

Thông điệp Shangri-La



The Shangri-La
Dialogue

Lời giới thiệu

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách : Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Được biết đến như một diễn đàn hàng đầu về an ninh khu vực của những năm đầu thế kỷ XX, Đối thoại Shangri-La (The Shangri-La Dialogue) không chỉ là diễn đàn an ninh liên chính phủ hàng năm do Viện nghiên cứu chiến lược Quốc tế (IISS) tổ chức, mà còn là một sự kiện quan trọng hàng đầu của an ninh khu vực, với sự hiện diện của giới quân sự từ nhiều quốc gia quan trọng ở Châu Á - Thái Bình Dương, bao gồm các vị Bộ trưởng Quốc phòng, các tướng lĩnh, giới nghiên cứu quân sự.

Năm 2013, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng đã nhận lời tham dự và phát biểu đề dẫn diễn đàn an ninh quan trọng này. Được trông đợi như một tuyên bố về đối ngoại của Việt Nam, bài Phát biểu của Thủ tướng đã không chỉ nhận được sự quan tâm của cử tọa tại Đối thoại Shangri-La và giới quốc phòng Châu Á - Thái Bình Dương, mà còn thu hút sự quan tâm của các chính khách, các học giả lớn và dư luận quốc tế cũng như khu vực. Với sự xuất hiện và bài phát biểu đầy ấn tượng của Thủ tướng, sau 12 năm tổ chức, Đối thoại Shangri-La đã trở thành một sự kiện chính trị lớn với tầm ảnh hưởng mạnh mẽ ở khu vực và thế giới.

Như nhận xét của nguyên Bộ trưởng Ngoại giao Nguyễn Dy Niên: “Thủ tướng không chỉ phát biểu với tư cách người đứng đầu Chính phủ Việt Nam mà còn đại diện cho các nước trên thế giới có cùng quan điểm về giải quyết những thách thức đang nổi lên đối với an ninh khu vực”. Với việc kêu gọi cùng “xây dựng lòng tin chiến lược vì hòa bình, hợp tác và thịnh vượng của Châu Á - Thái Bình Dương”, Thủ tướng đã thẳng thắn và chân thành “nêu lên lòng mong mỏi của mình về sự đồng tâm, đồng hành trong ứng xử của các nước nhỏ, đồng thời kêu gọi lương tâm và trách nhiệm của các nước lớn trong khu vực.” (Giáo sư Vũ Khiêu).

Bài phát biểu và những quan điểm của Thủ tướng đã nhận được sự quan tâm và đồng tình của cả dư luận quốc tế và sự đón nhận đặc biệt ở trong nước, nhiều bài báo, nhiều chính khách, các nhà nghiên cứu đã có những nhận xét, đánh giá, đề xuất từ những quan điểm của Thủ tướng trong bài phát biểu quan trọng này.

Chúng tôi xin trân trọng giới thiệu toàn văn bài phát biểu của Thủ tướng tại Đối thoại Shangri-La, toàn văn những câu trả lời có sức thuyết phục cao của Thủ tướng và tuyển chọn những nhận xét, đánh giá, ý kiến của các chính khách, nhà nghiên cứu và dư luận quốc tế (đã được đăng tải trong nước và quốc tế), với hy vọng có thể đem lại cho độc giả cái nhìn toàn cảnh về thông điệp Shangri-La của Thủ tướng và quan điểm của đối ngoại Việt Nam.

Chắc chắn cuốn sách không tránh khỏi những khiếm khuyết. Chúng tôi chân thành mong bạn đọc lượng thứ và góp ý.

Nhà xuất bản Thế Giới

Xây dựng lòng tin chiến lược vì hòa bình, hợp tác, thịnh vượng của Châu Á - Thái Bình Dương

Toàn văn bài phát biểu khai mạc Đối thoại Shangri-La 2013 của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng

Thưa Ngài Thủ tướng Lý Hiễn Long,

Thưa Tiến sĩ Giôn Chip-man,

Thưa Quý vị và các bạn,

Trước hết, tôi xin chân thành cảm ơn ngài Lý Hiễn Long, Thủ tướng nước chủ nhà Singapore, Tiến sĩ Giôn Chip-man và Ban Tổ chức Đối thoại Shangri-La 12 đã mời tôi dự và phát biểu khai mạc diễn đàn quan trọng này. Sau 12 năm kể từ khi ra đời, Đối thoại Shangri-La thực sự đã trở thành một trong những diễn đàn đối thoại về hợp tác an ninh thực chất và hữu ích nhất ở khu vực. Tôi tin rằng sự có mặt của đông đảo các quan chức Chính phủ, các nhà lãnh đạo quân đội, các học giả có uy tín và toàn thể Quý vị tại đây thể hiện sự quan tâm, nỗ lực cùng nhau gìn giữ hòa bình và an ninh cho khu vực Châu Á - Thái Bình Dương trong một thế giới đầy biến động.

Thưa Quý vị và các bạn,

Ngôn ngữ và cách thể hiện dù có khác nhau, nhưng chắc chúng ta đều đồng ý với nhau nếu không có lòng tin thì không thể thành công, việc càng khó càng cần có niềm tin. Việt Nam chúng tôi có câu thành ngữ: mất lòng tin là mất tất cả. Lòng tin là khởi nguồn của mọi quan hệ hữu nghị, hợp tác; là liều thuốc hiệu nghiệm để ngăn ngừa những toan tính có thể gây ra nguy cơ xung đột. Lòng tin cần được nâng niu, vun đắp không ngừng bằng những hành động cụ thể, nhất quán, phù hợp với chuẩn mực chung và với thái độ chân thành.

Trong thế kỷ XX, Đông Nam Á nói riêng và Châu Á - Thái Bình Dương nói chung vốn là chiến trường ác liệt, bị chia rẽ sâu sắc trong nhiều thập kỷ. Có thể nói cả khu vực này luôn cháy bỏng khát vọng hòa bình. Muốn có hòa bình, phát triển, thịnh vượng phải tăng cường xây dựng và củng cố lòng tin. Nói cách khác, chúng ta cần cùng nhau chung tay xây dựng lòng tin chiến lược vì hòa bình, hợp tác, thịnh vượng của Châu Á - Thái Bình Dương. Đó cũng là chủ đề mà tôi muốn chia sẻ với quý vị và các bạn tại diễn đàn hôm nay.

Trước hết, Việt Nam chúng tôi có niềm tin sâu sắc vào tương lai tươi sáng trong hợp tác phát triển của khu vực, nhưng với những hành động nhằm tăng cường cạnh tranh và can dự - nhất là từ các nước lớn, thì bên cạnh những mặt tích cực cũng tiềm ẩn những rủi ro tiêu cực mà chúng ta cần phải cùng nhau chủ động ngăn ngừa.

Khu vực Châu Á - Thái Bình Dương đang phát triển năng động và là nơi tập trung ba nền kinh tế lớn nhất thế giới và nhiều nền kinh tế mới nổi. Xu thế hợp tác, liên kết đa tầng nấc, đa lĩnh vực đang diễn ra hết sức sôi động và ngày càng thể hiện là xu thế chủ đạo. Điều này là cơ hội hết sức lạc quan cho tất cả chúng ta.

Tuy nhiên, nhìn lại bức tranh toàn cảnh khu vực trong những năm qua, chúng ta cũng không khỏi quan ngại trước những nguy cơ và thách thức ngày càng lớn đối với hòa bình và an ninh.

Cạnh tranh và can dự vốn là điều bình thường trong quá trình hợp tác và phát triển. Nhưng nếu sự cạnh tranh và can dự đó mang những toan tính chỉ cho riêng mình, bất bình đẳng, trái với luật

pháp quốc tế, thiếu minh bạch thì không thể củng cố lòng tin chiến lược, dễ dẫn tới chia rẽ, nghi kỵ và nguy cơ kiềm chế lẫn nhau, ảnh hưởng tiêu cực tới hòa bình, hợp tác và phát triển.

Những diễn biến khó lường trên bán đảo Triều Tiên; tranh chấp chủ quyền lãnh thổ từ Biển Hoa Đông đến Biển Đông đang diễn biến rất phức tạp, đe dọa hòa bình và an ninh khu vực, trước hết là an ninh, an toàn và tự do hàng hải đang gây quan ngại sâu sắc đối với cả cộng đồng quốc tế. Đầu đó đã có những biểu hiện đề cao sức mạnh đơn phương, những đòi hỏi phi lý, những hành động trái với luật pháp quốc tế, mang tính áp đặt và chính trị cường quyền.

Tôi muốn lưu ý thêm rằng lưu thông trên biển chiếm tỷ trọng và có ý nghĩa ngày càng lớn. Theo nhiều dự báo, sẽ có trên 3/4 khối lượng hàng hóa thương mại toàn cầu được vận chuyển bằng đường biển và 2/3 số đó đi qua Biển Đông. Chỉ cần một hành động thiếu trách nhiệm, gây xung đột sẽ làm gián đoạn dòng hàng hóa khổng lồ này và nhiều nền kinh tế không chỉ trong khu vực mà cả thế giới đều phải gánh chịu hậu quả khôn lường.

Trong khi đó, các nguy cơ xung đột tôn giáo, sắc tộc, chủ nghĩa dân tộc vị kỷ, ly khai, bạo loạn, khủng bố, an ninh mạng... vẫn hiện hữu. Những thách thức mang tính toàn cầu như biến đổi khí hậu, nước biển dâng; dịch bệnh; nguồn nước và lợi ích giữa các quốc gia thượng nguồn, hạ nguồn của các con sông chung... ngày càng trở nên gay gắt.

Có thể nhận thấy những thách thức và nguy cơ xung đột là không thể xem thường. Mọi người đều hiểu, nếu để xảy ra mất ổn định, nhất là xung đột quân sự, nhìn tổng thể thì sẽ không có kẻ thắng người thua - mà tất cả cùng thua. Vì vậy, cần khẳng định rằng, cùng nhau xây dựng và củng cố lòng tin chiến lược vì hòa bình, hợp tác, thịnh vượng là lợi ích chung của tất cả chúng ta. Đối với Việt Nam chúng tôi, lòng tin chiến lược còn được hiểu trên hết là sự thực tâm và chân thành.

Thứ hai, để xây dựng lòng tin chiến lược, cần phải tuân thủ luật pháp quốc tế, đề cao trách nhiệm của các quốc gia - nhất là các nước lớn và nâng cao hiệu quả thực thi của các cơ chế hợp tác an ninh đa phương.

Trong lịch sử thế giới, nhiều dân tộc đã phải gánh chịu những mất mát không gì bù đắp được khi là nạn nhân của tham vọng cường quyền, của xung đột, chiến tranh. Trong thế giới văn minh ngày nay, Hiến chương Liên Hợp Quốc, luật pháp quốc tế và các nguyên tắc, chuẩn mực ứng xử chung đã trở thành giá trị của toàn nhân loại cần phải được tôn trọng. Đây cũng là điều kiện tiên quyết để gìn giữ hòa bình và xây dựng lòng tin chiến lược.

Mỗi quốc gia luôn phải là một thành viên có trách nhiệm đối với hòa bình và an ninh chung. Các quốc gia, dù lớn hay nhỏ cần có quan hệ bình đẳng, tôn trọng lẫn nhau và cao hơn là có lòng tin chiến lược vào nhau. Các nước lớn có vai trò và có thể đóng góp nhiều hơn, đồng thời có trách nhiệm lớn hơn trong việc tạo dựng và củng cố lòng tin chiến lược. Mặt khác, tiếng nói đúng đắn cũng như sáng kiến hữu ích không phụ thuộc là của nước lớn hay nước nhỏ. Nguyên tắc hợp tác, đối thoại bình đẳng, cởi mở trong ASEAN, các diễn đàn do ASEAN khởi xướng và ngay Đối thoại Shangri-La của chúng ta cũng được hình thành và duy trì trên cơ sở tư duy đó.

Tôi hoàn toàn chia sẻ quan điểm của Ngài Xu-xi-lô Bam-bang Dút-đô-dô-nô, Tổng thống nước Cộng hòa In-đô-nê-xi-a, tại diễn đàn này năm ngoái là các nước vừa và nhỏ có thể gắn kết cùng các nước lớn vào một cấu trúc bền vững ở khu vực. Tôi cũng đồng tình với ý kiến của Ngài Thủ tướng Sinh-ga-po Lý Hiển Long trong bài phát biểu tại Bắc Kinh tháng 9/2012 cho rằng sự hợp tác tin cậy và trách nhiệm giữa Hoa Kỳ và Trung Quốc sẽ đóng góp tích cực cho lợi ích chung của khu vực. Chúng ta

đều hiểu rằng Châu Á - Thái Bình Dương đủ rộng cho tất cả các nước trong và ngoài khu vực cùng hợp tác và chia sẻ lợi ích. Tương lai của Châu Á - Thái Bình Dương đã và sẽ tiếp tục được tạo dựng bởi vai trò và sự tương tác của tất cả các quốc gia trong khu vực và cả thế giới, nhất là các nước lớn và chắc chắn trong đó không thể thiếu vai trò của ASEAN.

Tôi tin rằng các nước trong khu vực đều không phản đối can dự chiến lược của các nước ngoài khu vực nếu sự can dự đó nhằm tăng cường hợp tác vì hòa bình, ổn định và phát triển. Chúng ta có thể kỳ vọng nhiều hơn vào vai trò của các nước lớn, nhất là Hoa Kỳ và Trung Quốc, hai cường quốc có vai trò và trách nhiệm lớn nhất - tôi xin nhấn mạnh là lớn nhất - đối với tương lai quan hệ của chính mình cũng như của cả khu vực và thế giới. Điều quan trọng là sự kỳ vọng đó cần được củng cố bằng lòng tin chiến lược và lòng tin chiến lược cần được thể hiện thông qua những hành động cụ thể mang tính xây dựng của các quốc gia này.

Chúng ta đặc biệt coi trọng vai trò của một nước Trung Hoa đang trỗi dậy mạnh mẽ và của Hoa Kỳ - một cường quốc Thái Bình Dương. Chúng ta trông đợi và ủng hộ Hoa Kỳ và Trung Quốc khi mà các chiến lược, các việc làm của hai cường quốc này tuân thủ luật pháp quốc tế, tôn trọng độc lập chủ quyền của các quốc gia, vừa đem lại lợi ích cho chính mình, đồng thời đóng góp thiết thực vào hòa bình, ổn định, hợp tác và thịnh vượng chung.

Tôi muốn nhấn mạnh thêm là, các cơ chế hợp tác hiện có trong khu vực như Diễn đàn Khu vực ASEAN (ARF), Hội nghị cấp cao Đông Á (EAS), Hội nghị Bộ trưởng Quốc phòng các nước ASEAN mở rộng (ADMM+)... cũng như Đối thoại Shangri-La đã tạo ra nhiều cơ hội để đẩy mạnh hợp tác an ninh đa phương và tìm giải pháp cho những thách thức đang đặt ra. Nhưng có thể nói rằng, vẫn còn thiếu - hay ít nhất là chưa đủ - lòng tin chiến lược trong việc thực thi các cơ chế đó. Điều quan trọng trước hết là phải xây dựng sự tin cậy lẫn nhau trước các thử thách, các tác động và trong tăng cường hợp tác cụ thể trên các lĩnh vực, các tầng nấc, cả song phương và đa phương. Một khi có đủ lòng tin chiến lược, hiệu quả thực thi của các cơ chế hiện có sẽ được nâng lên và chúng ta có thể đẩy nhanh, mở rộng hợp tác, đi đến giải pháp về mọi vấn đề, cho dù là nhạy cảm và khó khăn nhất.

Thứ ba, nói đến hòa bình, ổn định, hợp tác, thịnh vượng của khu vực Châu Á - Thái Bình Dương, chúng ta không thể không nói đến một ASEAN đồng thuận, đoàn kết và với vai trò trung tâm trong nhiều cơ chế hợp tác đa phương.

Khó có thể hình dung được một Đông Nam Á chia rẽ, xung đột trong Chiến tranh Lạnh lại có thể trở thành một cộng đồng các quốc gia thống nhất trong đa dạng và đóng vai trò trung tâm trong cấu trúc đang định hình ở khu vực như ASEAN ngày nay. Sự tham gia của Việt Nam vào ASEAN năm 1995 đánh dấu thời kỳ phát triển mới của ASEAN, tiến tới hình thành một ngôi nhà chung của tất cả các quốc gia Đông Nam Á đúng với tên gọi của mình. Thành công của ASEAN là thành quả của cả quá trình kiên trì xây dựng lòng tin và văn hóa đối thoại, hợp tác cũng như ý thức trách nhiệm chia sẻ vận mệnh chung giữa các nước Đông Nam Á.

ASEAN tự hào là một hình mẫu của nguyên tắc đồng thuận và lòng tin vào nhau trong các quyết định của mình. Đó là nền tảng tạo sự bình đẳng giữa các thành viên cho dù là một Indonesia với dân số gần 1/4 tỷ người và một Brunei với dân số chưa đến nửa triệu người.

Đó cũng là cơ sở để các nước ngoài khu vực gửi gắm lòng tin vào ASEAN với tư cách là “người trung gian thực tâm” trong vai trò dẫn dắt nhiều cơ chế hợp tác khu vực.

Với tư duy cùng chia sẻ lợi ích, không phải “kẻ được - người mất”, việc mở rộng Cấp cao Đông Á

(EAS) mời Nga và Hoa Kỳ tham gia, tiến trình ADMM+ đã được hiện thực hóa tại Việt Nam năm 2010 và thành công của EAS, ARF, ADMM+ những năm tiếp theo đã củng cố hơn nữa nền tảng cho một cấu trúc khu vực với ASEAN đóng vai trò trung tâm, đem lại niềm tin vào tiến trình hợp tác an ninh đa phương của khu vực này.

Tôi cũng muốn đề cập trường hợp của Myanmar như một ví dụ sinh động về kết quả của việc kiên trì đối thoại trên cơ sở xây dựng và củng cố lòng tin, tôn trọng các lợi ích chính đáng của nhau, mở ra một tương lai tươi sáng không chỉ cho Myanmar mà cho cả khu vực chúng ta.

Đã có những bài học sâu sắc về giá trị nền tảng của nguyên tắc đồng thuận, thống nhất của ASEAN trong việc duy trì quan hệ bình đẳng, cùng có lợi với các nước đối tác và phát huy vai trò chủ động của ASEAN trong những vấn đề chiến lược của khu vực. ASEAN chỉ mạnh và phát huy được vai trò của mình khi là một khối đoàn kết thống nhất. Một ASEAN thiếu thống nhất sẽ tự đánh mất vị thế và không có lợi cho bất cứ một ai, kể cả các nước ASEAN và các nước đối tác. Chúng ta cần một ASEAN đoàn kết, vững mạnh, hợp tác hiệu quả với tất cả các nước để chung tay vun đắp hòa bình và thịnh vượng ở khu vực, chứ không phải là một ASEAN mà các quốc gia thành viên buộc phải lựa chọn đứng về bên này hay bên kia vì lợi ích của riêng mình trong mối quan hệ với các nước lớn. Trách nhiệm của chúng ta là nhân thêm niềm tin trong giải quyết các vấn đề, trong tăng cường hợp tác cùng có lợi, kết hợp hài hòa lợi ích của quốc gia mình với lợi ích của quốc gia khác và của cả khu vực.

Việt Nam cùng các nước ASEAN luôn mong muốn các nước - đặc biệt là các nước lớn, ủng hộ vai trò trung tâm, nguyên tắc đồng thuận và sự đoàn kết thống nhất của cộng đồng ASEAN.

Trở lại vấn đề Biển Đông, ASEAN và Trung Quốc đã cùng nhau vượt qua một chặng đường khá dài và cũng không ít khó khăn để ra

được Tuyên bố về ứng xử của các bên trên Biển Đông (DOC) tại Hội nghị cấp cao ASEAN ở Phnômpenh năm 2002. Nhân kỷ niệm 10 năm ký và thực hiện DOC, các bên đã thống nhất nỗ lực tiến tới Bộ quy tắc ứng xử trên Biển Đông (COC). ASEAN và Trung Quốc cần đề cao trách nhiệm, cùng nhau củng cố lòng tin chiến lược, trước hết là thực hiện nghiêm túc DOC, nỗ lực hơn nữa để sớm có Bộ quy tắc ứng xử (COC) phù hợp với luật pháp quốc tế, đặc biệt là Công ước LHQ về Luật biển 1982 (UNCLOS).

Chúng tôi cho rằng, ASEAN và các nước đối tác có thể cùng nhau xây dựng một cơ chế khả thi để bảo đảm an ninh, an toàn, tự do hàng hải trong khu vực. Làm được như vậy sẽ không chỉ góp phần đảm bảo an ninh, an toàn, tự do hàng hải và tạo điều kiện để giải quyết các tranh chấp, mà còn khẳng định những nguyên tắc cơ bản trong việc gìn giữ hòa bình, tăng cường hợp tác, phát triển của thế giới đương đại.

Đối với các vấn đề an ninh phi truyền thống và các thách thức khác - trong đó có an ninh nguồn nước trên các dòng sông chung, bằng việc xây dựng lòng tin chiến lược, tăng cường hợp tác, hài hòa lợi ích quốc gia với lợi ích chung, tôi tin rằng chúng ta cũng sẽ đạt được những thành công, đóng góp thiết thực vào hòa bình, hợp tác, phát triển của khu vực.

Thưa Quý vị và các bạn,

Trong suốt lịch sử mấy ngàn năm, Việt Nam đã chịu nhiều đau thương, mất mát do chiến tranh gây ra. Việt Nam luôn khao khát hòa bình và mong muốn đóng góp vào việc củng cố hòa bình, tăng cường hữu nghị, hợp tác phát triển trong khu vực và trên thế giới. Để có một nền hòa bình thực sự và bền vững, thì độc lập, chủ quyền của các quốc gia dù lớn hay nhỏ cần phải được tôn trọng; những khác biệt

về lợi ích, văn hóa... cần được đối thoại cởi mở trên tinh thần xây dựng, hiểu biết và tôn trọng lẫn nhau.

Chúng ta không quên, nhưng cần khép lại quá khứ để hướng tới tương lai. Với truyền thống hòa hiếu, Việt Nam luôn mong muốn cùng các nước xây dựng và củng cố lòng tin chiến lược vì hòa bình, hợp tác, phát triển trên nguyên tắc tôn trọng độc lập, chủ quyền, bình đẳng và cùng có lợi.

Việt Nam kiên định nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa; là bạn, là đối tác tin cậy của tất cả các quốc gia và là thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế. Việt Nam không ngừng nỗ lực làm sâu sắc thêm và xây dựng quan hệ đối tác chiến lược, đối tác hợp tác cùng có lợi với các quốc gia. Chúng tôi mong muốn thiết lập quan hệ đối tác chiến lược với tất cả các nước thành viên thường trực Hội đồng Bảo an LHQ một khi nguyên tắc độc lập chủ quyền, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, tôn trọng lẫn nhau, hợp tác bình đẳng cùng có lợi được cam kết và nghiêm túc thực hiện.

Nhân diễn đàn quan trọng này, tôi trân trọng thông báo, Việt Nam đã quyết định tham gia các hoạt động gìn giữ hòa bình của Liên Hợp Quốc, trước hết là trong các lĩnh vực công binh, quân y, quan sát viên quân sự.

Chính sách quốc phòng của Việt Nam là hòa bình và tự vệ. Việt Nam không là đồng minh quân sự của nước nào và không để nước ngoài nào đặt căn cứ quân sự trên lãnh thổ Việt Nam. Việt Nam không liên minh với nước này để chống lại nước khác.

Những năm qua, việc duy trì tăng trưởng kinh tế khá cao đã tạo điều kiện cho Việt Nam tăng ngân sách quốc phòng ở mức hợp lý.

Việc hiện đại hóa quân đội của Việt Nam chỉ nhằm tự vệ, bảo vệ lợi ích chính đáng của mình, không nhằm vào bất cứ quốc gia nào.

Đối với các nguy cơ và thách thức về an ninh khu vực đang hiện hữu như bán đảo Triều Tiên, Biển Hoa Đông, Biển Đông... Việt Nam trước sau như một kiên trì nguyên tắc giải quyết bằng biện pháp hòa bình, tuân thủ luật pháp quốc tế, tôn trọng độc lập chủ quyền và lợi ích chính đáng của nhau. Các bên liên quan đều phải kiềm chế, không sử dụng vũ lực và đe dọa sử dụng vũ lực.

Một lần nữa, Việt Nam khẳng định tuân thủ nhất quán Tuyên bố nguyên tắc 6 điểm của ASEAN về Biển Đông; nỗ lực làm hết sức mình cùng ASEAN và Trung Quốc nghiêm túc thực hiện DOC và sớm đạt được COC. Là quốc gia ven biển, Việt Nam khẳng định và bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của mình theo đúng luật pháp quốc tế, đặc biệt là Công ước LHQ về Luật Biển 1982.

Thưa Quý vị và các bạn,

Hòa bình, hợp tác và phát triển là lợi ích, là nguyện vọng tha thiết, là tương lai chung của các quốc gia, các dân tộc. Trên tinh thần cởi mở của Đối thoại Shangri-La, tôi kêu gọi tất cả chúng ta bằng những hành động cụ thể hãy cùng chung tay xây dựng và củng cố lòng tin chiến lược vì một Châu Á - Thái Bình Dương hòa bình, hợp tác, thịnh vượng.

Xin cảm ơn Quý vị và các bạn./.

PM Dung's keynote address at 12th Shangri-La Dialogue

20:35 | 31/05/2013

VGP - PM Nguyen Tan Dung on Friday delivered a keynote address at the 12th Shangri-La Dialogue, in which he stressed on building strategic trust for peace, cooperation, prosperity in the Asia-Pacific region.

Excellency Prime Minister Lee Hsien Loong,

Dr. John Chipman,

Ladies and Gentlemen,

Dear friends,

At the outset, I would like to express my sincere thanks to Prime Minister Lee Hsien Loong of the Singaporean host, Dr. John Chipman and the organisers of the 12th Shangri-La Dialogue for your kind invitation to me to attend and address this important forum. Since its inception 12 years ago, the Shangri-La Dialogue has truly become one of the most substantive and meaningful security dialogues in the region. I do believe that the full presence of government officials, military leaders, prestigious scholars and all distinguished delegates at this forum reflects the interest and the efforts to jointly preserve peace and security in the Asia-Pacific region in the context of a dynamically changing world.

Ladies and Gentlemen,

While languages and expressions might differ, I am sure we all agree that without trust, there would be no success and harder work asks for bigger trust. In Viet Nam, there is a saying that 'if trust is lost, all is lost.' Trust is the beginning of all friendships and cooperation, the remedy that works to prevent calculations that could risk conflicts. Trust must be treasured and nurtured constantly by concrete, consistent actions in accordance with the common norms and with a sincere attitude.

In the 20th century, Southeast Asia in particular and the AsiaPacific in general were once fierce battlefields and deeply divided for decades. It might be said that the entire region always had a burning desire for peace. To have the peace, development and prosperity, it is a must to build and consolidate strategic trust. In other words, we need to build strategic trust for peace, cooperation and prosperity in the Asia-Pacific. That is what I wish to share with you at this forum.

To begin with, Viet Nam has a profound confidence in the bright future of development and cooperation in the region that we are living in. Yet the trend of increased engagement and competition, particularly by big powers not only offers positive elements but also involves negative risks that require us to take initiative and work together to prevent.

The Asia-Pacific region now enjoys dynamic development and is home to the three biggest economies and many emerging ones of the world. Here, the trend of multi-layer and multi-sector cooperation and linkages is evolving vigorously and becomes the prevailing one of the day. This is quite a promising prospect for us all.

However, looking back at the full picture of the region in the past years, we cannot fail to be

concerned over the simmering risks and challenges to peace and security.

Competition and engagement are by themselves normal facts in the course of cooperation and development. Yet if such competition and engagement embrace calculations only in one's own interest, without equality, respect of international law and transparency, then strategic trust could in no way be reinforced, and there could be a chance for the rise of division, suspicion and the risk of mutual containment, thus adversely affecting peace, cooperation and development.

The unpredictable developments in the Korean Peninsula; sovereignty and territorial disputes from the East China Sea to the East Sea (South China Sea) that are evolving with much complexity, threatening regional peace and security, firstly maritime security and safety as well as the freedom of navigation, have indeed caused deep concerns to the international community. Somewhere in the region, there have emerged preferences for unilateral might, groundless claims, and actions that run counter to international law and stem from imposition and power politics.

I would like to draw your further attention to the fact that maritime transport and communications are growing in scale and having a much greater significance. It is projected that three fourths of global trade will be made via maritime routes and two thirds of that will be shipped across the East Sea. A single irresponsible action or instigation of conflict could well lead to the interruption of such huge trade flow, thus causing unforeseeable consequences not only to regional economies but also to the entire world.

In the mean time, the threats of religious and ethnic conflicts, egoistic nationalism, secessionism, violence, terrorism, cyber security, etc. are still very much present. Global challenges like climate change, sea level rise, pandemics or water resources and the interests of upstream and downstream riparian countries of shared rivers, etc. have become ever more acute.

We could realize that such challenges and risks of conflict are not to be underestimated. We all understand that if this region falls into instability and especially, armed conflicts, in general there will be neither winner nor loser. Rather, all will lose. Suffice it to say, therefore, that working together to build and reinforce strategic trust for peace, cooperation and prosperity in the region is the shared interest of us all. For Viet Nam, strategic trust is perceived, above all, as honesty and sincerity.

Secondly, to build strategic trust, we need to abide ourselves by international law, uphold the responsibilities of nations, especially of major powers, and improve the efficiency of multilateral security cooperation mechanisms.

In the world history, many nations have suffered from irreparable losses when they fell victim to power politics, conflicts and wars.

In today's civilised world, the UN Charter, international law and the universal principles and norms serve as the entire mankind's common values that must be respected. This also represents the precondition for strategic trust building.

Each state should always be a responsible stakeholder in the pursuit of common peace and security. Countries, either big or small, must build their relations on the basis of equality and mutual respect and at a higher level, on mutual strategic trust. Big states have a greater role to play and can contribute more but they should also shoulder bigger responsibilities in the cultivation and consolidation of such strategic trust. Besides, when it comes to the right voices and beneficial

initiatives it does not matter whether they come from big or small countries. The principles of cooperation, equal and open dialogue in ASEAN and other forums advocated by ASEAN as well as this Shangri-La Dialogue are born from and maintained on such mindset.

I fully share the views of H.E. President Susilo Bambang Yudhoyono of Indonesia who said last year at this forum that small and medium countries could help lock major powers into a durable regional architecture. I also agree with Prime Minister Lee Hsien Loong on what he said in a speech in Beijing last September that a reliable and responsible cooperation between the United States

and China would positively contribute to the common interest of the region. We all understand that the Asia-Pacific has sufficient room for all intra- and extra-regional countries to work together and share their interests. The future of the Asia-Pacific has been and will continue to be shaped by the roles and interactions by all countries in the region and the world, particularly by the major powers and certainly, by the indispensable role of ASEAN.

I believe that no regional country would oppose the strategic engagement of extra-regional powers if such engagement aims to enhance cooperation for peace, stability and development. We could expect more in the roles played by major powers, particularly the United States and China, the two powers having the biggest roles in and responsibilities to the future of their own as well as that of the region and the world. What is important is that such expectation should be reinforced by strategic trust and such strategic trust must be reflected by concrete and constructive actions of these nations.

We attach special importance to the roles played by a vigorously rising China and by the United States - a Pacific power. We would expect and support the United States and China once their strategies and actions conform to international law, respect the independence and sovereignty of nations, not only bringing about benefits to them but also contributing genuinely to our common peace, cooperation and prosperity.

What I want to further underline is that the existing regional cooperation mechanisms such as the ASEAN Regional Forum (ARF), East Asia Summit (EAS), ASEAN Defence Ministers' Meetings Plus (ADMM+) as well as the Shangri-La Dialogue offer the opportunities to foster multilateral security cooperation and find solutions to the arising challenges. Yet it could be said that what is still missing, or at least still insufficient, is the strategic trust in the implementation of those arrangements. The first and foremost important thing is to build a mutual trust when confronting challenges, impacts of interactions, and enhancing practical cooperation in various areas, and at different levels and layers, both bilateral and multilateral. Once there is sufficient strategic trust, we could advance and expand cooperation and find solutions to any problem, even the most sensitive and difficult one.

Thirdly, when talking about peace, stability, cooperation and prosperity in the Asia-Pacific, we cannot help but mention an ASEAN of unity and consensus, playing its central role in many multilateral cooperation forums. It was hard to believe that a South East Asia once divided and embedded in conflicts during the Cold War could become a community of nations united in diversity and playing a central role in an evolving regional architecture like ASEAN today. The participation of Viet Nam in ASEAN in 1995 marked a new era of development in ASEAN towards building a common house for all South East Asian nations true to its name. The success of

ASEAN is the fruit of a long persevering process to build trust, nurture the culture of dialogue and cooperation, and cultivate the sense of responsibility to the shared destiny of South East Asian nations.

ASEAN is proud to be an example for the principle of consensus and mutual trust in the making of its own decisions. That principle is

the foundation for equality among the member states, whether it is Indonesia with nearly a fourth of a billion people or Brunei Darussalam with less than half a million. That principle also constitutes the foundation for extra-regional countries to place their trust in ASEAN as an 'honest broker' in guiding the numerous regional cooperation mechanisms.

With a mindset of shared interests rather than that of a winlose one, the enlargement of the East Asia Summit (EAS) to include Russia and the United States, the ADMM+ process that was put into reality in Viet Nam in 2010, and the success of EAS, ARF and ADMM in the years that follow have further consolidated the ground for a regional architecture in which ASEAN plays the central role, bringing about trust in the multilateral security cooperation in the region.

I also wish to refer to Myanmar as a vivid example of the outcome of the perseverance to dialogue on the basis of building and reinforcing trust, respecting the legitimate interests of each other, which helps open up a bright future not only for Myanmar but also for our whole region.

There have been profound lessons about the fundamental values of ASEAN's consensus and unity in maintaining equal and mutually beneficial relations with partner countries and maximising its proactive role in handling strategic issues of the region. ASEAN could only be strong and able to build on its role when it is united as one. An ASEAN lacking unity will by itself, lose its stand and will not be in the interest of any country, even ASEAN member states or its partners. We need an ASEAN united and strong, cooperating effectively with all countries to nurture peace and prosperity in the region, not an ASEAN in which member states are forced to take side with one country or the other for the individual benefit of their own in the relations with big powers. We have the responsibility to multiply trust in the settlement of problems, enhance cooperation for mutual benefit, combine harmoniously our national interest with that of other nations and of the whole region.

Viet Nam and other ASEAN members always desire that other countries, particularly the major powers, support the ASEAN Community's central role, its principle of consensus and unity.

Back to the issue of the East Sea, ASEAN and China have travelled a long way with no less difficulty to come to the Declaration on the Conduct of Parties in the South China Sea (DOC) adopted during the ASEAN Summit in Phnom Penh in 2002. To commemorate the 10th anniversary of the DOC, ASEAN and China have agreed to work towards a Code of Conduct in the South China Sea (COC).

ASEAN and China need to uphold their responsibilities, mutually reinforce strategic trust, first and foremost by strictly implementing the DOC and doubling efforts to formulate a COC that conforms to international law and in particular, the 1982 UN Convention on the Law of the Sea (UNCLOS).

We believe that ASEAN and its partners can work together to develop a feasible mechanism that could guarantee maritime security and safety and freedom of navigation in the region. In so doing, we will not only help ensure maritime security and safety, and freedom of navigation, and create

conditions for the settlement of disputes but will also assert the fundamental principles in maintaining peace, enhancing development cooperation in the contemporary world.

As for non-traditional security and other challenges including water resources security on the common rivers, by building strategic

trust, enhancing cooperation and harmonizing national interests with common interests, I believe that we will be able to achieve successes,

thus making practical contributions to peace, cooperation and development in the region.

Ladies and Gentlemen,

Dear friends,

Throughout her thousands of years of history, Viet Nam has suffered numerous pains and losses due to wars. Viet Nam always

aspires to peace and desires to contribute to the consolidation of peace and enhancement of friendship and development cooperation in the region and the world. To have a genuine and lasting peace, the independence and sovereignty of any country, whether large or small, must be respected; and differences in interests, culture, etc. must be subject to open and constructive dialogues of mutual understanding and mutual respect.

We do not forget the past but need to put it behind to look forward to the future. With the tradition of offering peace and friendship, Viet Nam always desires to work with its partners to build and reinforce strategic trust for peace, cooperation and development on the basis of the principle of respect for independence, sovereignty, equality and mutual benefit.

Viet Nam consistently persists with the foreign policy of independence, self-reliance, multilateralisation and diversification of external relations, being a friend and reliable partner to all nations, and a responsible member of the international community.

Viet Nam wishes and has spared no efforts to build and deepen strategic partnerships and mutually beneficial cooperative partnerships with other countries. It is also our desire to establish strategic partnerships with all the permanent members of the UN Security Council once the principles of independence, sovereignty, non-interference in the internal affairs of each other, mutual respect, equal and mutually beneficial cooperation are committed and seriously implemented.

At this prestigious forum, I have the honour to inform that Viet Nam has decided to participate in UN peacekeeping operations, first in such areas as military engineering, military medicine and military observation.

Viet Nam's defence policy is that of peace and self-defence. Viet Nam will not be a military ally to any country and will not allow any country to set up military bases on Vietnamese territory. Viet Nam will not ally itself with any country to counter another. In the past years, sustained high economic growth has enabled Viet Nam to increase its national defence budget at a reasonable level but lower than that of economic growth. Viet Nam's army modernisation is only for self-defence and the safeguard of our legitimate interests. It does not, in any way target any other country.

With regard to the present threats and challenges to regional security such as the Korean Peninsula,

the East China Sea and the East Sea, etc., Viet Nam perseveres to the principle of peaceful dispute settlement on the basis of international law, respecting the independence, sovereignty and the legitimate interests of each other. All parties concerned need to exercise self-restraint and must not resort to force or threat to use force.

Once again, Viet Nam reiterates its consistent compliance with the ASEAN Six-point Statement on the South China Sea and will

do its utmost to work together with ASEAN and China to seriously observe the DOC and soon arrive at the COC. As a coastal State, Viet Nam reaffirms and defends its legitimate rights and interests in accordance with international law, especially the 1982 UNCLOS.

Ladies and Gentlemen,

Dear friends,

Peace, cooperation and development represent the interest, the ardent aspirations and the common future of all countries and peoples. In the open spirit of the Shangri-La Dialogue, I would call upon you all to join hands and make concrete actions to build and reinforce strategic trust for an Asia-Pacific region of peace, cooperation and prosperity.

Thank you very much for your kind attention./.

Nội dung trả lời đối thoại của Thủ tướng tại Shangri-La

Nguyễn Hoàng

(Chinhphu.vn) - Ngay sau khi kết thúc bài phát biểu dẫn đề quan trọng tại Lễ khai mạc Đối thoại Shangri-La lần thứ 12 diễn ra tối 31/5 tại Singapore, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã trả lời các câu hỏi của các đại biểu tham dự Đối thoại.

1. Trả lời câu hỏi của ông Christian Le Miere, học giả cao cấp về Hải quân và an ninh hàng hải - Viện nghiên cứu Chiến lược và Quốc tế (IISS) của Vương quốc Anh rằng trong bài phát biểu, Ngài Thủ tướng đã nhiều lần nhấn mạnh tầm quan trọng của tuân thủ luật pháp quốc tế ở Biển Đông. Như vậy có nghĩa là Việt Nam đồng ý với việc Philippines kiện Trung Quốc ra Tòa án quốc tế về Luật biển?

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng nhấn mạnh: Về vấn đề này, ngày 26/4/2013, Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam đã tuyên bố công khai quan điểm của Việt Nam. Để tiết kiệm thời gian của quý vị và các bạn, tôi xin không nhắc lại.

Tôi chỉ nhấn mạnh rằng, là một quốc gia ven biển, Việt Nam khẳng định và quyết tâm bảo vệ chủ quyền và lợi ích chính đáng của mình theo đúng luật pháp quốc tế, đặc biệt là Công ước Liên Hợp Quốc về Luật Biển 1982.

Một lần nữa, chúng tôi kêu gọi ASEAN và Trung Quốc cùng nhau thực tâm, chân thành thực hiện nghiêm túc DOC, nỗ lực xây dựng COC. Tất cả chúng ta hãy cùng nhau chung tay xây dựng lòng tin chiến lược, vì hòa bình, ổn định, hợp tác, phát triển và thịnh vượng chung.

Trong trả lời câu hỏi của phóng viên AP đề nghị cho biết quan điểm của Việt Nam trước việc ngày 24/4/2013, Chánh án Tòa án Quốc tế về Luật Biển đã chính thức chỉ định các trọng tài viên cho Tòa Trọng tài được thành lập theo Phụ lục VII Công ước của Liên Hợp Quốc về Luật Biển năm 1982 trên cơ sở Thông báo và Tuyên bố khởi kiện ngày 22/01/2013 của Philippines, Người Phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam Lương Thanh Nghị nói:

“(1). Việt Nam được biết ngày 22/01/2013, Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Philippines đã chuyển cho Đại sứ quán nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa tại Philippines công hàm kèm theo Thông báo và Tuyên bố về việc Philippines chính thức khởi kiện Trung Quốc ra Tòa Trọng tài theo Phụ lục VII Công ước của Liên Hợp Quốc về Luật Biển năm 1982 và ngày 24/4/2013, Chánh án Tòa án Quốc tế về Luật Biển đã chỉ định xong các Trọng tài viên cho Tòa Trọng tài nói trên.

(2). Là quốc gia ven biển có các quyền và lợi ích quốc gia hợp pháp và chính đáng ở Biển Đông, Việt Nam quan tâm và theo dõi sát tiến trình của vụ kiện này. Việt Nam có đầy đủ cơ sở pháp lý, lịch sử và thực tế quản lý để khẳng định chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán đối với các vùng biển của mình được xác lập phù hợp với Công ước của Liên Hợp Quốc về Luật Biển năm 1982, các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên và các văn bản pháp lý của Việt Nam.

(3). Việt Nam sẽ áp dụng mọi biện pháp hòa bình phù hợp và cần thiết, để bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán cũng như các lợi ích quốc gia hợp pháp và chính đáng khác của mình ở Biển Đông phù hợp với Hiến chương Liên Hợp Quốc, luật pháp quốc tế và Công ước của Liên Hợp Quốc về Luật Biển năm 1982.

(4). Việt Nam một lần nữa khẳng định chủ quyền của mình đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa, cũng như chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán đối với nội thủy, lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của mình ở Biển Đông.

(5). Việt Nam đề nghị các bên liên quan nghiêm túc thực hiện đầy đủ Tuyên bố về ứng xử của các Bên ở Biển Đông (DOC) ký năm 2002 giữa các quốc gia thành viên ASEAN và Trung Quốc, Tuyên bố chung của Hội nghị cấp cao ASEAN-Trung Quốc lần thứ 15 kỷ niệm 10 năm DOC và mong muốn các quốc gia thành viên ASEAN và Trung Quốc sớm tiến hành đàm phán chính thức xây dựng Bộ quy tắc ứng xử ở Biển Đông (COC)’’.

2. Trả lời câu hỏi của Thiếu tướng Yao Yun Zhu, Giám đốc Trung tâm quan hệ quốc phòng Trung-Mỹ, Học viện kỹ thuật Quân sự Trung Quốc: Trong bài phát biểu, Ngài Thủ tướng đã đề cập đến các thách thức an ninh ở khu vực Châu Á – Thái Bình Dương, trong đó có thách thức có thể làm gián đoạn tự do hàng hải, hoạt động thương mại quốc tế. Ngài Thủ tướng cũng đề cập một vài cường quốc vi phạm luật pháp quốc tế, xin Ngài đưa ra các ví dụ về cường quốc nào vi phạm luật pháp quốc tế và vi phạm luật nào, qua đó làm gián đoạn tự do hàng hải?

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng nêu rõ: Thừa các bạn, hòa bình, ổn định, hợp tác, phát triển, thịnh vượng cũng như an ninh, an toàn, tự do hàng hải là lợi ích, là mong muốn, là mục tiêu chung của khu vực và thế giới. Những nhân tố chủ yếu đe dọa tới hòa bình, ổn định và an ninh, an toàn, tự do hàng hải tôi đã đề cập trong bài phát biểu của mình. Còn những diễn biến gần đây trên thực tế gây quan ngại sâu sắc đối với cộng đồng quốc tế thì mọi người chúng ta có mặt tại đây đều đã biết. Tôi thấy không cần nhắc lại.

Để thực hiện được mong muốn và mục tiêu chung mà tôi đã nêu ở trên, thì trước hết các bên liên quan cần thực hiện nghiêm túc DOC, nỗ lực tiến tới COC, phù hợp với luật pháp quốc tế, đặc biệt là Công ước Liên Hợp Quốc về luật biển 1982. Chỉ có như vậy, chúng ta mới có thể cùng nhau thực hiện được mục tiêu và mong muốn chung là hòa bình, ổn định, hợp tác, phát triển, thịnh vượng cũng như an ninh, an toàn, tự do hàng hải trong khu vực.

3. Trả lời câu hỏi của ông Lee Chung Min (Đại học Yonsei, Hàn Quốc) rằng trong bài phát biểu, Ngài đã nhiều lần đề cập vấn đề xây dựng lòng tin chiến lược. Vậy Ngài có thể cho biết đánh giá của Việt Nam về lòng tin đối với Hoa Kỳ và Trung Quốc hiện nay?

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng cho biết: Về vấn đề lòng tin đối với Hoa Kỳ và Trung Quốc, tôi đã đề cập trong bài phát biểu của mình. Tôi không nhắc lại, chỉ xin nhấn mạnh là: Hoa Kỳ và Trung Quốc là hai cường quốc có vai trò và trách nhiệm lớn nhất đối với tương lai quan hệ của chính mình cũng như đối với hòa bình, hợp tác, phát triển, thịnh vượng chung của khu vực và thế giới.

Chúng ta tin tưởng và hy vọng rằng, với tư cách là hai cường quốc của thế giới, Hoa Kỳ và Trung Quốc nhận rõ vai trò, trách nhiệm và lợi ích của mình, có chiến lược và việc làm thiết thực, phù hợp để đóng góp ngày càng nhiều vào hoà bình, ổn định, hợp tác, phát triển và thịnh vượng chung.

Xin cảm ơn Quý vị và các bạn./.

Vị thế Việt Nam và “lòng tin chiến lược”

—Giáo sư Vũ Khiêu

Nếu với lòng tin chiến lược, biết đoàn kết và hợp tác chặt chẽ với nhau thì sẽ cùng phát triển nhanh chóng, cùng xây dựng một cộng đồng khu vực ngày một cường thịnh.

Đôi thoại Shangri-La lần thứ 12, hội nghị hàng năm về an ninh Châu Á, khai mạc ngày 31/5/2013 tại Singapore đã quy tụ 350 đại biểu đến từ 31 quốc gia với sự tham gia của nhiều nhân vật cấp cao của khu vực và trên thế giới.

Với uy tín và vị thế của mình trong khu vực, Việt Nam được coi như một nước có sức nặng đáng kể trong các cuộc thảo luận quan trọng về an ninh khu vực. Người đại diện cho Việt Nam là Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng được mời phát biểu đề dẫn coi như diễn giả chính trong buổi lễ khai mạc.

Bài phát biểu của Thủ tướng Việt Nam đã được cử tọa nhiệt liệt hoan nghênh và đánh giá cao trình độ sâu sắc của tư duy và tính thiết thực trong thực tiễn.

Đối với các nước trong khu vực còn đang tiềm ẩn nguy cơ hiểu lầm, ngờ vực và chia rẽ thì bài phát biểu đã như một dòng nước mát, dội tắt mọi điểm nóng đang dễ dàng bùng nổ. Lời lẽ chân thành và thuyết phục đã đưa tới các nước anh em một không khí đồng tình và tin cậy để cùng chung sống hòa bình, hợp tác và phát triển.

Ngày nay, số phận của các nước nhỏ trong khu vực Châu Á - Thái Bình Dương đang diễn ra với hai xu thế:

Nếu với lòng tin chiến lược, biết đoàn kết và hợp tác chặt chẽ với nhau thì sẽ cùng phát triển nhanh chóng, cùng xây dựng một cộng đồng khu vực ngày một cường thịnh. Còn như cứ tiếp tục chia rẽ, thì sẽ tiếp tục tự đặt mình dưới sự chi phối của các nước lớn, sẽ ngày càng gặp nhiều khó khăn dẫn đến sự nguy vong của mỗi nước.

Lịch sử quan hệ giữa các nước Châu Á - Thái Bình Dương, đặc biệt là ở nước Trung Hoa rộng lớn, vốn từ xa xưa bao gồm nhiều nước lớn nhỏ, đã để lại nhiều bài học về ứng xử trong quan hệ bang giao. Nhìn lại thời Chiến quốc ở Trung Hoa, những năm từ 221 đến 206 (trước Công nguyên), nước Tần là nước mạnh nhất đang muốn thôn tính 6 nước nhỏ khác là Tề, Sở, Hàn, Ngụy, Triệu, Yên. Những nước nhỏ này nghe theo lời Tô Tần đã gắn kết với nhau thành một khối và cùng thề rằng: khi Tần đánh 1 nước thì 5 nước khác cùng đến cứu. Từ đó sáu nước tạo nên một sức mạnh cộng đồng mà nước Tần dù hùng cường về mọi mặt vẫn không làm gì nổi. Cuối cùng, nước Tần theo kế của Trương Nghi dùng chính sách “chia để trị”. Trương Nghi được cử đến các nước nhỏ để phá vỡ sự đoàn kết của họ, Trương Nghi thuyết phục họ tách khỏi cộng đồng và đi với Tần. Kết quả là từng nước, từng nước đã bị tiêu diệt và trở thành quận huyện của vua Tần.

Bài học xương máu ấy luôn luôn nhắc nhở các nước nhỏ một điều đã trở thành chân lý của mọi thời đại: những nước nhỏ nếu đoàn kết lại với nhau thì không ai làm gì nổi, còn như nước nhỏ bị nước lớn mua chuộc và tách ra khỏi cộng đồng thì nhất định sẽ bị diệt vong.

Trong bài phát biểu của Thủ tướng Việt Nam, một vấn đề cốt lõi đã được nêu lên hàng đầu: Đó là tình trạng thiếu lòng tin trong thế kỷ XX đã khiến Đông Nam Á và Châu Á - Thái Bình Dương trở thành “chiến trường ác liệt bị chia rẽ sâu sắc trong nhiều thập kỷ”. Nếu chúng ta thực sự mong mỗi có

một khu vực hòa bình, hữu nghị, trong đó các nước đều phát triển và thịnh vượng thì trước hết phải thực sự tin nhau và gắn bó với nhau.

Đây không chỉ là lòng tin trước mắt, tạm thời trước tình thế mà là một lòng tin chiến lược vì hòa bình, hợp tác, thịnh vượng của Châu Á.

Thắng thần và chân thành, Thủ tướng nêu lên lòng mong mỏi của mình về sự đồng tâm, đồng hành trong ứng xử của các nước nhỏ, đồng thời kêu gọi lương tâm và trách nhiệm của các nước lớn trong khu vực.

Đối với các nước ASEAN

Chúng ta hầu hết là những nước nhỏ, trước đây vốn gọi là những nước “nhược tiểu”, thường xuyên bị nước lớn trong khu vực đánh chiếm và thống trị, chí ít cũng bị uy hiếp và đối xử bất bình đẳng.

Dưới sự thống trị của thực dân nước ngoài và phong kiến trong nước, nhân dân các nước chúng ta đã kiên cường bất khuất và cuối cùng đều giành được độc lập tự do và xây dựng chế độ mới mang tính nhân văn và dân chủ.

Các nước nhỏ chúng ta đã từ đây ý thức dần về sức mạnh tiềm ẩn không chỉ của riêng mình mà còn ở sức mạnh chung của cả cộng đồng trong khu vực. Từ trong tình hình nói trên, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á tức ASEAN đã ra đời ngày 8 tháng 8 năm 1967. Mới đầu chỉ có 5 nước. Sau 40 năm tồn tại và phát triển, ASEAN ngày nay đã trở thành một tổ chức hợp tác khu vực liên chính phủ, bao gồm cả 10 quốc gia Đông Nam Á và là một thực thể chính trị, kinh tế quan trọng ở Châu Á - Thái Bình Dương.

Trong bài phát biểu của mình, Thủ tướng Việt Nam đã nói rất kỹ về sự tăng trưởng nhanh chóng và vai trò ngày càng quan trọng và lớn mạnh của khối ASEAN. Đông Nam Á từng chia rẽ, xung đột trong chiến tranh lạnh nay đã trở thành một cộng đồng các quốc gia thống nhất trong đa dạng. Sự tham gia của Việt Nam vào ASEAN năm 1995 đã đánh dấu thời kỳ phát triển mới của ASEAN.

Việt Nam đã góp phần xây dựng lòng tin trong hợp tác và ý thức trách nhiệm của mỗi nước trước vận mệnh chung của các nước Đông Nam Á. ASEAN chỉ mạnh và phát huy được vai trò của mình khi là một khối đoàn kết thống nhất.

Đúng như Thủ tướng đã nhấn mạnh: “Một ASEAN thiếu thống nhất sẽ tự đánh mất vị thế và không có lợi cho bất cứ một ai”. ASEAN thống nhất sẽ có thêm sức mạnh và niềm tin để cùng nhau giải quyết mọi khó khăn và thử thách của thời đại. ASEAN sẽ tăng cường hợp tác cùng có lợi, kết hợp lợi ích riêng của từng nước và lợi ích chung của cả khu vực. Tinh thần đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển giữa các nước chúng ta, sẽ khiến ASEAN trở thành một cộng đồng khu vực không chỉ ở Châu Á - Thái Bình Dương mà còn có vai trò thích đáng trên phạm vi toàn thế giới. Cộng đồng ASEAN sẽ ngang tầm với những cộng đồng khác như cộng đồng Châu Âu, cộng đồng các nước Bắc Âu. Tiếng nói của ASEAN phải trở thành một tiếng nói có sức nặng trên mọi vấn đề không chỉ của khu vực mà của toàn cầu.

Chúng ta có thể tin tưởng rằng một ASEAN đoàn kết, thống nhất ý chí và hành động cần thiết sẽ thực hiện được khát vọng chung của chúng ta về cuộc sống hòa bình, hợp tác và phát triển không chỉ trong cộng đồng Đông Nam Á và Châu Á - Thái Bình Dương mà còn trên phạm vi toàn thế giới. Đó cũng là lý tưởng và vinh dự chung của chúng ta.

Đối với các nước lớn

Trong bài phát biểu của mình, Thủ tướng Việt Nam nói đến vai trò của nước Trung Hoa đang trỗi dậy mạnh mẽ và của Hoa Kỳ cường quốc Thái Bình Dương. Thủ tướng nói lên thái độ chung của ASEAN là trông đợi và ủng hộ Hoa Kỳ và Trung Quốc khi các chiến lược và các việc làm của 2 cường quốc này tuân thủ luật pháp quốc tế, tôn trọng độc lập chủ quyền của các quốc gia, vừa đem lại lợi ích cho chính mình, đồng thời đóng góp thiết thực vào hòa bình, ổn định, hợp tác và thịnh vượng chung.

Thủ tướng mong rằng các nước lớn có thể đóng góp nhiều hơn, đồng thời có trách nhiệm lớn hơn trong việc tạo dựng và củng cố lòng tin chiến lược. Đúng như ý kiến của Thủ tướng Singapore Lý Hiển Long là: “Sự hợp tác, tin cậy và trách nhiệm giữa Hoa Kỳ và Trung Quốc sẽ đóng góp tích cực cho lợi ích chung của khu vực”. Cũng đúng như ngài Xu-xi-lô Bam-bang Dút-đô-dô-nô, Tổng thống nước Cộng hòa Indonesia đã nói: “Các nước vừa và nhỏ có thể gắn kết cùng các nước lớn vào một cấu trúc bền vững ở khu vực”.

Cạnh tranh và can dự của các nước lớn là một điều bình thường, nhưng không thể chấp nhận sự cạnh tranh và can dự mang những tính toán chỉ cho riêng mình, bất bình đẳng, trái với luật pháp quốc tế, thiếu minh bạch dẫn tới chia rẽ, nghi kỵ và kiềm chế lẫn nhau, ảnh hưởng tiêu cực tới hòa bình, hợp tác và phát triển. Thủ tướng bày tỏ sự lo ngại của mình trước những diễn biến do tranh chấp chủ quyền lãnh thổ từ biển Hoa Đông đến biển Đông và phê phán những biểu hiện đề cao sức mạnh đơn phương, những đòi hỏi phi lý, những hành động trái với luật pháp quốc tế.

Thủ tướng nêu lên trách nhiệm của mọi nước là phải tuân theo Hiến chương Liên hiệp quốc, luật pháp quốc tế và các nguyên tắc chuẩn mực ứng xử chung cần phải được tôn trọng. Các nước lớn có vai trò và có thể đóng góp nhiều hơn, đồng thời có trách nhiệm lớn hơn đối với hòa bình và an ninh chung. Các nước lớn, nhất là Hoa Kỳ và Trung Quốc là 2 cường quốc có vai trò và có trách nhiệm lớn nhất đối với tương lai của chính mình cũng như của cả khu vực và thế giới.

Về phần Việt Nam

Nhìn lại lịch sử mấy nghìn năm của dân tộc, Thủ tướng nhắc đến những đau thương mất mát mà chiến tranh đã gây ra với đất nước và nhân dân Việt Nam. Chính vì thế mà Việt Nam luôn luôn khao khát hòa bình và mong muốn đóng góp vào việc củng cố hòa bình, tăng cường hữu nghị, hợp tác phát triển trong khu vực và trên thế giới.

Đối với những nước lớn đã gây nhiều thiệt hại cho mình thì Việt Nam khép lại quá khứ để hướng tới tương lai. Với truyền thống hòa hiếu, Việt Nam mong muốn cùng các nước xây dựng và củng cố lòng tin chiến lược vì hòa bình, hợp tác, phát triển trên nguyên tắc tôn trọng độc lập, chủ quyền, bình đẳng và cùng có lợi.

Chính sách quốc phòng của Việt Nam là hòa bình và tự vệ, Việt Nam không là đồng minh quân sự của nước nào và không để nước nào đặt căn cứ quân sự trên lãnh thổ Việt Nam, Việt Nam không liên minh với nước này để chống lại nước khác.

Cuối cùng Thủ tướng kêu gọi tất cả các nước chúng ta bằng những hành động cụ thể hãy cùng chung tay xây dựng và củng cố lòng tin chiến lược vì một Châu Á - Thái Bình Dương hòa bình, hợp tác, thịnh vượng.

Bằng lời kêu gọi trên, Thủ tướng đã kết thúc bài phát biểu của mình trong tiếng vỗ tay nhiệt liệt của tất cả mọi người.

Trong Đối thoại Shangri-La 12, hầu hết các bài phát biểu đều đánh giá cao bài phát biểu của Thủ tướng Việt Nam, coi như một đóng góp lớn của Việt Nam trong đối thoại, đồng thời nhấn mạnh vai trò ngày càng cao của Việt Nam đối với sự nghiệp hòa bình và phát triển của khu vực Đông Nam Á, Châu Á - Thái Bình Dương.

Đối thoại Shangri-La 12 thành công tốt đẹp làm nổi bật lên vai trò của ASEAN trong cộng đồng nhân loại, đồng thời khẳng định vị thế ngày một lớn của Việt Nam trong thời đại ngày nay.

Một điển hình về ứng xử ngoại giao

— Kiều Liên

Chinhphu.vn ngày 04/06/2013 Nhà ngoại giao kỳ cựu Nguyễn Dy Niên, nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, nguyên Bộ trưởng Bộ Ngoại giao, cho rằng bài phát biểu của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng tại Đối thoại Sangri-La 2013 là một điển hình về trí tuệ, sự khéo léo trong ứng xử ngoại giao, khiến cho những người không đồng tình hoặc có quan điểm khác cũng không thể nào bác bỏ được.

Trao đổi với PV báo điện tử Chính phủ, nguyên Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Nguyễn Dy Niên nói đây là một bài phát biểu rất đúng lúc, đúng thời điểm, nhận được sự trân trọng, quan tâm của các nước trong khu vực và nhiều nước trên thế giới.

Trước hết, bài phát biểu có nội dung rất bao quát, không chỉ xuất phát từ lợi ích của Việt Nam mà còn vì lợi ích chung của ASEAN, của các nước trong khu vực Châu Á - Thái Bình Dương và trên thế giới.

“Thủ tướng không chỉ phát biểu với tư cách Người đứng đầu Chính phủ Việt Nam mà còn đại diện cho các nước trên thế giới có cùng quan điểm về giải quyết những thách thức đang nổi lên đối với an ninh khu vực”, ông Nguyễn Dy Niên nhận xét.

Theo ông Niên, sau 12 năm được tổ chức, chưa năm nào Đối thoại Sangri-La lại được quan tâm như lần này, trong đó, bài phát biểu khai mạc của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng là điểm chủ chốt.

“Thủ tướng đã tạo được dấu ấn tốt với bài phát biểu, từ lựa chọn ý tưởng đến ngôn ngữ. Điều đó có thể khiến cho những người không đồng tình hoặc có quan điểm còn khác nhau cũng không thể nào bác bỏ được. Đây là điển hình về trí tuệ, sự khéo léo trong việc đưa ra thông điệp, ứng xử ngoại giao”, nguyên Bộ trưởng Ngoại giao nói. Đặc biệt, Thủ tướng nhấn mạnh về “xây dựng lòng tin chiến lược vì hòa bình, hợp tác và thịnh vượng của Châu Á - Thái Bình Dương” chính là điểm mấu chốt rất quan trọng. Ông Niên cho biết vấn đề “xây dựng lòng tin” đã được nói đến nhiều nhưng “xây dựng lòng tin chiến lược” lại chưa từng được đề cập. Điều này bao hàm nội dung rất cụ thể, không chỉ cho những vấn đề trước mắt mà còn có ý nghĩa lâu dài nhằm giải quyết những thách thức đối với an ninh khu vực.

Điều Thủ tướng nhấn mạnh: “Cả khu vực này luôn cháy bỏng khát vọng hòa bình. Muốn có hòa bình, phát triển, thịnh vượng thì phải tăng cường xây dựng và củng cố lòng tin chiến lược... Việt Nam chúng tôi có niềm tin sâu sắc vào tương lai tươi sáng trong hợp tác phát triển của khu vực”, được nhiều giới đồng tình và ủng hộ.

Theo ông Nguyễn Dy Niên, chúng ta có thể tự hào và tin tưởng vào đường lối lãnh đạo của Đảng và Nhà nước khi Người đứng đầu Chính phủ trình bày quan điểm và lộ trình rõ ràng. Nhất là trong giai đoạn hiện nay, khi mà những “mầm mống” không có lợi cho hòa bình của nhiều quốc gia, dân tộc trong khu vực và trên thế giới xuất hiện, bài phát biểu của Thủ tướng đưa ra đúng lúc khiến dư luận ủng hộ cho hòa bình và cùng tìm ra những giải pháp để các bên chấp nhận được, từ đó hướng tới một nền hòa bình chung cho nhân loại.

Bài phát biểu cũng khẳng định rõ quan điểm đấu tranh ngoại giao của Việt Nam, nhấn mạnh đến tính chủ động trong công tác này.

Theo ông Nguyễn Dũ Ni4n, trong giai đoạn hi4n nay, công tác ngoai giao nhân dân cần phải được coi trọng và đẩy mạnh. Nhất là vấn đề thông tin tuyên truyền cho người dân hiểu được ý nghĩa, tư tưởng và tầm quan trọng của bài phát biểu của Thủ tướng, từ đó tranh thủ sự ủng hộ của dư luận trong nước và nước ngoài. Phải làm cho các nước thấy được đường lối hữu nghị của Việt Nam, không mong muốn có tranh chấp, chiến tranh mà luôn mong muốn xây dựng hòa bình, ổn định, hợp tác và thịnh vượng chung trong khu vực và trên thế giới.

Thông điệp của Thủ tướng: Tiếng vang lớn đúng thời điểm quan trọng

— Bình Minh

Chinhphu.vn ngày 04/06/2013 Ông Vũ Mão, nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, nguyên Chủ nhiệm Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội nhận định: Bài phát biểu của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng tại Đối thoại Shangri-La lần thứ 12 gây được tiếng vang lớn đúng vào thời điểm quan trọng, được cộng đồng quốc tế đặc biệt quan tâm.

Trong cuộc trao đổi dành cho phóng viên Báo điện tử Chính phủ, ông nói: Thực tế cho thấy bài phát biểu của Thủ tướng đã nhận được sự hưởng ứng mạnh mẽ của cộng đồng quốc tế, của các chuyên gia phân tích quốc tế, của các chính khách cũng như dư luận trong nước.

Dư luận quốc tế cho rằng: Bài phát biểu đã bày tỏ rõ thiện chí, tình hữu nghị của Việt Nam và cũng phù hợp với thực tiễn hoạt động đối ngoại và xu thế vận động của thế giới hiện nay.

Về dư luận trong nước, tôi thấy nhân dân đồng tình với bài phát biểu, bởi đã nói rõ quan điểm của Việt Nam trong hội nhập quốc tế. Bài phát biểu mang tính xây dựng, đúng mực, cầu thị trong quan hệ quốc tế, nhất là ứng xử trong vấn đề Biển Đông.

Theo quan điểm của tôi nội dung nổi bật nhất trong bài phát biểu của Thủ tướng là vấn đề “lòng tin” và “xây dựng lòng tin” giữa các quốc gia và cộng đồng quốc tế. Muốn xây dựng lòng tin đòi hỏi sự nỗ lực của mọi thành viên.

Tóm lại, tôi ủng hộ bài phát biểu này. Tuy nhiên để những thông điệp nêu trong bài phát biểu của Thủ tướng trở thành hiện thực, cần phải có những nỗ lực và hành động cụ thể.

Vậy theo ông, cần phải làm gì để hiện thực hóa những nội dung trong bài phát biểu của Thủ tướng?

Ông Vũ Mão: Theo tôi cần làm tốt các công việc sau đây:

Một là, chúng ta cần nghiên cứu sâu sắc hơn nữa để có những hiểu biết toàn diện về luật pháp quốc tế liên quan tới những vấn đề chúng ta đang bàn, cụ thể là vấn đề Biển Đông.

Một yêu cầu cao hơn thế nữa là, chúng ta còn có trách nhiệm nghiên cứu những vấn đề mà quy định chưa rõ, chưa hợp lý, từ đó chúng ta đóng góp ý kiến để hoàn thiện thêm luật pháp quốc tế. Trên cơ sở đó, giúp cho chúng ta có cách nhìn và cách xử lý đúng đắn những vấn đề phức tạp phù hợp với luật pháp quốc tế, để dư luận quốc tế đồng tình, ủng hộ cho ta.

Hai là, cần nhận rõ hiện nay công tác tuyên truyền của chúng ta về vấn đề Biển Đông chưa kịp thời và chưa có chiều sâu. Chính điều đó đã làm cho một bộ phận nhân dân hiểu chưa rõ, thậm chí còn có những người nhìn nhận vấn đề “cực đoan”, phê phán chính quyền yếu thế, nhu nhược, đòi hỏi phải thế này, phải thế kia.

Ba là, muốn khẳng định vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế, muốn cho tiếng nói có trọng lượng thì đòi hỏi chúng ta phải có thực lực. Ông cha ta thường nói: “Có bột mới gột nên hồ” là vì vậy. Có thực lực thì tiếng nói của Việt Nam mới trọng lượng, chúng ta mới có thể trao đổi sòng phẳng với các đối tác.

Nói cách khác, muốn mạnh về đối ngoại thì trước hết chúng ta phải mạnh về đối nội. Nhiều vấn đề

trong nước, nhất là các vấn đề về kinh tế và đời sống của nhân dân đang rất bức xúc cần phải khẩn trương giải quyết. Có vậy, mới củng cố được niềm tin của nhân dân trong cả nước. Chính niềm tin đó là sức mạnh vô địch. Bốn là, chúng ta phải củng cố quan hệ tin cậy với các nước trong khu vực, cũng như những quốc gia có lợi ích liên quan, nhất là các nước lớn. Trong đó chúng ta phải củng cố mối quan hệ với những nước có truyền thống lâu đời, để tăng thêm lòng tin, sự hiểu biết giữa hai bên.

Chẳng hạn, giữa Việt Nam – Trung Quốc, phải thường xuyên tiếp xúc, trao đổi; quân đội hai nước cũng phải có sự trao đổi, phối hợp để tăng thêm sự hiểu biết lẫn nhau, tương tự vấn đề an ninh cũng phải làm như vậy.

Năm là, cần đẩy mạnh công tác ngoại giao nhân dân. Chúng ta cần chủ động tuyên truyền làm cho cộng đồng quốc tế, đặc biệt là để nhân dân hai nước Việt – Trung hiểu nhau hơn. Cần tổ chức nhiều hoạt động gắn kết tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước, nhất là nhân dân ở các tỉnh biên giới...

Sáu là, coi trọng vai trò của cộng đồng ASEAN, cần củng cố quan hệ đoàn kết trong khối, tăng cường hợp tác cùng có lợi, kết hợp hài hòa lợi ích của quốc gia mình với lợi ích của quốc gia khác và của cả khu vực. Trong lúc này việc làm có ý nghĩa quan trọng nhất để xây dựng một ASEAN đồng thuận, đoàn kết, thống nhất, chung tay vun đắp hòa bình và thịnh vượng ở khu vực.

Xin trân trọng cảm ơn ông!

Các tướng lĩnh tâm đắc với phát biểu của Thủ tướng tại Shangri-La

— Chinhphu.vn ngày 02/06/2013

Dẫn theo QĐND Bài phát biểu của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng tại Đối thoại Shangri-La đã chuyển tải thông điệp của Việt Nam tới cộng đồng quốc tế: Khẳng định Việt Nam là một thành viên có trách nhiệm, sẵn sàng làm hết sức mình để xác lập lòng tin giữa các quốc gia, bảo đảm hòa bình, ổn định ở khu vực... Mọi vấn đề dù khó đến đâu, nhưng nếu giữa các quốc gia có lòng tin với nhau thì sẽ cùng nhau giải quyết thành công.

Phát biểu của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng tại Đối thoại Shangri-La lần thứ 12 đã và đang thu hút sự quan tâm đặc biệt của dư luận quốc tế và toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta, trong đó, các tướng lĩnh quân đội đặc biệt ấn tượng với bài phát biểu này.

Trung tướng, PGS.TS. Nguyễn Đình Chiến, Viện trưởng Viện Chiến lược Quốc phòng chia sẻ: “Tôi rất tâm đắc với những nội dung được đề cập trong bài phát biểu của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng tại phiên khai mạc Đối thoại Shangri-La 12. Đặc biệt là vị trí, ý nghĩa và tầm quan trọng của việc xây dựng lòng tin chiến lược giữa các quốc gia và sự khẳng định chính sách đối ngoại vì hòa bình, hợp tác và phát triển của Việt Nam”.

Lòng tin có ý nghĩa quyết định đối với quan hệ hợp tác giữa các quốc gia. Quan hệ giữa các nước chỉ có thể đi vào chiều sâu và phát triển bền vững khi có lòng tin với nhau. Bản chất của việc xây dựng lòng tin có thể hiểu là việc thu hẹp khoảng cách giữa lời nói và việc làm, tiến tới hợp tác thực chất; tăng cường hợp tác, giao lưu để hiểu biết lẫn nhau, để thay đổi các quan niệm về nhau và tạo ra những động lực tăng cường lòng tin, thúc đẩy hợp tác; cùng nhau xây dựng các cơ chế giám sát, kiểm tra để các bên đối tác đều thực hiện đúng cam kết. Việc cung cấp thông tin đầy đủ và chính xác (qua việc phát ngôn) hoặc tạo cơ sở để đối tác dự báo được hành động của mình (qua việc làm) là nội dung chính của xây dựng lòng tin.

Tuy nhiên, xây dựng lòng tin là một quá trình rất khó khăn, nhất là giữa các nước có lịch sử tranh chấp và xung đột lâu dài. Nếu một trong hai bên có sự nghi ngờ lẫn nhau, thì thành quả xây dựng lòng tin có thể biến mất, quá trình hợp tác có thể bị chệch hướng.

Do vậy, Trung tướng, PGS.TS. Nguyễn Đình Chiến cho rằng: Thời gian tới, để phát huy vai trò của quân đội trong xây dựng lòng tin giữa các nước trong khu vực, quân đội các nước cần tiếp tục mở rộng và làm sâu sắc thêm quan hệ giữa lực lượng vũ trang các nước để tạo ràng buộc lợi ích và tính liên kết lợi ích, nâng cao mức độ hiểu biết lẫn nhau, qua đó tăng cường tương tác và sự gắn kết giữa quân đội các nước.

Theo đó, quân đội các nước cần đẩy mạnh hợp tác trong nghiên cứu học thuật để tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau về hệ thống chính trị, văn hóa chính trị và các yếu tố khác, làm cơ sở để mở rộng quan hệ và đưa các quan hệ đi vào chiều sâu.

Trên cơ sở đó, cần tiếp tục mở rộng các hình thức hợp tác giao lưu giữa quân đội các nước; thiết lập đường dây nóng và cách tiếp cận nhanh chóng giữa các lãnh đạo quân đội, nhằm kịp thời trao đổi thông tin và xử lý các tình huống khẩn cấp. Bên cạnh đó, cần tăng cường trao đổi, thăm viếng lẫn nhau giữa các nhà lãnh đạo quân sự và an ninh; thiết lập cơ chế trao đổi tin tức tình báo; định kỳ tổ chức

đối thoại quốc phòng và chiến lược; tham gia các cuộc hội nghị, hội thảo; mở rộng các hình thức liên kết, hợp tác từ song phương sang đa phương. Theo Trung tướng, PGS.TS. Nguyễn Đình Chiến, một vấn đề quan trọng đối với quân đội các nước là cần tăng cường công khai và minh bạch quá trình ra quyết sách và thực thi chính sách quốc phòng, tránh tình trạng một nước này đưa ra thông tin sai lệch về chính sách quốc phòng của nước khác. Các nước cần định kỳ xuất bản Sách Trắng quốc phòng, trong đó công khai chính sách quốc phòng, ngân sách quốc phòng, vũ khí trang bị...

Đồng thời, tiếp tục xây dựng các khuôn khổ và cơ chế hợp tác mang tính ràng buộc lẫn nhau để thống nhất về giới hạn, hoặc phạm vi chấp nhận được của hành vi, hoặc cơ chế giải quyết bất đồng, làm giảm nghi ngờ lẫn nhau. Thông qua việc ký kết các văn kiện hợp tác, đối tác, các bên có thể thống nhất nội dung và phạm vi hợp tác, hoặc cơ chế giải quyết các tranh chấp, tránh sử dụng vũ lực hoặc đe dọa sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế.

Đại tá Phạm Xuân Trạo, Phó Tư lệnh, Tham mưu trưởng Quân đoàn 4, nói phát biểu của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng tại Đối thoại Shangri-La lần thứ 12 đã và đang thu hút sự quan tâm đặc biệt của dư luận quốc tế và toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta. Đó là tiếng nói của nhân dân Việt Nam mà Thủ tướng là người đứng đầu Chính phủ gửi đến các nước trong khu vực và thế giới, khẳng định lập trường, quan điểm, đường lối đối ngoại, chiến lược quốc phòng của Việt Nam và giải pháp giải quyết những vấn đề đang phức tạp trên Biển Đông.

Đại tá Phạm Xuân Trạo cho biết, cá nhân ông nói riêng và cán bộ, chiến sĩ, công nhân viên quốc phòng Quân đoàn 4 hết sức tâm đắc về quan điểm xây dựng, củng cố lòng tin chiến lược của Việt Nam trong quan hệ quốc tế. Lòng tin là khởi nguồn của mọi quan hệ hữu nghị, hợp tác; là liều thuốc hiệu nghiệm để ngăn ngừa những toan tính có thể gây ra nguy cơ xung đột.

“Chúng tôi nghĩ rằng phát biểu của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng là một thông điệp rõ ràng của Đảng và Nhà nước ta gửi đến cộng đồng quốc tế, khẳng định Việt Nam là một thành viên có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế, Việt Nam sẵn sàng làm hết sức mình để xác lập lòng tin giữa các quốc gia, bảo đảm hòa bình, ổn định ở khu vực cũng như an ninh, an toàn hàng hải ở Biển Đông. Mọi vấn đề dù khó đến đâu, nhưng nếu giữa các quốc gia có lòng tin với nhau thì sẽ cùng nhau giải quyết thành công”, Đại tá Trạo nói.

Bài phát biểu của Thủ tướng cũng giúp cán bộ, chiến sĩ và nhân dân hiểu sâu sắc thêm về quan điểm, đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta; biện pháp giải quyết những vấn đề phức tạp trên Biển Đông; lập trường trước sau như một của Đảng, Nhà nước ta về chủ quyền quốc gia; chính sách quốc phòng và nhiệm vụ xây dựng quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại để bảo vệ độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ đất nước; vai trò, trách nhiệm của lực lượng vũ trang nhân dân trong tình hình mới.

Bày tỏ quan điểm về bài phát biểu của Thủ tướng Chính phủ, Thiếu tướng, PGS.TS. Bùi Thanh Sơn nói:

Tham dự Hội nghị Đối thoại Shangri-La lần thứ 12, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã có bài phát biểu rất quan trọng khẳng định rõ nguyện vọng và lòng mong muốn của nhân dân Việt Nam duy trì hòa bình, ổn định ở Biển Đông và toàn khu vực; khẳng định lập trường cũng như quyết tâm của Việt Nam trong giải quyết tranh chấp bất đồng; đề xuất chiến lược và quan điểm của Nhà nước Việt Nam; đề cao vai trò của ASEAN và các đối tác, nhất là Mỹ-Trung trong giải quyết tranh chấp lãnh thổ và lãnh hải ở Biển Đông.

Trong đó, Thủ tướng nhấn mạnh: Cần tạo dựng và xây dựng lòng tin chiến lược giữa các quốc gia, trên cơ sở tuân thủ và thực thi đầy đủ các luật pháp và công ước quốc tế; đề cao trách nhiệm của từng quốc gia, vai trò các nước lớn, nhằm nâng cao hiệu quả thực thi của các cơ chế hợp tác an ninh đa phương, nhất là Công ước của Liên Hợp Quốc về Luật Biển năm 1982 (UNCLOS).

Việt Nam sẵn sàng đàm phán với các nước để giải quyết tranh chấp ở Biển Đông, thông qua đối thoại hòa bình trên cơ sở luật pháp và công ước quốc tế, tôn trọng lịch sử, vì lợi ích chung giữa hai nước, cũng như khu vực và toàn thế giới.

Trên cơ sở đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa và đa dạng hóa; là bạn là đối tác tin cậy của nhiều quốc gia và dân tộc trên toàn thế giới, Việt Nam mong muốn nhận được sự ủng hộ và giúp đỡ của bạn bè trên toàn cầu, trong đấu tranh bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ quốc gia, hòa bình trong khu vực và thế giới.

Một số hình ảnh hoạt động của Thủ tướng tại Đối thoại Shangri-La

Biển Đông có nhiều tài nguyên thiên nhiên, nguồn sống của nhân dân nhiều nước, cửa ngõ giao thương thúc đẩy sự thịnh vượng của nhiều quốc gia, đường hàng hải vận chuyển hàng hóa lớn của toàn thế giới. Hiện tại, Biển Đông đang tồn tại tranh chấp về lãnh thổ và lãnh hải do lịch sử để lại, tiềm ẩn nhiều nguy cơ mất ổn định, ảnh hưởng tới hòa bình và phát triển trong khu vực cũng như toàn thế giới.

Nguyện vọng và lòng mong muốn của Việt Nam cũng như nhiều quốc gia trong khu vực là: Giữ vững hòa bình, đẩy mạnh hợp tác để phát triển, xây dựng đất nước ngày càng giàu mạnh; giải quyết các tranh chấp bất đồng thông qua đối thoại hòa bình, theo luật pháp và công ước quốc tế.

Trong đó ASEAN và các đối tác, đặc biệt là Trung Quốc và Hoa Kỳ cần đạt được thỏa thuận, sớm xác định rõ trách nhiệm, cùng thực thi đầy đủ Tuyên bố về cách ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC); đồng thời làm hết sức mình để sớm ban hành Bộ quy tắc ứng xử của các bên ở Biển Đông (COC). Đây là cơ sở pháp lý rất quan trọng, yếu tố then chốt giữ vững hòa bình ổn định ở Biển Đông, trong khu vực và toàn thế giới.

Diễn giả đặt câu hỏi với Thủ tướng (2).

Ảnh Đức Tám TTXVN

Thủ tướng Singapore Lý Hiển Long biểu thị đồng tình với Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng sau khi kết thúc bài phát biểu. Trước khi diễn ra lễ khai mạc Đối thoại Shangri-La, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã hội kiến.

Thủ tướng Lý Hiển Long. Ảnh: Nhật Bắc

Bộ trưởng Quốc phòng Australia chúc mừng Thủ tướng.

Ảnh Đức Tám TTXVN

Xây dựng lòng tin chiến lược là hành động!

— Thục Minh (VP Singapore)

Báo Thanh Niên, ngày 03/06/2013

Đó là cách mà Thứ trưởng Quốc phòng Nguyễn Chí Vịnh chỉ ra để xây dựng “lòng tin chiến lược” theo lời Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đặt ra từ đầu Đối thoại Shangri-La.

Trong phát biểu khai mạc Diễn đàn an ninh Châu Á - Thái Bình Dương Đối thoại Shangri-La (SLD) tại Singapore tối 31/5, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã nói: “Chúng ta cần cùng nhau chung tay xây dựng lòng tin chiến lược vì hòa bình, hợp tác, thịnh vượng của khu vực”. Bởi theo Thủ tướng, “lòng tin là khởi nguồn của mọi quan hệ hữu nghị, hợp tác; là liều thuốc hiệu nghiệm để ngăn ngừa những toan tính có thể gây ra nguy cơ xung đột”.

“Thủ tướng Dũng đã nhắc đi nhắc lại cụm từ lòng tin chiến lược đến 17 lần trong bài phát biểu. Các nhà quan sát ngồi cùng bàn với tôi tối đó muốn biết cụ thể hơn về điều này”, Giáo sư Carl Thayer từ Học viện Quốc phòng Úc chia sẻ với Thanh Niên ngay sau khi SLD kết thúc chiều 2/6.

“Điều thú vị là ở đoạn cuối diễn đàn này, lòng tin chiến lược trở thành chủ đề chiếm lĩnh. Tất cả các bộ trưởng quốc phòng đều nêu lại và đặt vấn đề làm sao để biến nó thành thực tiễn”, ông Thayer bình luận. “Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã thành công trong việc đặt chủ đề lòng tin chiến lược vào nghị trình SLD lần thứ 12 này”, ông nói.

Thay mặt Bộ trưởng Quốc phòng, đại tướng Phùng Quang Thanh, Thứ trưởng Nguyễn Chí Vịnh đã “trình bày một cách tuyệt vời cách tiếp cận của Việt Nam về khái niệm này”, theo Giáo sư Thayer. “Thứ trưởng Vịnh đã đề cập các vấn đề mà những người khác thường né. Đó là hành động để biến lời nói thành thực tiễn”, ông Thayer kết luận sau phát biểu với chủ đề Hợp tác quốc phòng Châu Á - Thái Bình Dương của Thứ trưởng Nguyễn Chí Vịnh tại phiên họp bế mạc SLD.

Hành động thực tiễn

Thứ trưởng Nguyễn Chí Vịnh chỉ ra rằng: “Chỉ có hành động mới nảy sinh kết quả. Nó là sự bảo đảm của thành công. Bất cứ một mục tiêu hay kế hoạch to lớn nào, cuối cùng cũng phải giải quyết bằng hành động”. Thực tế, theo ông là “chúng ta đã có không ít cơ chế hợp tác quốc phòng, an ninh mang tầm vóc khu vực, thế giới, và chúng ta cũng đã đưa ra nhiều thỏa thuận, tuyên bố, cam kết”. Tuy nhiên, “để biến các cam kết đó thành hành động, chúng ta cần tiếp tục xây dựng lòng tin. Cách tốt nhất để xây dựng lòng tin vẫn là hành động”, ông lập luận. “Các nước phải thực tâm hợp tác, đặc biệt là các cường quốc, thực hiện cam kết đi đôi với hành động, lấy hành động trên thực tế để chứng minh cho trách nhiệm của mình”, Diễn hình, ông nhắc lại, chính Việt Nam năm 2010 đã khởi xướng và thúc đẩy mở rộng Hội nghị Bộ trưởng Quốc phòng ASEAN (ADMM) thành ADMM+ với sự tham gia của 8 đối tác lớn gồm Ấn Độ, Hàn Quốc, Nhật Bản, Trung Quốc, Úc, New Zealand, Nga và Mỹ. Đây là cơ chế tham vấn và hợp tác cao nhất về quốc phòng, an ninh giữa ASEAN với các nước đối tác.

Bên cạnh đó, trong tháng 6/2013 này, “Việt Nam sẽ cử lực lượng quân đội tham gia diễn tập trên thực địa về hỗ trợ nhân đạo - cứu trợ thảm họa và quân y tại Brunei” cùng 17 quốc gia còn lại trong ADMM+. “Đây là lần đầu tiên ADMM+ phối hợp hành động trên thực địa; và cũng là lần đầu tiên Việt Nam cử lực lượng quân đội ra nước ngoài tham gia các hoạt động đa phương”, ông cho hay.

Việt Nam cũng đưa ra sáng kiến mới là thành lập Nhóm hành động nhân đạo về bom mìn của ADMM+, dự kiến sẽ được chính thức thông qua tại ADMM+ vào tháng 8/2013. Trong khi đó, tối 31/5, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng cũng thông báo: “Việt Nam đã quyết định tham gia các hoạt động gìn giữ hòa bình của Liên Hợp Quốc, trước hết là trong các lĩnh vực công binh, quân y, quan sát viên quân sự”.

Giữ an toàn, an ninh trên biển

“Thời gian qua, các lực lượng của chúng tôi đã cứu được rất nhiều ngư dân gặp nạn trên biển, trong đó có nhiều ngư dân nước ngoài. Đặc biệt, tháng 11.2012, Cảnh sát biển Việt Nam đã bắt giữ được một vụ cướp biển gồm 11 tên có vũ trang trên biển Đông”, Thứ trưởng Nguyễn Chí Vịnh nói. “Điều đó khẳng định quyết tâm và trách nhiệm của Việt Nam bảo đảm tự do, an ninh an toàn trên đường hàng hải quốc tế nằm trong thềm lục địa và vùng đặc quyền kinh tế của Việt Nam theo Công ước LHQ về luật Biển 1982, đóng góp cho hòa bình, ổn định, hợp tác, phát triển trong khu vực”, ông nói.

Qua đó, ông nhấn mạnh: “Chúng tôi đề nghị các bên có liên quan đến biển Đông tôn trọng và bảo vệ ngư dân, tuyệt đối không sử dụng vũ lực với ngư dân dưới bất kỳ hình thức nào, cả quân sự và phi quân sự. Hành xử vô nhân đạo với ngư dân là không thể chấp nhận được, đó là quy định chung của luật pháp quốc tế và là đạo lý của thế giới hiện đại”.

Ông tiếp tục đề nghị các nước cần tăng cường hợp tác về hoạt động của hải quân, cảnh sát biển, biên phòng; thiết lập đường dây nóng giữa Bộ trưởng Quốc phòng các nước ASEAN... Đặc biệt, “Bộ trưởng Quốc phòng các nước ASEAN có thể xem xét ký cam kết không sử dụng vũ lực trước để tăng cường tin cậy trong ASEAN, từ đó rút kinh nghiệm mở rộng với các nước khu vực Châu Á - Thái Bình Dương”, Thứ trưởng Nguyễn Chí Vịnh nói.

Sáng kiến này được Bộ trưởng Quốc phòng, đại tướng Phùng Quang Thanh đưa ra tại Brunei hồi tháng 5/2013.

Phát biểu trong phiên họp bế mạc SLD, Bộ trưởng Quốc phòng Singapore Ng Eng Hen tuyên bố: “Singapore ủng hộ sáng kiến của Việt Nam về một cam kết như vậy”. “Trong quá trình hợp tác, chúng ta cần lắng nghe dư luận, quyết định trên cơ sở luật pháp quốc tế, có tính đến lợi ích chính đáng của các bên, thể hiện sự bình đẳng, tôn trọng lợi ích của nhau, cũng như tôn trọng lợi ích chung của khu vực. Làm được như vậy, chúng ta sẽ không tạo ra sự khu biệt và không đơn phương giải quyết các vấn đề mang tính khu vực và quốc tế”, Thứ trưởng Nguyễn Chí Vịnh kết luận.

Sau cùng, Giáo sư Thayer đánh giá: “Việt Nam đang ngày một chủ động trở thành đối tác quốc phòng và ngoại giao đáng kể trong khu vực”. Ông cũng kỳ vọng chủ đề “lòng tin chiến lược” sẽ tiếp tục được thảo luận tại Diễn đàn khu vực ASEAN vào cuối tháng này tại Brunei.

Vượt trên những ảnh hưởng chính trị đang diễn ra

— Từ Lương

Chinhphu.vn ngày 04/06/2013

Những cựu chiến binh càng tin tưởng vào sự phát triển bền vững của đất nước sau khi nghe bài phát biểu mang thông điệp có “tâm vóc vượt lên trên những ảnh hưởng chính trị đang diễn ra trong khu vực” của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng tại Đối thoại Shangri-La 2013.

Đó là chia sẻ của Trung tướng Phạm Hồng Cư, nguyên Phó Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị Quân đội Nhân dân Việt Nam, khi trao đổi với phóng viên Báo Điện tử Chính phủ về bài phát biểu của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng.

Bày tỏ phần khởi về việc Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng được mời phát biểu đề dẫn tại Lễ khai mạc Đối thoại Shangri-La 12, Tướng Phạm Hồng Cư cho biết bài phát biểu của Thủ tướng để lại cho ông nhiều ấn tượng tốt đẹp.

Điều ông tâm đắc nhất là Thủ tướng đã đề cập đến vai trò, trách nhiệm của các nước lớn, đặc biệt là hai siêu cường Trung Quốc, Hoa Kỳ, đối với khu vực bởi vì theo ông, mọi xung đột đều phát sinh từ các nước lớn chứ chưa bao giờ bắt đầu từ các nước nhỏ.

Ông đánh giá cao sự thẳng thắn của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng khi Thủ tướng nêu rõ: “Đâu đó đã có những biểu hiện đề cao sức mạnh đơn phương, những đòi hỏi phi lý, những hành động trái với luật pháp quốc tế mang tính áp đặt và chính trị cường quyền”.

Là một cựu chiến binh, Trung tướng Phạm Hồng Cư rất tán đồng việc Thủ tướng phát biểu công khai trước toàn thế giới về đường lối đối ngoại và chính sách quốc phòng của Việt Nam. Đó là sự độc lập, tự chủ, đa phương, đa dạng, đồng thời là bạn, đối tác tin cậy của tất cả các quốc gia và thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế. Chính sách quốc phòng của Việt Nam là hòa bình và tự vệ, không là đồng minh quân sự của một nước nào, không để nước nào đặt căn cứ quân sự trên lãnh thổ của mình, không liên minh với nước này để chống nước kia; việc hiện đại hóa quân đội chỉ nhằm để tự vệ và bảo vệ lợi ích chính đáng của mình.

Vị tướng đã trải qua hai cuộc chiến tranh vệ quốc nhấn mạnh việc Thủ tướng nêu rõ chính sách quốc phòng như trên chính là khẳng định ước vọng chủ đạo của nhân dân Việt Nam vốn đã phải trải qua nhiều đau thương, mất mát trong chiến tranh – đó là khát vọng hòa bình.

Dư luận quốc tế hưởng ứng về bài phát biểu của Thủ tướng

— Hoàng Minh

Chinhphu.vn ngày 02/6/2013

Ngay sau khi Thủ tướng kết thúc bài phát biểu tại Đối thoại Shangri-La, hàng loạt hãng tin, website nước ngoài đã có những tin, bài truyền đi thông điệp của Thủ tướng về xây dựng lòng tin chiến lược vì hòa bình, hợp tác khu vực Châu Á - Thái Bình Dương.

Trang web của Viện nghiên cứu quốc tế (IISS) đã đăng toàn văn bài phát biểu của Thủ tướng với tiêu đề “Xây dựng lòng tin chiến lược vì hòa bình, hợp tác, thịnh vượng của Châu Á”.

Trong đó nhấn mạnh phát biểu của Thủ tướng cho rằng điều kiện tiên quyết để xây dựng lòng tin chiến lược là phải tôn trọng Hiến chương Liên Hợp Quốc, luật pháp quốc tế và các nguyên tắc, chuẩn mực ứng xử chung đã trở thành giá trị của toàn nhân loại.

Tờ Straits Times của Singapore cũng nhanh chóng đưa những dòng đầu tiên về nội dung bài phát biểu cùng với hình ảnh Thủ tướng đang phát biểu.

“Mọi người chúng ta đều hiểu, nếu để xảy ra mất ổn định, nhất là xung đột quân sự, nhìn tổng thể thì sẽ không có kẻ thắng người thua - mà tất cả cùng thua”, Straits Times trích lời Thủ tướng.

Tờ Straits Times nhận định diễn đàn an ninh năm nay diễn ra trong bối cảnh căng thẳng gia tăng vì những tranh chấp hàng hải trong khu vực.

AsiaOnesau đó đã lấy lại ảnh của Straits Times đồng thời dẫn lời Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng cho rằng để tăng cường lòng tin trong khu vực, các nước dù là lớn hay nhỏ phải tuân thủ luật pháp quốc tế và nhận thức được trách nhiệm của mình.

Trong khi đó, Reuters là một trong những hãng tin trích nguyên văn nhiều câu của Thủ tướng như: “Đâu đó đã có những biểu hiện đề cao sức mạnh đơn phương, những đòi hỏi phi lý, những hành động trái với luật pháp quốc tế, mang tính áp đặt và chính trị cường quyền”.

Hay “Chỉ cần một hành động thiếu trách nhiệm, gây xung đột sẽ làm gián đoạn dòng hàng hóa khổng lồ này và nhiều nền kinh tế không chỉ trong khu vực mà cả thế giới đều phải gánh chịu hậu quả khôn lường”.

Vì vậy cần có một ASEAN đoàn kết, vững mạnh, chứ không phải là một ASEAN mà các quốc gia thành viên “buộc phải lựa chọn đứng về bên này hay bên kia vì lợi ích của riêng mình trong mối quan hệ với các nước lớn”.

Bài của Reuterssau đó cũng được tờ Star Online của Philippines và website của kênh truyền hình NBC của Mỹ đăng lại.

BBC cũng trích nhiều câu của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng kỳ vọng về vai trò của Trung Quốc và Mỹ đối với khu vực. “Nhất là Hoa Kỳ và Trung Quốc, hai cường quốc có vai trò và trách nhiệm lớn nhất (tôi xin nhấn mạnh là lớn nhất) đối với tương lai quan hệ của chính mình cũng như của cả khu vực và thế giới”.

Thủ tướng tuyên bố “đặc biệt coi trọng vai trò của một nước Trung Quốc đangtrỗi dậy mạnh mẽ và của Mỹ - một cường quốc Thái Bình Dương”.

Bài của Channelnewsasia nhấn mạnh ý nghĩa và tầm quan trọng của biển đối với thương mại toàn cầu. “Theo nhiều dự báo, sẽ có trên 3/4 khối lượng hàng hóa thương mại toàn cầu được vận chuyển bằng đường biển và 2/3 số đó đi qua Biển Đông”.

Hãng ảnh GettyImage của Hoa Kỳ cũng nhanh chóng cập nhật bức ảnh lớn của Thủ tướng kèm theo chú thích “Thủ tướng Việt Nam Nguyễn Tấn Dũng phát biểu tại Hội nghị cấp cao an ninh Châu Á Shangri-La, do Viện nghiên cứu Chiến lược quốc tế (IISS) tổ chức, tại Singapore ngày 31/5.”

Trước khi Thủ tướng phát biểu, báo chí nước ngoài cũng đã có một số bài viết dự báo những thông điệp chính của Thủ tướng tại Shangri-La.

Tờ Manipur Update của Ấn Độ ngày 31/5 đưa tin Thủ tướng Việt Nam sẽ nêu bật chính sách đối ngoại của Việt Nam tại diễn đàn Shangri-La. Đây là cơ hội để Việt Nam thể hiện quan điểm về những vấn đề an ninh khu vực, bao gồm cả an ninh hàng hải.

Dư luận quốc tế tiếp mạch vấn đề “Xây dựng lòng tin chiến lược”

— Hải Minh (tổng hợp)

Chinhphu.vn ngày 02/06/2013

Tiếp sau loạt bài ngày 31/5 về “Xây dựng lòng tin chiến lược” tại khu vực Châu Á - Thái Bình Dương, báo chí quốc tế tiếp tục có thêm những bài viết xung quanh nội dung bài phát biểu của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng tại Diễn đàn Shangri-La 2013.

Trong bài viết đăng ngày 1/6, tờ Jakarta Post của Indonesia nhấn mạnh yêu cầu cấp thiết phải xây dựng và tăng cường lòng tin chiến lược vì hòa bình, thịnh vượng và hợp tác.

Bài báo đề cập việc Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng kêu gọi cả Trung Quốc và Hoa Kỳ cùng hợp tác với các nước ASEAN để kiến tạo một cấu trúc khu vực hòa bình, trong đó “lòng tin” là nhân tố chủ chốt. Là cường quốc, Trung Quốc và Hoa Kỳ phải có trách nhiệm đóng góp vào hòa bình của khu vực và trên thế giới.

“Lòng tin là khởi nguồn của mọi quan hệ hữu nghị, hợp tác; là liều thuốc hiệu nghiệm để ngăn ngừa những toan tính có thể gây ra nguy cơ xung đột”, Jakarta Post trích nguyên văn lời Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng trong bài phát biểu.

Tờ The IndianExpress của Ấn Độ ngày 1/6 cũng đề cập về tầm quan trọng của Hoa Kỳ - một cường quốc Thái Bình Dương - đối với an ninh khu vực.

Bài báo dẫn lời Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng về vấn đề này: “Tôi tin rằng các nước trong khu vực đều không phản đối can dự chiến lược của các nước ngoài khu vực nếu sự can dự đó nhằm tăng cường hợp tác vì hòa bình, ổn định và phát triển”.

Ở khía cạnh khác, hãng tin Pháp AFP chọn thông báo chính thức của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng về việc Việt Nam sẽ tham gia các hoạt động gìn giữ hòa bình của Liên Hợp Quốc trong nội dung chính bài viết của mình.

Bài báo nhấn mạnh nội dung Việt Nam chọn tham gia “các lĩnh vực công binh, quân y, quan sát viên quân sự”.

Trong diễn biến liên quan trước đó, hồi tháng 2 năm nay, Trợ lý Tổng Thư ký Liên Hợp Quốc Edmond Mulet đã thăm Việt Nam với nhiệm vụ hỗ trợ Việt Nam chuẩn bị tham gia các hoạt động gìn giữ hòa bình của Liên Hợp Quốc, bắt đầu từ năm 2014.

Thông báo trên website của Liên Hợp Quốc cho hay, tính đến tháng 3/2013, có tất cả 15 hoạt động gìn giữ hòa bình trên thế giới với sự tham gia của 116 quốc gia.

Bài của AFP sau đó được một số hãng tin Châu Á như Channelnewsasia và Bangkok Post đăng lại.

Ngày 31/5, hãng tin Kyodo của Nhật Bản nói việc Việt Nam sẽ cử các nhân viên quân sự tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên Hợp Quốc, sau khi Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng kết thúc bài phát biểu tại Đối thoại Shangri-La.

Kyodo cũng đã đề cập đến chính sách quốc phòng của Việt Nam là “hòa bình và tự vệ”, đồng thời nhấn mạnh nội dung: Việt Nam không là đồng minh quân sự của nước nào và không để nước ngoài nào đặt căn cứ quân sự trên lãnh thổ Việt Nam. Việt Nam không liên minh với nước này để

chống lại nước khác.

Việt Nam mong muốn thiết lập quan hệ đối tác chiến lược với tất cả các nước thành viên thường trực Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc một khi nguyên tắc độc lập chủ quyền, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, tôn trọng lẫn nhau, hợp tác bình đẳng cùng có lợi được cam kết và nghiêm túc thực hiện./.

Phát biểu của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng: tầm nhìn mới, nội dung mới!

— Dương Trọng Đông

Báo Sài Gòn Tiếp Thị, ngày 01/06/2013

“Trong thế giới văn minh ngày nay, Hiến chương Liên Hợp Quốc, luật pháp quốc tế và các nguyên tắc, chuẩn mực ứng xử chung đã trở thành giá trị của toàn nhân loại cần phải được tôn trọng. Đây cũng là điều kiện tiên quyết để xây dựng lòng tin chiến lược”. Đó là khẳng định của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng tại phiên khai mạc Đối thoại Shangri-La lần thứ 12 (SLD-12).

Thật xứng đáng với sự đón đợi của các nguyên thủ quốc gia, niềm kỳ vọng của các đại biểu từ hàng tháng nay, phát biểu dẫn đề của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng tại buổi lễ khai mạc SLD-12 tới 31/5 đã để lại nhiều tiếng vang.

Tiếp cận trong một tổng thể

Truyền thông quốc tế nhất loạt nêu bật tầm nhìn và các nội dung không chỉ mang tính định hướng cho các cuộc thảo luận hai ngày tới. Diễn văn khai mạc của Thủ tướng Việt Nam mang đến cho cử tọa một số cách tiếp cận mới và có phần gây ngạc nhiên:

Thứ nhất, tầm nhìn bao quát để xử lý các tình huống phức tạp về an ninh và phát triển đối với Châu Á – Thái Bình Dương hiện nay, đó là xây dựng lòng tin chiến lược. Từ đây, cụm từ giản dị này sẽ được nhớ đến, bắt nguồn từ vị Thủ tướng của một đất nước đang thực thi hiệu quả đường lối đối ngoại hòa bình, độc lập, tự chủ, đa dạng hóa và đa phương hóa các quan hệ quốc tế.

Thứ hai, đánh giá về cuộc giành giật ảnh hưởng giữa Mỹ và Trung Quốc tại khu vực. Thủ tướng Việt Nam nhận định: các quốc gia không phản đối sự can dự chiến lược của các nước ngoài, nếu sự can dự đó nhằm tăng cường hợp tác vì hòa bình, ổn định và phát triển.

Ông ghi nhận, các nước trong khu vực coi trọng vai trò của Trung Quốc và Mỹ, đồng thời ủng hộ hành động của hai cường quốc này nếu chiến lược và việc làm của Washington và Bắc Kinh tuân thủ pháp luật quốc tế, tôn trọng độc lập chủ quyền của các quốc gia.

Thứ ba, về hồ sơ Biển Đông, tuy phiếm chỉ (do thông lệ ngoại giao), nhưng Thủ tướng đã tố cáo một cách mạnh mẽ: “Đâu đó đã có những biểu hiện đề cao sức mạnh đơn phương, những đòi hỏi phi lý, những hành động trái với luật pháp quốc tế, mang tính áp đặt và chính trị cường quyền”.

Về giải pháp cho Biển Đông, thủ tướng Việt Nam kêu gọi “ASEAN và Trung Quốc cần đề cao trách nhiệm, cùng nhau củng cố lòng tin, chiến lược và trước hết là thực hiện nghiêm túc Tuyên bố chung về ứng xử của các bên tại Biển Đông – DOC, nỗ lực hơn nữa để sớm có Bộ quy tắc ứng xử COC”.

Thứ tư, khẳng định chính sách quốc phòng của Việt Nam là hòa bình và tự vệ. Việt Nam không là đồng minh quân sự của nước nào và không để nước ngoài nào đặt căn cứ quân sự trên lãnh thổ Việt Nam. Việt Nam không liên minh với nước này để chống lại nước khác.

Chính sách nói trên không ngăn cản Thủ tướng Việt Nam loan báo, lần đầu tiên, Việt Nam sẽ tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình của Liên Hợp Quốc, trước hết là trong các lĩnh vực công

binh, quân y, quan sát viên quân sự.

Thứ năm, về ASEAN, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng cho rằng không thể không nói đến một ASEAN đồng thuận, đoàn kết và với vai trò trung tâm trong nhiều cơ chế hợp tác đa phương.

Tóm lại, cơ sở để xây dựng lòng tin chiến lược là “sự thực tâm và chân thành”. Rõ ràng, trung thực và thẳng thắn là các tiêu chí phổ quát trong các mối quan hệ. Thủ tướng Việt Nam đặt cơ sở cho “giấc mơ” về một thế giới tương lai trên căn bản nào?

SLD có thể coi như một hội nghị thượng đỉnh quốc phòng không chính thức, nhưng Thủ tướng Việt Nam lại nhấn mạnh tầm quan trọng của luật pháp và các giá trị phổ quát.

“Trong thế giới văn minh ngày nay, Hiến chương Liên Hợp Quốc, luật pháp quốc tế và các nguyên tắc, chuẩn mực ứng xử chung đã trở thành giá trị của toàn nhân loại cần phải được tôn trọng. Đây cũng là điều kiện tiên quyết để xây dựng lòng tin chiến lược”.

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã tận dụng tối đa cơ hội khi ông giới thiệu cho các cử tọa nước ngoài một cái nhìn tổng thể về Việt Nam. Đó sẽ không chỉ bao gồm vấn đề với Trung Quốc và Biển Đông, đó còn là tầm nhìn mang tính toàn cầu và vai trò của Việt Nam.

Ôn cố tri tân

Từ tháng 6.2011, Đối thoại Shangri-La đã bàn thảo về việc phải đối phó với sự phiêu lưu của Trung Quốc. Giám đốc điều hành ISS-Asia, tiến sĩ Tim Huwley nhận định: việc Trung Quốc gia tăng sức mạnh quân sự có liên quan đến tranh chấp chủ quyền ở Biển Đông.

Và nếu như tần số đề cập những căng thẳng trên Biển Đông trong các tuyên bố của người phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam được dùng như một “phong vũ biểu” cho mỗi bang giao Việt-Trung, thì những bạo hành của Trung Quốc từ bấy đến nay tại các ngư trường truyền thống của Việt Nam là các nhân tố quan trọng định hình nên “gam tối” của mỗi bang giao ấy.

Đó chính là trạng thái mà theo nghiên cứu sinh Tiến sĩ Lê Hồng Hiệp (Đại học Quốc gia Việt Nam – UNSW Canberra), trong năm năm trở lại đây, nó đã tiến triển từ “tệ” cho tới “tệ hơn” mà thôi!

Sở dĩ Đối thoại Shangri-La 2011 được ghi nhớ như một cột mốc, vì tại đây, bộ trưởng Quốc phòng Việt Nam và bộ trưởng Quốc phòng Philippines đã lên tiếng mạnh mẽ về các hành động lấn lướt của Trung Quốc trên Biển Đông.

Năm 2011 cũng là năm đầu tiên Việt Nam có tiếng nói cứng rắn về Trung Quốc như vậy tại một diễn đàn quốc tế một cách công khai.

Bộ trưởng Phùng Quang Thanh đã có bài diễn văn khá ngắn gọn trong khuôn khổ tham luận chung với chủ đề: “Đối phó với thách thức an ninh hàng hải mới”, cùng bộ Trưởng Malaysia và Philippines.

Đại tướng Phùng Quang Thanh và Bộ trưởng Voltaire Gazmin của Philippines đều lên tiếng tố cáo các trường hợp được đặt tên là: “các vụ việc gây bất ổn trên Biển Đông”.

Quốc hội đang họp cũng hưởng ứng

Theo đại biểu Quốc hội Dương Trung Quốc, lâu nay sinh hoạt Quốc hội ít đề cập tới vấn đề ngoại giao và quốc phòng. Hai vấn đề này ít xuất hiện trên chương trình nghị sự chung của Quốc hội và cũng thường cũng chỉ trình bày rất thoáng qua trong báo cáo của Chính phủ.

Đây là hai vấn đề rất hệ trọng, nhạy cảm, đòi hỏi phải có phương thức tiếp cận đặc thù. Nhưng nó lại

là vấn đề an nguy đến quốc gia và toàn thể quốc dân.

Do vậy, những đại biểu Quốc hội không thể bỏ qua và phó mặc, mặc dù vẫn nuôi lòng tin tưởng ở những nhà lãnh đạo sáng suốt. Nhưng chắc chắn niềm tin tưởng ấy có những lý do để không còn như trước.

Ông Dương Trung Quốc cho rằng, một nền quốc phòng toàn dân không thể chỉ dựa vào ý chí của nhà nước nếu nó không đào tạo sự chia sẻ, đồng thuận cao trong toàn thể nhân dân.

Ông Quốc cho rằng, đó là bài học của lịch sử nếu ta nhớ đến Hội nghị Diên Hồng thời Trần, đến Hội thề Lũng Nhai gắn với thời Lê, đến những câu chuyện đã thành kinh điển trong ứng xử với dân và với nhau của các nhà lãnh đạo quốc gia chỉ nhằm xây dựng sự đoàn kết, sức mạnh vua tôi đồng lòng, tướng sĩ đồng tâm.

Hay thực hiện nguyên lý của thời hiện đại là phải ý Đảng lòng dân làm cho người dân có được tín tâm đối với người lãnh đạo đất nước.

Đảng đàn Quốc hội sáng 30/5, đại biểu Dương Trung Quốc đã có bài phát biểu sâu sắc về chủ đề ngoại giao, quốc phòng.

“Chúng ta núi liền núi, sông liền sông, biển liền biển với nước Trung Hoa đang trỗi dậy, nhưng luôn gọi lại những bài học quá khứ mà ông cha ta đã phải đương đầu”.

“Nói cách khác đó là căn bệnh thời khí không thể không tính đến nếu muốn thân thể quốc gia cường tráng, đủ sức chịu đựng những thách thức của thời đại mà chúng ta đã hội nhập ngày càng sâu sắc”.

Sự ví von của ông Quốc như chính ông thừa nhận, không ngoài mục đích nhắc nhở rằng sức khỏe của một quốc gia không thể chỉ quan tâm ngắn hạn và một khi không triệt để chữa trị sớm đều dễ dẫn đến bùng phát vào thời điểm ta không lường trước được, đe dọa sự an nguy của quốc gia.

Từ thâm lặng đến đấu khẩu công khai

— Dương Trọng Đông

Báo Sài Gòn Tiếp Thị, ngày 03/06/2013

Sự tự tin của Việt Nam về một chiến lược cân bằng sức mạnh có thể làm hình mẫu cho các quốc gia nằm trung ở Châu Á.

“Lòng tin chiến lược” (strategic trust) mà Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng tuyên bố tại “Đối thoại ShangriLa” (SLD-12) là tầm nhìn mới về phương cách bảo đảm an ninh và thịnh vượng cho khu vực. Lòng tin này hoàn toàn khác với cái gọi là “chiến lược hồ tín” (zhàn luè hù xìn) trên cửa miệng người Trung Quốc, là thứ Trung Quốc định dụ khi người Mỹ khi ông Tập Cận Bình thăm Hoa Kỳ hồi tháng 2.2012. Thần chú Trung Quốc định ru ngủ Hoa Kỳ đại thể là: “Hãy tin tôi đi, tin ở tương lai chung, ai rồi cũng có phần hết: Tây Thái Bình Dương là của “ngộ”,

Đông Thái Bình Dương là của “nị”! Nhật Bản, Ấn Độ, Philippines và Việt Nam... là những nước nhỏ, khỏi căng thẳng làm gì cho mất lòng nhau!”

Chủ động tìm kiếm cân bằng

Tự tin đưa ra tầm nhìn ấy nhờ vào hai nền tảng. Thứ nhất, an ninh của Việt Nam là một bộ phận cấu thành của an ninh khu vực. Đúng như bình luận của Channel News Asiahay Strait Times từ Singapore, “lòng tin chiến lược được Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đưa ra trong bối cảnh căng thẳng và tranh chấp lãnh thổ tăng cao trong những năm gần đây, đe dọa đến sự phồn thịnh của khu vực”. Thứ hai, chọn bạn mà chơi là tiêu chí hàng đầu trong tập hợp lực lượng. Reuters bình luận: “Thủ tướng Việt Nam kêu gọi ASEAN tăng cường đoàn kết trong khi Trung Quốc áp đặt chủ quyền của mình lên vùng biển giàu dầu lửa ở Biển Đông; cảnh báo bất kỳ xung đột nào cũng có thể gây tổn hại tới thương mại quốc tế và kinh tế toàn cầu”.

Chính hai nền tảng nói trên đã đưa tới hệ thống đối tác chiến lược với các nước thường trực Hội đồng bảo an Liên hiệp quốc. Tuyên bố của Thủ tướng đã gạt bỏ lời đồn đoán trong giới ngoại giao quốc tế, liệu Việt Nam có dứt điểm nỗi quyết tâm xây dựng “đối tác chiến lược” với Hoa Kỳ. Chủ trương này vốn được đề cập từ lãnh đạo cấp cao của hai nước cách đây hơn ba năm, nhưng rồi dường như tiến trình thực hiện cứ “bị trời trụt” theo thời tiết chính trị ở mỗi nước. Truyền thông quốc tế đã không bỏ qua một chi tiết thú vị, trong dạ tiệc, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng lại ngồi cùng bàn với bộ trưởng Chuck Hagel. Cả hai ông từng bị thương trên chiến trường, nay cùng ngồi bàn thảo phương thức thúc đẩy cân bằng quyền lực để đối phó với thách thức chung.

Trụ vững vào niềm tin ở luật pháp và công pháp quốc tế, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng mạnh mẽ đưa ra, tuy phiếm chỉ, địa chỉ tố cáo không thể rành rẽ hơn với hai cảnh tỉnh. Thứ nhất, “đâu đó đã có những biểu hiện đề cao sức mạnh đơn phương, những đòi hỏi phi lý, những hành động trái với luật pháp quốc tế, mang tính áp đặt và chính trị cường quyền”. Thứ hai, nếu sự cạnh tranh và can dự của nước lớn nào đó “mang những toan tính chỉ cho riêng mình, bất bình đẳng, trái với luật pháp quốc tế, thiếu minh bạch thì không thể củng cố lòng tin chiến lược, dễ dẫn tới chia rẽ, nghi kỵ và nguy cơ kiềm chế lẫn nhau, ảnh hưởng tiêu cực tới hoà bình, hợp tác và phát triển”.

Có thể làm hình mẫu

Trưởng đoàn Việt Nam tại SLD-12, thứ trưởng bộ Quốc phòng Nguyễn Chí Vịnh khi phân tích phát biểu của Thủ tướng đã nhận xét, phát biểu đề dẫn “làm hài lòng các chiến lược gia trên thế giới, bởi nó chính xác, đúng mực, không bỏ sót vấn đề nào, không phóng đại vấn đề nào”. Thật vậy, cái khó là giữ được trung đạo! Khi thiếu tướng Yao Yun Zhu (học viện Kỹ thuật quân sự Trung Quốc) khiêu khích với lời hỏi xách mé, “cường quốc nào vi phạm luật pháp quốc tế và vi phạm luật nào” trên Biển Đông, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã đáp trả: “Những diễn biến gần đây trên thực tế mọi người có mặt tại đây đều đã biết (là nước nào). Tôi xin không nhắc lại”.

Chính cái minh triết trung đạo ấy đã đảm bảo cho quá trình phác thảo đường lối “không phản đối can dự chiến lược của các nước ngoài khu vực, nếu sự can dự đó nhằm tăng cường hợp tác vì hoà bình, ổn định và phát triển”.

Khác nhau giữa Việt Nam và Trung Quốc cũng là ở chỗ này. Trung Quốc coi Mỹ là “kẻ ngoại đạo” nhảy vào Biển Đông gây rối, thì Việt Nam lại tuyên bố: Hoa Kỳ là cường quốc Thái Bình Dương và ủng hộ cả Hoa Kỳ lẫn Trung Quốc nếu như các chiến lược, các việc làm của hai cường quốc này tuân thủ luật pháp quốc tế, tôn trọng độc lập chủ quyền của các quốc gia, vừa đem lại lợi ích cho chính mình, đồng thời đóng góp thiết thực vào hoà bình, ổn định, hợp tác và thịnh vượng chung.

Là một tác giả của “năm nguyên tắc chung sống hoà bình”, Ấn Độ bình luận về vai trò của Việt Nam: “Là những người kế thừa truyền thống chính trị hiện thực mạnh mẽ, các nhà lãnh đạo Việt Nam nhận biết được sự đoàn kết của ASEAN rất dễ bị lung lay và ý thức rằng Bắc Kinh có thể dễ dàng chia để trị. Sự thật là các nước nhỏ trong khu vực không thể buộc Trung Quốc chấp nhận các chuẩn mực pháp lý quốc tế, vì vậy, sự lựa chọn duy nhất để giúp bảo vệ các lợi ích của Việt Nam nằm trong việc duy trì quan hệ đối tác chiến lược với Mỹ và các cường quốc khác”. Tờ Indian Express kết luận: chính sự tự tin của Việt Nam về chiến lược cân bằng sức mạnh có thể làm hình mẫu cho các quốc gia tầm trung ở Châu Á.

Thủ tướng Việt Nam phát biểu ấn tượng với sự tự tin tuyệt vời

— Báo Lao Động số 124, ngày 03/06/2013

Bài phát biểu của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng tại Đối thoại Shangri-La 2013 được giới học giả và báo chí quốc tế dành sự chú ý đặc biệt, được đánh giá cao bởi sự sắc sảo và có tình, có lý.

Ngày 2.6, phóng viên Báo Lao Động đã có cuộc trao đổi nhanh với Giáo sư Carl Thayer, Học viện Quốc phòng Australia về bài phát biểu của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng.

Là một chuyên gia về các vấn đề Châu Á - Thái Bình Dương và đã có nhiều năm tham dự Đối thoại Shangri-La, ông đánh giá thế nào về bài phát biểu dẫn đề của Thủ tướng Việt Nam Nguyễn Tấn Dũng?

- Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã có một bài phát biểu ấn tượng với sự tự tin tuyệt vời. Chủ đề chính của bài phát biểu là sự cần thiết phải xây dựng lòng tin chiến lược giữa những nước chủ chốt ở Đông Nam Á, kể cả những cường quốc lớn và đặc biệt là Trung Quốc và Mỹ. Với thông điệp mềm dẻo nhưng trí tuệ và sắc sảo, Thủ tướng cũng nhấn mạnh tầm quan trọng của Hiến chương Liên Hợp Quốc, luật pháp quốc tế, sự bình đẳng và tôn trọng lẫn nhau giữa các quốc gia, đặc biệt là vai trò trung tâm của ASEAN và các tổ chức đa phương lấy ASEAN làm trung tâm. Tôi cho rằng Thủ tướng đã chuẩn bị chu đáo bài phát biểu, điều đó thể hiện tinh thần trách nhiệm và bản lĩnh chính trị của ông.

Điều gì làm ông ấn tượng nhất trong bài phát biểu?

- Tôi ấn tượng nhất với cách phân tích thẳng thắn của Thủ tướng về tình hình Biển Đông. Thông điệp của Thủ tướng rất rõ ràng đối với cử tọa. Hành vi đơn phương của một số quốc gia áp đặt “quyền lực chính trị” có thể đe dọa an ninh, tự do hàng hải và làm gián đoạn dòng chảy thương mại mà tất cả các nước đều phải phụ thuộc.

Trong bài phát biểu, Thủ tướng nhấn mạnh đến việc xây dựng lòng tin chiến lược. Theo ông, trong bối cảnh khu vực và thế giới hiện nay, đó có phải là điều quan trọng nhất?

- Thủ tướng đã sử dụng cụm từ “lòng tin chiến lược” ít nhất 17 lần trong bài phát biểu của mình. Về bản chất, Thủ tướng đã nhấn mạnh tầm quan trọng của tham vấn và đối thoại nhằm giải quyết những khác biệt giữa các nước, cũng như những thách thức đang nổi lên đối với an ninh khu vực. Thủ tướng nhấn mạnh rằng điều kiện tiên quyết để xây dựng lòng tin là tuân thủ Hiến chương Liên Hợp Quốc, luật pháp quốc tế và các nguyên tắc, chuẩn mực phổ quát. Tôi không nói việc xây dựng lòng tin chiến lược có phải là điều quan trọng nhất trong bối cảnh hiện nay hay không, nhưng đó chắc chắn là một trong những yếu tố quan trọng và tiên quyết cho việc giải quyết những tranh chấp và thách thức an ninh.

Ông nghĩ gì về cách Thủ tướng đề cập đến những vấn đề “nóng” trong bài phát biểu?

- Bên cạnh vấn đề xây dựng lòng tin chiến lược, Thủ tướng cũng dành một phần quan trọng để nhấn mạnh đến các vấn đề Biển Hoa Đông và Biển Đông, điều này dễ hiểu, bởi an ninh Biển Đông là vấn đề cấp thiết đối với Việt Nam. Mặc dù Thủ tướng không nhắc gì đến căng thẳng Trung Quốc - Philippines, nhưng thông điệp chung của ông là cần thực thi DOC và nhanh chóng tiến tới COC.

Thủ tướng cũng khéo léo nhấn mạnh sự cần thiết để Mỹ và Trung Quốc hợp tác với ASEAN. Ngoài ra, Thủ tướng cũng đề cập đến một số vấn đề xuyên quốc gia và tôi rất ấn tượng khi ông đề cập

đền an ninh nước.

Ông đã nói đến nhưng không đề cập cụ thể về những quốc gia ở hạ lưu sông Mêkông. Những vấn đề này thường bị bỏ qua khi thảo luận, nhưng phát biểu của Thủ tướng là lời nhắc nhở kịp thời rằng Campuchia và Việt Nam sẽ bị ảnh hưởng bởi những sự phát triển ở thượng lưu sông Mêkông.

- Xin cảm ơn ông!

Ông Kanpi Bajpai - nhà phân tích Ấn Độ, chuyên gia về quan hệ Trung-Ấn nhận xét: Thủ tướng Việt Nam đã rất đúng khi nói về việc xây dựng lòng tin giữa các cường quốc để giải quyết bất đồng, đặc biệt về Biển Đông.

Ông Clive Coombes - Tùy viên Quân sự Anh tại Singapore, kiêm nhiệm Việt Nam: “Tôi cảm kích khi nghe Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng nói về vấn đề hợp tác quốc tế, và vui mừng được nghe và chứng kiến Việt Nam đã và đang tham gia tích cực vào hoạt động chung của thế giới”.

Reuters là một trong những hãng trích nguyên văn nhiều câu của Thủ tướng: “Đâu đó đã có những biểu hiện đề cao sức mạnh đơn phương, những đòi hỏi phi lý, những hành động trái với luật pháp quốc tế, mang tính áp đặt và chính trị cường quyền”. BBC cũng dẫn nhiều câu của Thủ tướng kỳ vọng về vai trò của Trung Quốc và Mỹ đối với khu vực.

‘Trông đợi Thủ tướng Việt Nam nói về Biển Đông’

— Phương Anh

Báo Tiền Phong, ngày 31/05/2013

Hôm nay (31/5), Đối thoại Shangri La diễn ra tại Singapore quy tụ quan chức và nhà nghiên cứu an ninh hàng đầu thế giới. Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng có bài diễn văn khai mạc tối nay.

Ông Murray Hiebert, Phó giám đốc Chương trình Đông Nam Á của Trung tâm Nghiên cứu chiến lược và quốc tế (CSIS) tại Washington DC (Mỹ) đã trao đổi với Tiền Phong về tình hình an ninh khu vực. Ông bày tỏ: “Tôi trông đợi Thủ tướng Việt Nam nói về biển Đông, kêu gọi có giải pháp giải quyết tranh chấp”.

Ganh đua đánh cá có thể tạo ra sự cố

Ông đánh giá thế nào về tình hình biển Đông gần đây?

Nhìn chung, tôi cho là số lượng các sự vụ ở Biển Đông đã giảm một phần nào đó trong năm qua, so với những năm gần đây. Có lẽ bởi Trung Quốc đang chú tâm vào tranh chấp ở Biển Hoa Đông với Nhật Bản. Tất nhiên những rắc rối như lệnh cấm đánh bắt cá vẫn tiếp tục, đặc biệt là ganh đua trong đánh bắt cá có vẻ như tăng lên trong khu vực.

Cho đến giờ, dư luận vẫn chưa rõ Trung Quốc sẽ đến Shangri-La thế nào. Ông có thông tin gì không?

Tôi từng nghe họ sẽ không cử lãnh đạo cấp cao đến, nhưng tôi cũng không biết họ có cử ai đó ở cấp thấp hơn đến không. Tại Đối thoại năm nay, tôi trông đợi các bên tham dự bày tỏ mối quan ngại về biển Đông và khả năng xảy ra sự cố sơ suất (inadvertent accident) do ganh đua về phát triển nghề cá cũng như dầu khí. Tôi trông đợi các nước sẽ tiếp tục kêu gọi đảm bảo tự do hàng hải, giải quyết hòa bình tranh chấp và thúc giục đàm phán về COC giữa Trung Quốc và ASEAN.

Mỹ - Ấn không ‘giảm tông’ về Biển Đông

Vừa qua, Thủ tướng Trung Quốc Lý Khắc Cường đã đến Ấn Độ (từ ngày 19-22.5), bàn về xây dựng niềm tin. Và dự kiến từ 7-8/6, Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình sẽ gặp gỡ Tổng thống Mỹ Barack Obama. Theo ông mục đích của Trung Quốc là gì?

Tôi nghĩ Thủ tướng Trung Quốc đến Ấn Độ có nhiều việc phải làm cho quan hệ song phương. Đó là nỗ lực của các nhà lãnh đạo hai nước lớn nhất Châu Á thiết lập mối quan hệ hợp tác. Mục đích này cũng giống như trong chuyến thăm Mỹ của ông Tập Cận Bình đầu tháng 6. Đây sẽ là chuyến thăm đầu tiên từ khi ông Tập Cận Bình trở thành Chủ tịch Trung Quốc. Họ sẽ cố gắng thiết lập một mối quan hệ hợp tác. Vấn đề biển Đông có thể sẽ được đề cập, nhưng tâm điểm các cuộc thảo luận chắc chắn là vấn đề Triều Tiên, an ninh mạng và kinh tế toàn cầu.

Liệu Mỹ và Ấn Độ có thay đổi chút ít về quan điểm ở biển Đông không? trong khi đang tăng cường quan hệ với Trung Quốc?

Không, tôi không nghĩ Ấn Độ và Mỹ sẽ “giảm tông” quan điểm của họ về biển Đông để khiến Trung Quốc đồng ý hợp tác trong các lĩnh vực khác. Tự do hàng hải là điều then chốt đối với cả Mỹ và Ấn Độ. Họ không muốn giảm bớt chút nào trong “cách một tranh chấp có thể được giải quyết”, để làm ví dụ cho những xung đột hàng hải khác trong tương lai.

Đề cập tới COC, ông thấy tiến độ ra sao?

Tôi lạc quan là Trung Quốc và ASEAN sẽ gặp gỡ để thảo luận COC năm nay, nhưng tôi không lạc quan nó sẽ được hoàn thành trong năm 2013. Nó vẫn sẽ mất thời gian, giống như mất nhiều năm để hoàn thành “các nguyên tắc thực hiện DOC” (sau gần 10 năm đàm phán, được ký hồi 2011 tại Bali – PV).

Các nước có liên quan cần thể hiện quan điểm gì ở Shangri-La thưa ông?

Tất nhiên tôi trông đợi Thủ tướng Việt Nam nói về biển Đông, kêu gọi có giải pháp giải quyết tranh chấp. Và có thể thúc đẩy việc nhanh chóng hoàn thành COC giữa ASEAN và Trung Quốc. Tôi dự đoán Thủ tướng Việt Nam cũng sẽ có cuộc gặp song phương, trong đó có tân Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ Chuck Hagel. Ông Murray Hiebert nhận định: Ngoài thảo luận về COC, các nước có yêu sách ở biển Đông chưa có nhiều tiến triển trong tìm kiếm phương cách, để khiến Trung Quốc tham gia vào đàm phán giải quyết tranh chấp. Trung Quốc vẫn giữ quan điểm về đàm phán song phương với từng nước hơn là đa phương. Philippines đã đi một nước cờ mới là yêu cầu Tòa án LHQ ra phán quyết về đường 9 đoạn của Trung Quốc, đồng thời hướng dẫn về những vùng đất nào là đảo, mà có thể tuyên bố là vùng đặc quyền kinh tế. Điều này khiến Trung Quốc buồn bực và đã từ chối hợp tác, nhưng Bắc Kinh có thể sẽ cảm thấy áp lực ngoại giao đáng kể nếu Tòa án có phán quyết chống lại Trung Quốc. Có thể Việt Nam nên cân nhắc việc tự mình kiện Trung Quốc theo Công ước Luật biển năm 1982 của LHQ (UNCLOS) hoặc tham gia cùng Philippines.

Xin cảm ơn ông!

Báo Hàn Quốc ca ngợi Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng

— Báo Tiền Phong, ngày 08/06/2013

Tờ The Korea Herald của Hàn Quốc số ra ngày 7/6 đã có bài bình luận về vai trò quan trọng của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đối với tương lai Việt Nam.

Được truyền thông quốc tế khen ngợi trong suốt tuần qua, sau bài phát biểu gây chú ý tại Đối thoại Shangri-La 2013, thủ tướng Việt Nam Nguyễn Tấn Dũng trở nên nổi bật trên chính trường Châu Á.

Vai trò quan trọng của ông củng cố niềm tin cho nhà đầu tư tới Việt Nam, ông là người không thể thiếu trong bối cảnh nền kinh tế mới nổi này đang bị thử thách bởi những tác động của khủng hoảng kinh tế toàn cầu.

Nhiều học giả danh tiếng trên thế giới đã dành cho ông Dũng những lời ngợi khen, ủng hộ những thông điệp của ông về “xây dựng niềm tin chiến lược” như chìa khóa để gìn giữ hòa bình và thúc đẩy sự phát triển.

Từ sau chiến tranh tới nay, ông Dũng là vị nguyên thủ đầu tiên của Việt Nam có tầm ảnh hưởng như vậy tới chính trường quốc tế. Ông Dũng - vị thủ tướng trẻ nhất của Việt Nam kể từ 1975, cũng như nhiều thế hệ lãnh đạo của Việt Nam - đều kinh qua chiến tranh. Ông là “con nhà nòi”, có cha là cán bộ kháng chiến và là người lính dũng cảm trên mọi mặt trận.

Ông từng kinh qua nhiều nhiệm vụ từ cơ sở tới T.U, từng là Thứ trưởng Bộ Công an nhưng cũng từng là Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, bằng tài năng xuất chúng của mình và sự trải nghiệm ở nhiều vị trí công tác ông đã “lật ngược” nhiều thế cờ khó. Ông đã tạo ra bước ngoặt cho Việt Nam.

Ông Dũng lên nhậm chức Thủ tướng trong bối cảnh kinh tế toàn cầu khủng hoảng nhưng Việt Nam đã đạt mức tăng trưởng kinh tế GDP 8,23% năm 2007. Kim ngạch xuất khẩu đạt 40 tỷ đô la Mỹ, tăng 24% so với năm 2005, và vượt kế hoạch 2 tỷ đô la. Thị trường chứng khoán đạt 800 điểm, đầu tư nước ngoài tăng đột biến đạt trên 10 tỷ đô la, ODA cam kết hỗ trợ 4,5 tỷ đô la.

Việt Nam trở thành thành viên thứ 150 của tổ chức thương mại thế giới WTO, và chính phủ Mỹ thông qua quy chế thương mại bình thường vĩnh viễn với Việt Nam (PNTR). Quan trọng hơn, tình hình an ninh chính trị và trật tự xã hội trong suốt hai nhiệm kỳ của ông Dũng được đánh giá là khá ổn định. Ông đã đẩy mạnh việc xóa đói giảm nghèo, có chính sách cởi mở hơn trong quan hệ ngoại giao đa phương. Ông được cộng đồng quốc tế đánh giá cao, như một chính trị gia xuất sắc của Châu Á.

Là Thủ tướng, người lính của nhân dân, với ông Dũng không gì quan trọng hơn bảo vệ chủ quyền đất nước. Suốt 30 năm qua, từ lúc cầm súng cho tới khi cầm bút ký vào những quyết định quan trọng liên quan tới vận mệnh đất nước, ông Dũng chưa bao giờ quên trọng trách đó của mình.

Kiên quyết nhưng khôn khéo, đầy bản lĩnh, ông trở thành chính trị gia có tầm ảnh hưởng, có tiếng nói thuyết phục về vấn đề biển Đông với quan điểm cần duy trì hòa bình, ổn định, an ninh, an toàn và tự do hàng hải tại Biển Đông, giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình.

Tại Shangri-La 2013, một lần nữa thông điệp về hòa bình được ông đưa ra dưới quan điểm cần xây dựng niềm tin chiến lược. Ông tỏa sáng khi bàn về một niềm tin giữa các nước với nhau nhằm củng cố, giữ gìn an ninh Châu Á, hòa bình khu vực và thế giới.

Cũng niềm tin ấy, ông Dũng đang hướng các nhà đầu tư tới với Việt Nam và nhìn Việt Nam với cái nhìn dài hạn và tin tưởng. Ông chứng minh cho nhà đầu tư thấy họ có thể tin tưởng vào Chính phủ Việt Nam, bằng các chính sách tài khóa, bằng các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp, minh bạch trong thu hút đầu tư, cải cách hành chính công và chống tham nhũng. Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) mới đây đã có những đánh giá tích cực về một số diễn biến kinh tế vĩ mô và điều hành chính sách của Việt Nam.

IMF khẳng định thị trường tài chính Việt Nam đã bình ổn trở lại, nhờ nỗ lực của Ngân hàng Nhà nước trong việc cung cấp thanh khoản và sáp nhập một số ngân hàng nhỏ, yếu kém. Thặng dư cán cân vãng lai tăng lên hơn 9 tỷ USD trong năm 2012 một phần nhờ nhập khẩu thấp và hoạt động kinh tế yếu. Nhờ đó, tổng dự trữ quốc tế tính đến cuối tháng 2/2013 đã tăng lên hơn 2,5 tháng nhập khẩu dự kiến đối với hàng hóa và dịch vụ.

Cũng theo IMF, chính sách kinh tế của Việt Nam đã khá thành công trong việc tái lập sự ổn định kinh tế vĩ mô. Điều này được thể hiện qua việc lạm phát giảm mạnh, mà nhờ đó củng cố niềm tin vào đồng nội tệ.

Dòng vốn FDI vào Việt Nam tiếp tục tăng trở lại, nổi bật là dòng vốn từ các doanh nghiệp Hàn Quốc. Hiện có 1.500 nhà máy của các doanh nghiệp Hàn Quốc hiện diện ở Việt Nam. Thậm chí, ở thời điểm này, các doanh nghiệp Hàn Quốc lên kế hoạch chi hàng tỷ USD vào Việt Nam qua các dự án công nghệ cao và trở thành điểm sáng trong thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài của Việt Nam.

Sau khi đã có tổ hợp sản xuất điện thoại di động trị giá 1,5 tỷ USD tại Bắc Ninh, tháng 3 vừa qua, Samsung đã khởi động việc rót thêm 2 tỷ USD để xây tổ hợp sản xuất điện thoại di động và các thiết bị công nghệ cao tại Thái Nguyên.

Với dự án mới này, dự kiến mỗi năm tập đoàn cho ra đời thêm 100 triệu sản phẩm. Tập đoàn LG Electronics cũng đang có kế hoạch đầu tư 300 triệu USD triển khai dự án điện tử, điện máy tại Hải Phòng.

Mới đây, Công ty TNHH Heasung Vina chuyên sản xuất camera cho điện thoại thông minh của Samsung đã tăng vốn gấp 3 lần lên 36 triệu USD nhằm nâng công suất lên 25 triệu sản phẩm mỗi năm.

Ngày 14/5 vừa qua, công ty TNHH Doosun Industries cũng được cấp giấy chứng nhận đầu tư 14 triệu USD để xây một nhà máy in công nghệ cao phụ trợ cho Samsung. Chủ tịch Hiệp hội doanh nghiệp Hàn Quốc tại Việt Nam (Korcham) cho biết: “thời gian tới sẽ có ngày càng nhiều các doanh nghiệp vệ tinh đầu tư vào Việt Nam theo các dự án của Samsung và LG”.

Không còn nghi ngờ gì nữa, chỉ có niềm tin vào sự ổn định chính trị, kinh tế, xã hội mới “núi” chân được các nhà đầu tư nước ngoài đến với Việt Nam thay vì đầu tư vào những “mảnh đất vàng” của Châu Á như Myanmar hay Philippine.

Chính phủ của ông Dũng đã làm rất tốt điều đó, đã xây dựng được niềm tin cho nhà đầu tư. Và ông Dũng, vị nguyên thủ suất sắc của Châu Á, mỗi ngày vẫn miệt mài xây dựng niềm tin đó cho đất nước mình từ những nỗ lực không ngừng nghỉ của ông trong điều hành đất nước cũng như các hoạt động ngoại giao. Ông là vị thuyền trưởng dũng cảm, dày dạn kinh nghiệm và bản lĩnh trên con thuyền đưa Việt Nam ra biển lớn.

—Theo Lee Moon-shik, Korea Herald

Trả lời cho câu hỏi mang tính nền tảng

— Hải Minh (thực hiện)

Vietnamnet ngày 06/06/2013

Một câu hỏi có tính nền tảng là làm sao thúc đẩy được các quốc gia, kể cả các cường quốc, hành động phù hợp với luật pháp quốc tế, đã có được lời giải trong bài phát biểu tại Shangri-La của Thủ tướng Việt Nam Nguyễn Tấn Dũng.

Trả lời phỏng vấn Báo điện tử Chính phủ qua email, ông David Brown, nhà ngoại giao kỳ cựu của Hoa Kỳ cho rằng “bài phát biểu của Thủ tướng đã đề cập một cách hùng hồn tới một câu hỏi mang tính nền tảng: làm thế nào để thúc đẩy tất cả các quốc gia, đặc biệt là các cường quốc, hành động phù hợp với luật pháp quốc tế”.

Dường như đây là lần đầu tiên, ý tưởng về xây dựng lòng tin chiến lược được đề cập tại một diễn đàn an ninh khu vực. Theo ông David, “Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã nhấn mạnh rằng nếu một quốc gia chỉ đơn giản công bố sự tôn trọng đối với luật pháp quốc tế, các hiệp ước và các thỏa thuận khác, thì đó là không đủ. Niềm tin chiến lược là kết quả của việc thể hiện lặp đi lặp lại rằng nguyên tắc này chi phối hành động của một quốc gia.”

Liên quan đến câu hỏi các nước trong khu vực cần phải làm gì để tăng cường niềm tin chiến lược để giải quyết các vấn đề an ninh đang nổi lên, trong đó có vấn đề Biển Đông, nhà ngoại giao từng có nhiều năm làm việc tại các nước Châu Á và là nhà nghiên cứu về quan hệ quốc tế nhấn mạnh “đây là trung tâm của vấn đề.”

Theo ông, ASEAN tìm cách ràng buộc các cường quốc bên ngoài như Trung Quốc và Mỹ để tự điều chỉnh họ trong khu vực Đông Nam Á - bao gồm cả Biển Đông – theo cách thức tôn trọng luật pháp quốc tế và dựa vào đó để giải quyết tranh chấp.

Mười thành viên ASEAN có khả năng thành công cao nếu họ có thể hành động như một khi phản ứng với các mối đe dọa từ bên ngoài đối với bất kỳ thành viên nào của họ, và nếu họ có thể giải quyết các bất đồng nội bộ trên cơ sở cùng nhau tôn trọng các nguyên tắc của luật pháp quốc tế.

Như Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã hùng hồn chỉ ra, đối thoại là một việc dễ dàng, nhưng chỉ những hành động nhất quán mới có thể xây dựng niềm tin chiến lược giữa các quốc gia. Khi có niềm tin chiến lược thì ngay cả những câu hỏi khó nhất cũng có thể được giải quyết trên cơ sở lợi ích chung.

Đánh giá về phản ứng của các hãng tin, học giả nước ngoài đối với bài phát biểu của Thủ tướng, David nói rằng Các phương tiện truyền thông quốc tế chỉ thông báo ngắn gọn về những phát biểu của Thủ tướng và điều này là bình thường. Quan trọng là “Thủ tướng đã nêu một cách rõ ràng vị trí nền tảng của Việt Nam. Trong bối cảnh này, điều quan trọng là phản ứng của các nhà ngoại giao và các nhà chiến lược quân sự của các quốc gia khác, điều này sẽ được nhìn nhận trong một thời gian dài”.

Khi được hỏi về ý tưởng xây dựng lòng tin chiến lược có sẽ có ảnh hưởng hoặc định hình chương trình nghị sự của các diễn đàn an ninh khu vực sắp tới như ARF, ADMM + cũng như các hội nghị thượng đỉnh giữa ASEAN và các đối tác như thế nào?

David Brown nói ông muốn nhấn mạnh rằng “điều quan trọng không phải là lời nói mà là hành động”.

Một bài diễn văn rất tốt

— Thanh Tuấn (Từ Singapore)

Báo Tuổi Trẻ, ngày 02/06/2013

Phần lớn các học giả và chuyên gia mà Tuổi Trẻ tiếp xúc đều có những nhận xét tích cực về thông điệp của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng tại Shangri-La về xây dựng “lòng tin chiến lược”, đặc biệt là giữa các nước lớn như là cách để xây dựng ổn định, hòa bình và thịnh vượng ở khu vực.

“Nhìn tổng thể đó là bài diễn thuyết rất tốt” - giáo sư Geoffrey Till của ĐH King’s College ở London nói với Tuổi Trẻ. “Tôi nghĩ những gì Thủ tướng Việt Nam nói là hoàn toàn đúng đắn. Tôi nghĩ đó là cách duy nhất mà các nước ở biển Đông còn mâu thuẫn về lãnh hải có thể giải quyết mâu thuẫn hiện tại. Chúng ta cần tìm cách để có một thỏa thuận nào đó” - ông Till, tác giả cuốn sách Asia’s naval expansion (Bành trướng hải quân ở Châu Á), nhận định. “Tôi đã tham gia cuộc thảo luận chuyên đề về “Tránh các sự cố trên biển” trong ngày hôm nay (1/6) và ở đó mọi người lại bàn về việc xây dựng “lòng tin chiến lược” như là cơ sở đầu tiên (để tránh sự cố trên biển) - GS Till cho biết - Thiếu tin tưởng dẫn tới thiếu thỏa thuận về những vấn đề mâu thuẫn. Vì vậy cách thật sự để đạt được niềm tin chính là xây dựng các thỏa thuận”.

GS Till cũng cho rằng Thủ tướng Việt Nam đã khôn ngoan khi không trả lời câu hỏi “rất hung hăng” từ phía đại diện Trung Quốc về những trường hợp vi phạm luật quốc tế. Theo ông, câu hỏi như một cái bẫy và câu trả lời có thể dẫn hội nghị tới không khí đối đầu, căng thẳng trong các trao đổi sau đó.

Trong khi đó GS Carl Thayer của Học viện Quốc phòng Úc, một nhân vật rất am hiểu các vấn đề quốc phòng của khu vực Châu Á - Thái Bình Dương, nhận định: “Thủ tướng Việt Nam gây ngạc nhiên cho nhiều người với những bình luận rất thẳng thắn ngay ở đầu bài phát biểu. Dù ông không nêu tên nước nào nhưng mọi đại biểu đều biết đó là những nước nào”. GS Carl kể rằng ông có hỏi một loạt chuyên gia và quan chức ngồi cùng bàn với mình về thông điệp của Việt Nam thì “nhìn chung phản ứng đều rất tích cực. Thủ tướng đã trình bày rất tốt”, đặc biệt khi ông là “nhà lãnh đạo Việt Nam đầu tiên thảo luận các vấn đề chính sách đối ngoại, an ninh quốc gia và quốc phòng tại một diễn đàn lớn như thế này”.

GS Carl Thayer tiết lộ rằng Cao ủy của New Zealand và các quan chức Mỹ “đặc biệt hài lòng với thông báo của Thủ tướng Việt Nam về việc tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình” vì họ “nhanh chóng ghi chú lại khi nghe điều đó”. Theo ông, các quan chức Mỹ “nhìn chung hài lòng về bài phát biểu và định hướng của quan hệ Việt - Mỹ”.

Riêng đại diện của Philippines, ông Rommel C. Banlaoi, phó chủ tịch Hiệp hội nghiên cứu về Trung Quốc ở Philippines, chia sẻ với Tuổi Trẻ rằng ông mong Thủ tướng “làm rõ quan điểm của Việt Nam hơn đối với vụ kiện của Philippines nhằm giải quyết hòa bình vấn đề ở biển Đông”. Ngoài ra, ông cũng muốn nghe lộ trình xây dựng Bộ quy tắc ứng xử của các bên ở biển Đông (COC) mà phía Việt Nam muốn thực hiện.

Cảnh báo và thông điệp của Việt Nam tại Shangri-La

— Lê Ngọc Thống

Báo Đất Việt (ĐVO) ngày 04/06/2013

Đôi thoại Shangri-la lần thứ 12, hội nghị hàng năm về an ninh Châu Á, khai mạc vào ngày 31/5/2013 tại Singapore đã quy tụ 350 đại biểu đến từ 31 quốc gia và các tổ chức, với sự tham gia của nhiều nhân vật cấp cao trong đó có Bộ trưởng Quốc phòng Hoa Kỳ, Chuck Hagel, và người đứng đầu chính sách ngoại giao của EU bà Catherine Ashton.

Những cảnh báo nguy hiểm trên Biển Đông

Với uy tín, vị thế Việt Nam trong khu vực, quan điểm của Việt Nam về các vấn đề quốc phòng hiện tại cũng như các cơ hội giải quyết xung đột sẽ tăng thêm sức nặng đáng kể cho các cuộc thảo luận quan trọng về an ninh khu vực diễn ra. Vì thế, Thủ tướng Việt Nam được mời phát biểu đề dẫn, như là diễn giả chính trong buổi lễ khai mạc.

Thủ tướng Việt Nam Nguyễn Tấn Dũng trong bài phát biểu quan trọng của mình đã khẳng định tình hình “tranh chấp chủ quyền lãnh thổ trên Biển Đông đang diễn biến rất phức tạp, đe dọa hòa bình và an ninh khu vực”.

Nguyên nhân chính gây nên là “Đâu đó đã có những biểu hiện đề cao sức mạnh đơn phương, những đòi hỏi phi lý, những hành động trái với luật pháp quốc tế, mang tính áp đặt và chính trị cường quyền”.

Có lẽ chưa ai khái quát những diễn biến, hành động của Trung Quốc trên Biển Đông mà chính xác bao gồm cả bản chất vấn đề và ngôn ngữ ngoại giao đến như vậy của Thủ tướng.

Một loạt các hành động điều võ dương oai, phô trương sức mạnh, đe dọa dùng vũ lực... của Trung Quốc trên Biển Đông đặt cho “đúng tên” thì thực chất chỉ là “đề cao sức mạnh đơn phương”. Đó chỉ là một sức mạnh mang tính chủ quan, đơn phương và, liệu có đúng như vậy không khi cái gọi là sức mạnh (đề cao) đó được đặt trong tình thế đa phương, khi sức mạnh đó gặp phải một sức mạnh khác? Lịch sử chiến tranh thế giới không hiếm kẻ “đề cao sức mạnh đơn phương” phải thảm bại, không kịp hối.

Việt Nam cảnh báo rằng “Theo nhiều dự báo, sẽ có trên 3/4 khối lượng hàng hóa thương mại toàn cầu được vận chuyển bằng đường biển và 2/3 số đó đi qua Biển Đông.

Chỉ cần một hành động thiếu trách nhiệm, gây xung đột sẽ làm gián đoạn dòng hàng hóa khổng lồ này và nhiều nền kinh tế không chỉ trong khu vực mà cả thế giới đều phải gánh chịu hậu quả khôn lường”.

Thủ tướng Việt Nam không nêu cụ thể, nhưng Trung Quốc thừa biết khoảng 60% lượng hàng hóa xuất nhập khẩu, 70% lượng dầu mỏ nhập khẩu của Trung Quốc được vận chuyển qua 29/39 tuyến đường hàng hải trên Biển Đông, cho nên, “hậu quả khôn lường” này là cả thế giới trong đó chủ yếu là nền kinh tế của Trung Quốc.

Điều đó cho thấy Biển Đông đã được quốc tế hóa đến mức độ nào.

Đây là những cảnh báo nguy hiểm mà quốc gia nào bất chấp, manh động sẽ gây nên thảm họa.

Mơ tưởng sẽ thắng lợi trọn vẹn, Biển Đông sẽ thành “ao nhà” là không bao giờ có. Đó chỉ là hoang tưởng, “đề cao sức mạnh đơn phương” mà thôi.

Xung đột quân sự trên Biển Đông là “không có kẻ thắng, người thua”.

Thông điệp của Việt Nam với Mỹ-Trung và ASEAN Việt Nam hoàn toàn ủng hộ sự can dự của các nước lớn vào Châu Á-TBD nói chung và Biển Đông nói riêng. Nhưng sự can dự phải tuân theo Công ước LHQ về Luật biển 1982, tôn trọng chủ quyền, quyền chủ quyền của các quốc gia trong khu vực. Các nước lớn như Mỹ, Nga, Ấn Độ và Nhật Bản phải tạo ra một “lòng tin chiến lược” cho các quốc gia nhỏ. Chỉ có như vậy Biển Đông mới trở thành một vùng biển hòa bình, thịnh vượng.

Riêng Trung Quốc, hành xử của họ trong thời gian qua không ai có thể tin Trung Quốc. Lòng tin về sự “trỗi dậy hòa bình” không những của ASEAN mà trên thế giới về Trung Quốc đã cạn. Củng cố lòng tin chiến lược chỉ là hành động dành cho các nước trong khối ASEAN và ASEAN với Mỹ, Nga, Ấn và Nhật Bản...

Với Trung Quốc, khái niệm “lòng tin chiến lược” không có ý nghĩa, cho nên, đàm phán theo nguyên tắc đơn phương Trung Quốc về vấn đề tranh chấp lãnh hải là tự sát.

Nếu ASEAN đoàn kết, 10 vì 1 và 1 vì 10, thì vị thế của ASEAN không ai có thể coi thường, là nhân tố chính để bảo đảm hòa bình, ổn định trong khu vực, đồng thời sẽ là một trong trung tâm kinh tế của khu vực Châu Á - Thái Bình Dương. Sự lựa chọn ngã theo bên này hay bên kia vì lợi ích riêng sẽ gây mất ổn định khu vực, mà khi khu vực mất ổn định thì “lợi bất cập hại”.

Trung Quốc nếu ký với ASEAN bộ quy tắc ứng xử COC thì vùng biển Đông Nam Á có hòa bình ổn định. Nhưng Trung Quốc chỉ chịu ký khi ASEAN đoàn kết và kiên quyết.

Đôi thoại Shangri-La lần này Trung Quốc đã nhận ra được hành động kiên quyết của Mỹ khi “xoay trục” sang Châu Á - Thái Bình Dương (hành động một mất một còn của Philipines là một biểu hiện). Đặc biệt sự cảnh báo của người đứng đầu chính phủ Việt Nam đầy trách nhiệm, mang độ chính xác rất cao. Chắc chắn sẽ được nhiều quốc gia quan tâm ủng hộ.

‘Thủ tướng Việt Nam rất khôn khéo trước cái bẫy của TQ’

— Danh Đức

Báo Tuổi Trẻ, ngày 02/06/2013

Phần lớn các học giả và chuyên gia mà Tuổi Trẻ tiếp xúc đều có những nhận xét tích cực về thông điệp của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng tại Shangri-La về xây dựng “lòng tin chiến lược”, đặc biệt là giữa các nước lớn như là cách để xây dựng ổn định, hòa bình và thịnh vượng ở khu vực.

Những gì đã và đang diễn ra trên Biển Đông và Biển Hoa Đông được nêu trong diễn văn cho thấy rằng “đâu đó đã có những biểu hiện đề cao sức mạnh đơn phương, những đòi hỏi phi lý, những hành động trái với luật pháp quốc tế, mang tính áp đặt và chính trị cường quyền”...!

Chính vì thế, cần phải xây dựng lại “lòng tin chiến lược” một cách “thực tâm và chân thành”... bằng cách “tuân thủ luật pháp quốc tế, đề cao trách nhiệm của các quốc gia - nhất là các nước lớn - và nâng cao hiệu quả thực thi của các cơ chế hợp tác an ninh đa phương” đang có sẵn. Để “xây dựng lòng tin chiến lược” cho được, “điều kiện tiên quyết” chính là “cần phải tôn trọng Hiến chương Liên Hợp Quốc, luật pháp quốc tế và các nguyên tắc, chuẩn mực ứng xử chung (vốn) đã trở thành giá trị của toàn nhân loại”...

Có thể tóm tắt thông điệp của Việt Nam tại Đối thoại Shangri-La chính là yêu cầu “xây dựng lòng tin chiến lược” để Châu Á - Thái Bình Dương được hưởng thái bình và thịnh vượng. Câu hỏi đặt ra là “cử tọa” không chỉ ở Đối thoại Shangri-La mà nhất là ở các thủ đô liên quan có nhận và hiểu thông điệp này?

Cũng may là vấn nạn khủng hoảng “lòng tin chiến lược” đang là vấn đề được đặt ra ở nơi khác, trong những cục diện khác. Ngày 15-2 năm ngoái tại Washington, trong bữa chiều đãi trưa bởi Ủy ban Quan hệ và Hội đồng kinh doanh Hoa Kỳ - Trung Quốc, phó chủ tịch Trung Quốc lúc ấy là ông Tập Cận Bình, nay là chủ tịch, đã bày tỏ mong muốn tương tự: “Trung Quốc và Hoa Kỳ cần tăng cường lòng tin chiến lược và tôn trọng lợi ích cốt lõi cùng những mối quan ngại then chốt của mỗi bên... Hai phía nên tăng cường hiểu biết và tin tưởng lẫn nhau, giảm bớt hiểu lầm và nghi kỵ”. Ông đã trích dẫn một thành ngữ bên nước ông đại ý: “Không có lòng tin, chẳng làm gì được”.

Có thể tin rằng với cả Trung Quốc và Hoa Kỳ, hai nước lớn được nêu đích danh trong diễn văn của Thủ tướng Việt Nam và mô tả là “hai cường quốc có vai trò và trách nhiệm lớn nhất đối với tương lai quan hệ của chính mình cũng như của cả khu vực và thế giới”, lời kêu gọi “xây dựng lòng tin” của Việt Nam sẽ không xa lạ hay khó hiểu gì, do một bên từng đích thân phát biểu và bên kia cũng từng nghe phát biểu từ tháng 2 năm ngoái qua bài diễn văn “Trung Quốc - Hoa Kỳ nên tăng cường lòng tin chiến lược...” đầy mong mỏi của ông Tập Cận Bình.

Thế nhưng so sánh bối cảnh của hai lời kêu gọi nêu trên, một của Thủ tướng Việt Nam năm nay, một của phó chủ tịch Trung Quốc năm ngoái, có thể thấy lời kêu gọi của ông Tập Cận Bình không bức xúc bằng, do lẽ giữa Hoa Kỳ và Trung Quốc mới chỉ ở giai đoạn “hiểu lầm và nghi kỵ” chứ không ở giai đoạn của “những biểu hiện đề cao sức mạnh đơn phương, những đòi hỏi phi lý, những hành động trái với luật pháp quốc tế, mang tính áp đặt và chính trị cường quyền” như đã và đang chứng kiến hằng ngày trên Biển Đông và Biển Hoa Đông...

Thành ra, câu hỏi đặt ra là: liệu có thể có đến mấy cách “xây dựng lòng tin chiến lược” khi trong

mỗi vụ việc có những vị thế khác nhau, tỉ như vị thế tự cho là “bị ép” và vị thế “đi ép”?

Dư luận sau bài phát biểu của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng tại Đối thoại Shangri-La 12

— Báo Quân Đội Nhân Dân, tổng hợp

ngày 01/06/2013

Hòa bình và ổn định ở Biển Đông là rất quan trọng đối với các nước khu vực Tham dự Hội nghị Đối thoại Shangri-La lần thứ 12 tại

Singapore, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã có bài phát biểu rất quan trọng khẳng định rõ nguyện vọng và lòng mong muốn của nhân dân Việt Nam duy trì hòa bình, ổn định ở Biển Đông và toàn khu vực; khẳng định lập trường cũng như quyết tâm của Việt Nam trong giải quyết tranh chấp bất đồng; đề xuất chiến lược và quan điểm của Nhà nước Việt Nam; đề cao vai trò của ASEAN và các đối tác, nhất là Mỹ-Trung trong giải quyết tranh chấp lãnh thổ và lãnh hải ở Biển Đông. Trong đó, Thủ tướng nhấn mạnh:

Cần tạo dựng và xây dựng lòng tin chiến lược giữa các quốc gia, trên cơ sở tuân thủ và thực thi đầy đủ các luật pháp và công ước quốc tế; đề cao trách nhiệm của từng quốc gia, vai trò các nước lớn, nhằm nâng cao hiệu quả thực thi của các cơ chế hợp tác an ninh đa phương, nhất là Luật Biển năm 1982 (UNCLOS). Việt Nam sẵn sàng đàm phán với các nước để giải quyết tranh chấp ở Biển Đông, thông qua đối thoại hòa bình trên cơ sở luật pháp và công ước quốc tế, tôn trọng lịch sử, vì lợi ích chung giữa hai nước, cũng như khu vực và toàn thế giới. Trên cơ sở đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa và đa dạng hóa; là bạn là đối tác tin cậy của nhiều quốc gia và dân tộc trên toàn thế giới, Việt Nam mong muốn nhận được sự ủng hộ và giúp đỡ của bạn bè trên toàn cầu, trong

đấu tranh bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ quốc gia, hòa bình trong khu vực và thế giới; thúc đẩy sự thành công hội nghị quốc tế về Biển Đông lần thứ 12 tại Singapore lần này.

Biển Đông có nhiều tài nguyên thiên nhiên, nguồn sống của nhân dân nhiều nước, cửa ngõ giao thương thúc đẩy sự thịnh vượng của nhiều quốc gia, đường hàng hải vận chuyển hàng hóa lớn của toàn thế giới. Hiện tại, Biển Đông đang tồn tại tranh chấp về lãnh thổ và lãnh hải do lịch sử để lại, tiềm ẩn nhiều nguy cơ mất ổn định, ảnh hưởng tới hòa bình và phát triển trong khu vực cũng như toàn thế giới. Nguyện vọng và lòng mong muốn của Việt Nam cũng như nhiều quốc gia trong khu vực là: Giữ vững hòa bình, đẩy mạnh hợp tác để phát triển, xây dựng đất nước ngày càng giàu mạnh; giải quyết các tranh chấp bất đồng thông qua đối thoại hòa bình, theo luật pháp và công ước quốc tế. Trong đó ASEAN và các đối tác, đặc biệt là Trung Quốc và Hoa Kỳ cần đạt được thỏa thuận, sớm xác định rõ trách nhiệm, cùng thực thi đầy đủ công ước về cách ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC); đồng thời làm hết sức mình để sớm ban hành Bộ quy tắc ứng xử của các bên ở Biển Đông (COC). Đây là cơ sở pháp lý rất quan trọng, yếu tố then chốt giữ vững hòa bình ổn định ở Biển Đông, trong khu vực và toàn thế giới. (Thiếu tướng PGS TS BÙI THANH SƠN).

* Tăng cường hợp tác giữa quân đội các nước để xây dựng lòng tin

Tôi rất tâm đắc với những nội dung được đề cập trong bài phát biểu của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng tại phiên khai mạc Đối thoại Shangri-La 12, đặc biệt là vị trí, ý nghĩa và tầm quan trọng của việc xây dựng lòng tin chiến lược giữa các quốc gia và sự khẳng định chính sách đối ngoại vì hòa bình, hợp tác và phát triển của Việt Nam. Lòng tin có ý nghĩa quyết định đối với quan hệ hợp

tác giữa các quốc gia. Quan hệ giữa các nước chỉ có thể đi vào chiều sâu và phát triển bền vững khi có lòng tin với nhau.

Bản chất của việc xây dựng lòng tin có thể hiểu là việc thu hẹp khoảng cách giữa lời nói và việc làm, tiến tới hợp tác thực chất; tăng cường hợp tác, giao lưu để hiểu biết lẫn nhau, để thay đổi các quan niệm về nhau và tạo ra những động lực tăng cường lòng tin, thúc đẩy hợp tác; cùng nhau xây dựng các cơ chế giám sát, kiểm tra để các bên đối tác đều thực hiện đúng cam kết. Việc cung cấp thông tin đầy đủ và chính xác (qua việc phát ngôn) hoặc tạo cơ sở để đối tác dự báo được hành động của mình (qua việc làm) là nội dung chính của xây dựng lòng tin.

Tuy nhiên, xây dựng lòng tin là một quá trình rất khó khăn, nhất là giữa các nước có lịch sử tranh chấp và xung đột lâu dài. Nếu một trong hai bên có sự nghi ngờ lẫn nhau, thì thành quả xây dựng lòng tin có thể biến mất, quá trình hợp tác có thể bị chệch hướng.

Thời gian tới, để phát huy vai trò của quân đội trong xây dựng lòng tin giữa các nước trong khu vực, quân đội các nước cần tiếp tục mở rộng và làm sâu sắc thêm quan hệ giữa lực lượng vũ trang (LLVT) các nước để tạo ràng buộc lợi ích và tính liên kết lợi ích, nâng cao mức độ hiểu biết lẫn nhau, qua đó tăng cường tương tác và sự gắn kết giữa quân đội các nước. Quân đội các nước cần đẩy mạnh hợp tác trong nghiên cứu học thuật để tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau về hệ thống chính trị, văn hóa chính trị và các yếu tố khác, làm cơ sở để mở rộng quan hệ và đưa các quan hệ đi vào chiều sâu. Cần tiếp tục mở rộng các hình thức hợp tác giao lưu giữa quân đội các nước; thiết lập đường dây nóng và cách tiếp cận nhanh chóng giữa các lãnh đạo quân đội, nhằm kịp thời trao đổi thông tin và xử lý các tình huống khẩn cấp. Tăng cường trao đổi, thăm viếng lẫn nhau giữa các nhà lãnh đạo quân sự và an ninh; thiết lập cơ chế trao đổi tin tức tình báo; định kỳ tổ chức đối thoại quốc phòng và chiến lược; tham gia các cuộc hội nghị, hội thảo; mở rộng các hình thức liên kết, hợp tác từ song phương sang đa phương.

Cần tăng cường công khai và minh bạch quá trình ra quyết sách và thực thi chính sách quốc phòng, tránh tình trạng một nước này đưa ra thông tin sai lệch về chính sách quốc phòng của nước khác. Các nước cần định kỳ xuất bản Sách Trắng quốc phòng, trong đó công khai chính sách quốc phòng, ngân sách quốc phòng, vũ khí trang bị...

Tiếp tục xây dựng các khuôn khổ và cơ chế hợp tác mang tính ràng buộc lẫn nhau để thống nhất về giới hạn, hoặc phạm vi chấp nhận được của hành vi, hoặc cơ chế giải quyết bất đồng, làm giảm nghi ngờ lẫn nhau. Thông qua việc ký kết các văn kiện hợp tác, đối tác, các bên có thể thống nhất nội dung và phạm vi hợp tác, hoặc cơ chế giải quyết các tranh chấp, tránh sử dụng vũ lực hoặc đe dọa sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế. (Trung tướng, PGS, TS NGUYỄN ĐÌNH CHIẾN, Viện trưởng Viện Chiến lược Quốc phòng.)

* Tăng thêm niềm tin và trách nhiệm

Bài phát biểu của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng tại Đối thoại Shangri-La lần thứ 12 ở Singapore đã và đang thu hút sự quan tâm đặc biệt của dư luận quốc tế và toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta. Đó là tiếng nói của Việt Nam mà Thủ tướng là người đứng đầu Chính phủ gửi đến các nước trong khu vực và thế giới, khẳng định lập trường, quan điểm, đường lối đối ngoại, chiến lược quốc phòng của Việt Nam và giải pháp giải quyết những vấn đề đang phức tạp trên Biển Đông. Cá nhân tôi nói riêng và cán bộ, chiến sĩ, công nhân viên quốc phòng Quân đoàn 4 hết sức tâm đắc về quan điểm xây dựng, củng cố lòng tin chiến lược của Việt Nam trong quan hệ quốc tế. Lòng tin là khởi nguồn của mọi quan hệ hữu nghị, hợp tác; là liều thuốc hiệu nghiệm để ngăn ngừa những toan tính có thể gây ra nguy cơ

xung đột. Tôi vừa mới thay mặt Bộ tư lệnh Quân đoàn 4 tham gia đoàn công tác của Bộ Tổng tham mưu đi thăm, làm việc tại huyện đảo Trường Sa. Chuyến đi giúp tôi có được cái nhìn thực tế sâu sắc và toàn diện, đồng thời củng cố lòng tin về trách nhiệm, khả năng bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo của chúng ta.

Chúng tôi nghĩ rằng phát biểu của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng là một thông điệp rõ ràng của Đảng và Nhà nước ta gửi đến cộng đồng quốc tế, khẳng định Việt Nam là một thành viên có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế, Việt Nam sẵn sàng làm hết sức mình để xác lập lòng tin giữa các quốc gia, bảo đảm hòa bình, ổn định ở khu vực cũng như an ninh, an toàn hàng hải ở Biển Đông. Mọi vấn đề dù khó đến đâu, nhưng nếu giữa các quốc gia có lòng tin thì sẽ cùng nhau giải quyết thành công.

Bài phát biểu của Thủ tướng cũng giúp cán bộ, chiến sĩ và nhân dân hiểu sâu sắc thêm về quan điểm, đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta; biện pháp giải quyết những vấn đề phức tạp trên Biển Đông; lập trường trước sau như một của Đảng, Nhà nước ta về chủ quyền quốc gia; chính sách quốc phòng và nhiệm vụ xây dựng quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại để bảo vệ độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ đất nước; vai trò, trách nhiệm của lực lượng vũ trang nhân dân trong tình hình mới. (Đại tá PHẠM XUÂN TRẠO, Phó tư lệnh, Tham mưu trưởng Quân đoàn 4).

Thủ tướng: Xảy ra xung đột, tất cả cùng thua

— Nhật Nam

VnEconomy, ngày 31/05/2013

“Có thể nhận thấy những thách thức và nguy cơ xung đột là không thể xem thường. Mọi người chúng ta đều hiểu, nếu để xảy ra mất ổn định, nhất là xung đột quân sự, nhìn tổng thể thì sẽ không có kẻ thắng người thua - mà tất cả cùng thua”.

Nhấn mạnh như vậy trong bài phát biểu tại phiên khai mạc Đối thoại Shangri-La diễn ra tối 31/5, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng cũng nhìn nhận, “cùng nhau xây dựng và củng cố lòng tin chiến lược vì hòa bình, hợp tác, thịnh vượng là lợi ích chung của tất cả chúng ta”.

Các năm trước, Việt Nam thường cử quan chức cấp bộ trưởng hoặc thứ trưởng tham dự Đối thoại Shangri-La - một trong những diễn đàn an ninh quan trọng nhất trong khu vực Châu Á - Thái Bình Dương. Năm nay, lần đầu tiên người đứng đầu Chính phủ Việt Nam chính thức tham dự và trở thành diễn giả chính.

Khẳng định tầm quan trọng của yếu tố lòng tin trong quan hệ quốc tế, trong bài phát biểu tại phiên khai mạc, Thủ tướng nói: “Việt Nam chúng tôi có câu thành ngữ “mất lòng tin là mất tất cả”. Lòng tin là khởi nguồn của mọi quan hệ hữu nghị, hợp tác; là liều thuốc hiệu nghiệm để ngăn ngừa những toan tính có thể gây ra nguy cơ xung đột. Lòng tin cần được nâng niu, vun đắp không ngừng bằng những hành động cụ thể, nhất quán, phù hợp với chuẩn mực chung và với thái độ chân thành”.

“Cạnh tranh và can dự vốn là điều bình thường trong quá trình hợp tác và phát triển”, Thủ tướng nói. “Nhưng nếu sự cạnh tranh và can dự đó mang những toan tính chỉ cho riêng mình, bất bình đẳng, trái với luật pháp quốc tế, thiếu minh bạch thì không thể củng cố lòng tin chiến lược, dễ dẫn tới chia rẽ, nghi kỵ và nguy cơ kiềm chế lẫn nhau, ảnh hưởng tiêu cực tới hòa bình, hợp tác và phát triển”.

Theo Thủ tướng, “những diễn biến khó lường trên bán đảo Triều Tiên; tranh chấp chủ quyền lãnh thổ từ biển Hoa Đông đến biển Đông đang diễn biến rất phức tạp, đe dọa hòa bình và an ninh khu vực, trước hết là an ninh, an toàn và tự do hàng hải đang gây quan ngại sâu sắc đối với cả cộng đồng quốc tế. Đâu đó đã có những biểu hiện đề cao sức mạnh đơn phương, những đòi hỏi phi lý, những hành động trái với luật pháp quốc tế, mang tính áp đặt và chính trị cường quyền”.

Thủ tướng lưu ý, lưu thông trên biển chiếm tỷ trọng và có ý nghĩa ngày càng lớn. Theo nhiều dự báo, sẽ có trên 3/4 khối lượng hàng hóa thương mại toàn cầu được vận chuyển bằng đường biển và 2/3 số đó đi qua biển Đông. Chỉ cần một hành động thiếu trách nhiệm, gây xung đột sẽ làm gián đoạn dòng hàng hóa khổng lồ này và nhiều nền kinh tế không chỉ trong khu vực mà cả thế giới đều phải gánh chịu hậu quả khôn lường.

Do vậy, “để xây dựng lòng tin chiến lược, cần tuân thủ luật pháp quốc tế, đề cao trách nhiệm của các quốc gia - nhất là các nước lớn và nâng cao hiệu quả thực thi của các cơ chế hợp tác an ninh đa phương”.

“Tôi tin rằng các nước trong khu vực đều không phản đối can dự chiến lược của các nước ngoài khu vực nếu sự can dự đó nhằm tăng cường hợp tác vì hòa bình, ổn định và phát triển”, Thủ tướng nhấn mạnh.

“Chúng ta đặc biệt coi trọng vai trò của một nước Trung Quốc đang trỗi dậy mạnh mẽ và của Hoa Kỳ - một cường quốc Thái Bình Dương. Chúng ta trân trọng và ủng hộ Hoa Kỳ và Trung Quốc khi mà các chiến lược, các việc làm của hai cường quốc này tuân thủ luật pháp quốc tế, tôn trọng độc lập chủ quyền của các quốc gia, vừa đem lại lợi ích cho chính mình, đồng thời đóng góp thiết thực vào hòa bình, ổn định, hợp tác và thịnh vượng chung”. Thủ tướng nêu rõ, ASEAN và Trung Quốc cần đề cao trách nhiệm, cùng nhau củng cố lòng tin chiến lược, trước hết là thực hiện nghiêm túc DOC, nỗ lực hơn nữa để sớm có Bộ quy tắc ứng xử (COC) phù hợp với luật pháp quốc tế, đặc biệt là Công ước Liên hiệp quốc về Luật Biển 1982 (UNCLOS).

Ông cũng nhắc lại, chính sách quốc phòng của Việt Nam là hòa bình và tự vệ. Việt Nam không là đồng minh quân sự của nước nào và không để nước ngoài nào đặt căn cứ quân sự trên lãnh thổ Việt Nam. Việt Nam không liên minh với nước này để chống lại nước khác. Việc hiện đại hóa quân đội của Việt Nam chỉ nhằm tự vệ, bảo vệ lợi ích chính đáng của mình, không nhằm vào bất cứ quốc gia nào.

Đối với các nguy cơ và thách thức về an ninh khu vực đang hiện hữu như bán đảo Triều Tiên, biển Hoa Đông, biển Đông... Việt Nam trước sau như một kiên trì nguyên tắc giải quyết bằng biện pháp hòa bình, tuân thủ luật pháp quốc tế, tôn trọng độc lập chủ quyền và lợi ích chính đáng của nhau. Các bên liên quan đều phải kiềm chế, không sử dụng vũ lực và đe dọa sử dụng vũ lực.

Chuyên gia Nga đề cao bài phát biểu của Thủ tướng Việt Nam

— Điệp Anh - Đoàn Hải/ VOV-Moscow

VOVnews, ngày 04/06/2013

Giám đốc Trung tâm nghiên cứu Việt Nam và ASEAN của Nga cho rằng, bài phát biểu của Thủ tướng Việt Nam thu hút sự chú ý rất cao.

Bài phát biểu của Thủ tướng Chính phủ Việt Nam Nguyễn Tấn Dũng tại Hội nghị cấp cao an ninh Châu Á (Đối thoại Shangri-La) lần thứ 12, diễn ra tại Singapore, tiếp tục nhận được sự quan tâm và ý kiến đánh giá của dư luận quốc tế.

Phóng viên VOV thường trú tại Liên bang Nga đã phỏng vấn Phó Giáo sư, Tiến sỹ Khoa học Vladimir Mazyrin - Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu Việt Nam và ASEAN thuộc Viện Viễn Đông - Viện Hàn lâm Khoa học LB Nga về nội dung bài phát biểu của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng.

PV: Thưa ông, Đối thoại Shangri-La lần thứ 12 vừa diễn ra tại Singapore, ông đánh giá thế nào về Hội nghị lần này?

Ông Vladimir Mazyrin: Đối thoại Shangri-La là một sự kiện chính trị rất đáng quan tâm, nó có ý nghĩa rất quan trọng là một cơ chế để bảo đảm an ninh và đối thoại giữa tất cả các quốc gia liên quan đến Châu Á và khu vực Đông Á này.

Tất nhiên, đây không phải là một diễn đàn duy nhất. Chúng tôi biết còn có những cơ chế khác, diễn đàn khác của khu vực như ARF, ASEAN để bàn về những vấn đề an ninh Châu Á. Nhưng Đối thoại Shangri-La là một hình thức rất có ý nghĩa.

PV: Với tư cách khách mời và diễn giả chính, Thủ tướng Việt Nam Nguyễn Tấn Dũng đã phát biểu tại phiên khai mạc đề cập chính sách đối ngoại và quốc phòng - an ninh của Việt Nam, đề xuất phương hướng xử lý các vấn đề liên quan đến duy trì hòa bình, ổn định ở khu vực, trong đó có vấn đề an ninh ở Biển Đông. Ông đánh giá thế nào về bài phát biểu này, cũng như những sáng kiến của Việt Nam trong xây dựng và bảo đảm an ninh khu vực?

Ông Vladimir Mazyrin: Bài phát biểu của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng tại diễn đàn đã tiếp tục khẳng định chính sách đối ngoại yêu chuộng hòa bình và có trách nhiệm của Việt Nam. Chúng tôi cho rằng, Việt Nam có quan điểm đúng đắn, khi coi giải quyết tranh chấp trên Biển Đông phải được thảo luận trên cơ sở đa phương, tức là vấn đề này cần được quốc tế hóa.

Một điểm nữa trong nội dung phát biểu khiến tôi quan tâm, đó là Thủ tướng Việt Nam đã hoàn toàn đúng đắn khi đề cập xu thế tăng cường cạnh tranh và can dự của các nước lớn trong khu vực. Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng cũng nhận định rằng ở khu vực Châu Á - Thái Bình Dương hiện nay hợp tác, liên kết đa tầng nấc, đa lĩnh vực, đối thoại giải quyết các bất đồng... đang là xu hướng chủ đạo. Việc đặt vấn đề này là hoàn toàn đúng đắn. Tôi muốn lưu ý đến một chi tiết, đó là trong bài phát biểu, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã nói rằng: Việt Nam không phản đối sự can dự tích cực của các nước lớn ngoài khu vực nhằm củng cố hợp tác vì hòa bình, an ninh và phát triển. Bài phát biểu cũng khẳng định cần thiết phải lắng nghe các tiếng nói đúng đắn của các nước nhỏ, càng lắng nghe các ý kiến khách quan của các nước nhỏ thì càng có lợi.

Cá nhân tôi là nhà nghiên cứu Việt Nam cho rằng, xét về góc độ kinh tế, Việt Nam không phải là

nước nhỏ, mà là nước có nền kinh tế bậc trung bình trên thế giới và có nhiều điều kiện để trở thành một nước có nền kinh tế phát triển trong 10-20 năm tới. Ngày nay, uy tín và ảnh hưởng của Việt Nam đang tăng lên trên trường quốc tế. Chính Hội nghị Shangri-La và bài phát biểu của Thủ tướng Việt Nam vừa qua cũng đang khẳng định điều này: ảnh hưởng của Việt Nam ngày càng được củng cố và tiếng nói của Việt Nam đang được lắng nghe. Nga là nước có quan hệ hữu nghị, truyền thống, đối tác chiến lược toàn diện của Việt Nam nên Nga rất quan tâm đến các luận điểm được nêu trong phát biểu của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng. Đó là, Việt Nam luôn mong muốn cùng các nước xây dựng và củng cố lòng tin chiến lược vì hòa bình, hợp tác, phát triển trên nguyên tắc tôn trọng độc lập, chủ quyền, bình đẳng và cùng có lợi.

Đồng thời, chúng tôi cũng thấy Việt Nam ủng hộ Nga tích cực tăng cường hợp tác với các nước ASEAN, tích cực tham gia vào các vấn đề của khu vực, củng cố hơn nữa nền tảng cho một cấu trúc khu vực với ASEAN đóng vai trò trung tâm. Có một điều mang tính nguyên tắc, là Việt Nam phản đối các âm mưu cũng như các hành động trên thực tế nhằm chia rẽ ASEAN thành hai phe vì lợi ích của riêng mình trong mối quan hệ với các nước lớn. Do đó, chúng tôi cho rằng quan điểm của Việt Nam về sự đoàn kết, thống nhất trong ASEAN là rất quan trọng đối với các nước thành viên.

Một thông tin quan trọng nữa được Thủ tướng Việt Nam thông báo tại Hội nghị này, đó là Việt Nam quyết định tham gia các hoạt động gìn giữ hòa bình của Liên Hợp Quốc, trước hết là trong các lĩnh vực công binh, quân y, quan sát viên quân sự.

Theo tôi ở đây có hai điều đáng quan tâm. Thứ nhất, điều này cho thấy Việt Nam đã thực sự trở thành một đối thủ đủ mạnh trên trường quốc tế trong tất cả các hoạt động. Bởi vì không phải nước nào cũng đủ nguồn lực tài chính để tham gia các hoạt động gìn giữ hòa bình của Liên Hợp Quốc. Thứ hai, đây là một kênh quảng bá quan trọng về Việt Nam trong các chiến dịch gìn giữ hòa bình quốc tế khi tham gia một cách bình đẳng cùng các nước khác. Tôi chúc cho Việt Nam thành công trong các chiến dịch quốc tế này.

PV: Sự tham gia của Thủ tướng Việt Nam vào Đối thoại Shangri-La lần này thể hiện nỗ lực chung của ASEAN nhằm duy trì hòa bình và an ninh ở Biển Đông. Cũng vì mục tiêu đó, tất cả các nước thành viên ASEAN đều đã thống nhất sớm khởi động đàm phán về Bộ Quy tắc ứng xử của các bên ở Biển Đông (COC) với Trung Quốc. Ông nhận định thế nào về triển vọng khởi động đàm phán và đi đến ký kết COC?

Ông Vladimir Mazyrin: Chúng tôi ủng hộ tiến trình đàm phán để đi đến ký kết COC. Tôi lạc quan về tiến trình đàm phán này và hy vọng nó sẽ hoàn thành. Điều quan trọng ở đây là cả Việt Nam và Nga đều chủ trương kiên trì bảo vệ quyền và luật pháp quốc tế để tìm ra những giải pháp đúng đắn phù hợp với Công ước khung của Liên Hợp Quốc về Luật Biển năm 1982.

Nếu không có Bộ quy tắc đó thì những vấn đề về an ninh trên Biển Đông sẽ không thể giải quyết được. Bởi vậy, đây sẽ là cách tiếp cận phù hợp nhất và cần thiết đối với các quốc gia là thành viên của Liên Hợp Quốc.

Tôi muốn nhấn mạnh tới một nội dung được nêu trong phát biểu của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng cho rằng, ASEAN và các nước đối tác cần phải cùng nhau tham gia tích cực xây dựng các cơ chế khả thi bảo đảm an ninh, an toàn, tự do hàng hải trong khu vực. Đây là một quan điểm rất tích cực và đúng đắn.

Theo tôi, nếu có các sáng kiến, đề nghị, văn bản cụ thể về hợp tác với ASEAN và Việt Nam theo

hướng này chắc chắn Nga sẽ ủng hộ và tích cực tham gia. Tôi cho rằng chúng ta đang đi đúng hướng để sớm có được giải pháp cho vấn đề Biển Đông và điều cần là có được sự đồng thuận của các nước thành viên ASEAN và như thế, theo lẽ tự nhiên sẽ có được sự ký kết của Trung Quốc vào văn kiện chung đó để giải quyết những vấn đề hiện nay.

PV: Xin cảm ơn ông!./.

– 134 – – 135 –

Dấu ấn Việt Nam bao trùm Đối thoại Shangri-La 12

— Lê Trí (tổng hợp)

Infonet, ngày 03/06/2013

“Tuy ngắn gọn nhưng rất dễ hiểu... bài phát biểu đã đánh giá một cách kịp thời, đúng đắn và công bằng các giải pháp cho các vấn đề của thế giới cũng như của khu vực, dựa trên các chuẩn mực luật pháp quốc tế”, Ông Petr Tsvetov, nhà phân tích chính trị của Nga nói về bài phát biểu khai mạc của Thủ tướng Việt Nam Nguyễn Tấn Dũng tại sự kiện Đối thoại quốc phòng Shangri-La 2013.

Thế giới cũng phải “gật đầu”

Ngay sau khi Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng kết thúc bài phát biểu của mình, giới truyền thông, các học giả quốc tế đã gần như ngay lập tức có những bài viết và phát biểu ủng hộ mạnh mẽ bởi những điều mà Thủ tướng nói dù là với tư cách là người đại diện quan điểm cho Việt Nam phản ánh một cách rất đúng đắn và chân thực những gì cả Châu Á – Thái Bình Dương đang cần vào lúc này.

Trên tờ ABS-CBNNEWS(Philippines) người ta thấy có bài viết với tiêu đề: “Thủ tướng Việt Nam chỉ trích những tuyên bố chủ quyền vô căn cứ” trong đó trích dẫn một cách rất “tâm đắc” phát biểu của Thủ tướng “đâu đó đã có những biểu hiện đề cao sức mạnh đơn phương, những đòi hỏi phi lý, những hành động trái với luật pháp quốc tế, mang tính áp đặt và chính trị cường quyền”. Hãng tin Reuters(Anh) có bài viết: Việt Nam kêu gọi đoàn kết khu vực trước các yêu sách biển Đông của Trung Quốc.

Còn tờ nhật báo uy tín của Mỹ, Wall Street Journalnhận định qua bài báo có tiêu đề “Thủ tướng Việt Nam ủng hộ Mỹ có vai trò lớn hơn trong giải quyết xung đột khu vực”.

Channel NewsAsiacó bài: “Thủ tướng Việt Nam kêu gọi xây dựng lòng tin chiến lược”, còn báo chí Indonesia cũng khẳng định “Việt Nam chia sẻ tầm nhìn giải quyết thách thức địa chính trị trong khu vực”.

Bên cạnh đó, giới truyền thông của một loạt các nước Châu Á khác như Ấn Độ, Singapore, Nhật Bản cũng tỏ ra rất “phấn khích” với bài phát biểu của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng. Báo Singapore viết “Thủ tướng Việt Nam kêu gọi hoà bình và đoàn kết trong ASEAN” còn hãng tin NHK (Nhật Bản) cũng có bài “Thủ tướng Việt Nam kêu gọi giải quyết tranh chấp khu vực”.

Có một điểm thú vị là cuộc hội đàm bên lề Đối thoại Shangri-La 12 giữa Bộ trưởng Quốc phòng 3 nước Nhật Bản, Mỹ và Australia, các Bộ trưởng đã cùng nhau đi đến một tuyên bố chung khá gần gũi với những gì Thủ tướng Việt Nam đã nói trong bài phát biểu khai mạc. Tuyên bố chung kêu gọi đảm bảo tự do hàng hải trong các vùng Biển Hoa Đông và Biển Đông, thúc đẩy một giải pháp hòa bình cho bất kỳ xung đột nào dựa trên luật pháp quốc tế và phản đối bất kỳ nỗ lực nào mang tính cưỡng chế để thay đổi hiện trạng các vùng biển tranh chấp ở Châu Á.

Giới học giả quốc tế “vỗ tay” nhiệt liệt

Không chỉ đánh giá cao những nội dung và cách tiếp cận vấn đề một cách “vừa đủ cương quyết, vừa đủ khôn khéo” trong bài phát biểu, giới học giả quốc tế tham dự sự kiện này còn tán thưởng rất nhiệt liệt những câu trả lời trong phần hỏi đáp của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng.

Geoffrey Till, tác giả cuốn “Bành trướng hải quân ở Châu Á”, nhận định: Thủ tướng Việt Nam khôn

ngoan khi không trả lời câu hỏi “rất hung hăng” của đại diện Trung Quốc về những trường hợp vi phạm luật quốc tế. Theo ông, câu hỏi như một cái bẫy và câu trả lời có thể dẫn hội nghị tới không khí đối đầu, căng thẳng trong các trao đổi sau đó.

“Nhìn tổng thể đó là bài diễn thuyết rất tốt. Tôi nghĩ những gì Thủ tướng Việt Nam nói là hoàn toàn đúng đắn. Tôi nghĩ đó là cách duy nhất mà các nước ở Biển Đông còn mâu thuẫn về lãnh hải có thể giải quyết mâu thuẫn hiện tại. Chúng ta cần tìm cách để có một thỏa thuận nào đó”, Giáo sư Geoffrey Till nhấn mạnh.

Trong khi đó, giáo sư Carl Thayer của Học viện Quốc phòng Australia, một nhân vật rất am hiểu các vấn đề quốc phòng của khu vực Châu Á – Thái Bình Dương, nhận định: “Thủ tướng Việt Nam gây ngạc nhiên cho nhiều người với những bình luận rất thẳng thắn ngay ở đầu bài phát biểu. Dù ông không nêu tên nước nào nhưng mọi đại biểu đều biết đó là những nước nào”. Ông Carl Thayer còn tiết lộ rằng Cao ủy của New Zealand và các quan chức Mỹ “đặc biệt hài lòng với thông báo của Thủ tướng Việt Nam về việc tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình” vì họ “nhANH chóng ghi chú lại khi nghe điều đó”. Theo ông, các quan chức Mỹ “hài lòng về bài phát biểu và định hướng của quan hệ Việt – Mỹ”.

Đại diện của giới học giả Nga, ông Petr Tsvetov, nhà phân tích các vấn đề quốc tế Nga, cố vấn Ủy ban đối ngoại Thượng viện Nga bình luận: “Tuy ngắn gọn nhưng rất dễ hiểu, bài phát biểu như đã đưa ra một phương thuốc, hay nói một cách khác là cách tiếp cận của Việt Nam trong việc giải quyết các vấn đề nóng bỏng nhất hiện nay.

Một điều rất đáng chú ý đó là Thủ tướng Việt Nam đã đưa ra ý tưởng mới về sự cần thiết phải nhấn mạnh lòng tin chiến lược giữa các quốc gia trong khu vực Châu Á – Thái Bình dương. Tôi cảm nhận được rằng, ngài Nguyễn Tấn Dũng đã chỉ ra rất đúng đắn bản chất của các cuộc xung đột, bất đồng tại khu vực Châu Á – Thái Bình dương trên cơ sở phân tích hàng loạt tranh cãi, bất đồng, xung đột, hay nói ngắn gọn là sự hoài nghi chính trị làm nảy sinh tình trạng bế tắc, dẫn đến chỗ các cuộc xung đột vì thế không thể hoà giải được. Tôi cho rằng đó là sự biến chuyển đột phá trong quan điểm, trong cách đặt vấn đề của Ngài Thủ tướng.

Bên cạnh đó, tôi thấy rằng, bài phát biểu đã đánh giá một cách kịp thời, đúng đắn và công bằng các giải pháp cho các vấn đề của thế giới cũng như của khu vực Châu Á – Thái Bình dương, dựa trên cơ sở Hiến chương Liên Hiệp Quốc và các chuẩn mực luật pháp quốc tế cơ bản đã được công nhận”.

Giáo sư Kanti Bajpai của Trường Chính sách công Lý Quang Diệu (Singapore) phát biểu: “Điều quan trọng trước hết, Thủ tướng là người đầu tiên phát biểu tại cuộc Đối thoại, nó cho thấy Việt Nam rất quan tâm và coi trọng Diễn đàn này. Điểm thứ hai là bài diễn văn đã nêu lên quan điểm về lòng tin chiến lược, tôi cho rằng điều này là quan trọng. Đã có một số diễn biến ở khu vực Châu Á – Thái Bình Dương, đặc biệt về vấn đề biển Đông thu hút sự chú ý và lo lắng của dư luận và tôi cho rằng Thủ tướng đã rất đúng khi chỉ ra rằng việc xây dựng lòng tin, đặc biệt giữa các cường quốc”.

Ông Clive Coombes, Tùy viên quân sự Anh tại Singapore cho biết: “Tôi rất quan tâm đến bài phát biểu của Thủ tướng, đặc biệt liên quan đến quân sự. Tôi cảm kích khi nghe Thủ tướng nói về vấn đề hợp tác quốc tế, đặc biệt từ góc nhìn của Vương quốc Anh và thế giới nói chung, việc Việt Nam chính thức tuyên bố về hoạt động gìn giữ hoà bình... Tôi rất vui mừng được nghe và chứng kiến Việt Nam đã và đang tham gia tích cực vào hoạt động chung của thế giới”. Ông Andrew Billo, Tổ chức Nghiên cứu Châu Á, Mỹ: “Tôi nghĩ bài phát biểu của Thủ tướng được đánh giá cao. Theo tôi, một mặt Thủ tướng đã tập trung nhiều vào vấn đề củng cố lòng tin, việc xây dựng lòng tin và mối quan

hệ hợp tác. Ông nhấn mạnh vai trò của ASEAN trong việc xây dựng mối quan hệ giữa các quốc gia Đông Nam Á, những tiến bộ mà ASEAN đã đạt được để trở thành một tổ chức có vai trò ngày càng quan trọng hơn, nhất là trong việc hợp tác với Trung Quốc.

Theo tôi, lòng tin là yếu tố trọng tâm vô cùng quan trọng để giải quyết rất nhiều vấn đề. Mặt khác, ông cũng chỉ ra những hành động đơn phương gây quan ngại trên Biển Đông. Tôi cho rằng ông đã đúng khi nhấn mạnh điều mà nhiều nước, trong đó có Việt Nam quan ngại do ảnh hưởng đến chủ quyền lãnh thổ. Một mặt ông đã mở rộng khả năng hợp tác hơn nữa, đồng thời cũng chỉ ra những thách thức hiện hữu trong khu vực”.

Quốc tế ủng hộ sáng kiến giải quyết tranh chấp trên Biển Đông của Việt Nam

— Thành Luân (thực hiện)

Báo Đại Đoàn Kết, ngày 05/06/2013

Đó là thông tin được Thạc sĩ Hoàng Việt - Giảng viên Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh, chuyên gia về Biển Đông cho biết ngay sau khi Hội nghị cấp cao an ninh Châu Á (Đôi thoại Shangri-La 12) bế mạc.

Theo ThS. Việt, phát biểu của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng tại Shangri-La 12 đã tuyên bố với cộng đồng quốc tế rằng Việt Nam sẽ không cho đặt một căn cứ quân sự của nước ngoài nào trên lãnh thổ, điều này chấm dứt những đồn đoán về tương lai của cảng Cam Ranh (Khánh Hòa) – một quân cảng có vị trí chiến lược. Phát biểu của Thủ tướng cũng là lời kêu gọi việc đoàn kết giữa các nước ASEAN trước sự lo ngại các căng thẳng, xung đột và mất ổn định trên Biển Đông sẽ không chỉ ảnh hưởng đến kinh tế, thương mại của khu vực Châu Á – Thái Bình Dương mà còn ảnh hưởng đến cả toàn thế giới.

* Nhiều ý kiến cho rằng, Trung Quốc (TQ) đang dùng chính sách hai mặt: Một mặt lấp lửng đàm phán về Bộ Quy tắc ứng xử của các bên ở biển Đông (COC), nhưng mặt khác lại lấy COC làm “mồi nhử” để ASEAN gây sức ép với Philippines? Nhận định của ông về vấn đề này như thế nào?

- Học giả Bonie Glaser từ Trung tâm Nghiên cứu chiến lược và quốc tế (CSIS) cho rằng hiện nay đang dấy lên một “chủ nghĩa hoài nghi” với TQ, đặc biệt là với các cam kết của TQ đối với hòa bình khu vực. Có nhiều lý do để dẫn tới sự hoài nghi như vậy. Ngay trong Shangri-La, một mặt tướng Qi Jianguo – Phó Tổng tham mưu trưởng Quân giải phóng nhân dân TQ tuyên bố TQ là một quốc gia yêu chuộng hòa bình, không muốn dùng sức mạnh quân sự để mở rộng sự hiện diện của mình tại khu vực, nhưng thực tế như học giả William Choong thuộc Viện Nghiên cứu chiến lược quốc tế (IISS) nhận xét, tàu chiến TQ vẫn đang áp sát và đe dọa các quốc gia láng giềng tại Biển Đông và Biển Hoa Đông. Học giả William Choong cũng nhận xét “đừng vội tin những gì mà chính phủ TQ nói, mà phải nhìn vào những gì mà TQ đang làm”. Có một khoảng cách rất lớn giữa những bài phát biểu của quan chức TQ với những gì đang diễn ra trên thực địa. Họ luôn đưa ra những phát biểu rất hay, nhưng hành động thì không giống vậy. Nói tóm lại, chính sách của TQ là bằng mọi cách phải độc chiếm được Biển Đông và Biển Hoa Đông.

* Như vậy, kỳ vọng gì về triển vọng khởi động đàm phán và đi đến ký kết COC?

- Cho đến nay, các quốc gia ASEAN đã dẹp bỏ nhiều bất đồng cố hữu để cùng nhất trí với nhau về nội dung của COC cho Biển Đông. Nhưng vấn đề là giới chức TQ tuyên bố là TQ sẽ tham gia COC trong một thời điểm thích hợp. Với những tuyên bố như vậy, thể hiện chính sách của TQ đối với tranh chấp Biển Đông mà như một tờ báo nước ngoài nhận xét là TQ đang muốn thay đổi tình trạng hiện nay trên biển Đông theo cách có lợi cho họ. Và vì thế, TQ chưa muốn tham gia ngay COC lúc này, họ muốn kéo dài thời gian, để cho các lực lượng của họ có thể “gặm nhấm” dần như họ đã làm với Scarborough. Tương lai của COC vẫn còn khó xác định khi TQ chưa thực tâm mong muốn tham gia.

* Trong quan hệ quốc tế, chủ trương xử lý các vấn đề liên quan an ninh ở Biển Đông trên cơ sở duy trì hòa bình, ổn định ở khu vực của Việt Nam đang nhận được sự ủng hộ của các cường quốc Nga, Ấn

Độ và mới đây Canada, Úc cũng bày tỏ các quan tâm đặc biệt. Theo ông, tình hình này sẽ tác động thế nào đối với tranh chấp tại Biển Đông hiện nay?

- Như trong bài phát biểu của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng, Biển Đông là một khu vực quan trọng của thế giới, sự mất ổn định hoặc đe dọa về an ninh trên Biển Đông sẽ không chỉ ảnh hưởng đến kinh tế, thương mại của khu vực Đông Á mà còn ảnh hưởng đến cả thế giới. Vì vậy việc bảo đảm an ninh trên Biển Đông là hết sức quan trọng. Các cường quốc khác trên thế giới như Nga, Ấn Độ, EU, Canada cũng rất quan tâm đến biển Đông, vì Biển Đông có tầm quan trọng đối với kinh tế và vị thế chính trị của họ. Trong Shangri-La 12, Bộ trưởng Quốc phòng Canada cho biết, Canada sẽ thực hiện chính sách “xoay trục Châu Á” của họ. Còn đại diện EU thì cho biết an ninh ở khu vực Đông Á ảnh hưởng rất lớn tới sự phát triển của EU. Có lẽ, sự quan tâm của nhiều cường quốc đối với biển Đông sẽ phần nào kiềm chế được tham vọng quá đáng của TQ đối với Biển Đông. Và tất cả các bên đều hiểu rõ cái giá phải trả cho việc giải quyết xung đột bằng biện pháp quân sự. Vì lẽ đó, chủ trương giải quyết tranh chấp bằng biện pháp hòa bình của Việt Nam đối với tranh chấp Biển Đông là hoàn toàn hợp lẽ trong bối cảnh hiện nay. Thứ trưởng Bộ Quốc phòng Nguyễn Chí Vịnh đã đề ra sáng kiến là các bên trong tranh chấp biển Đông tham gia một thỏa thuận “không sử dụng vũ lực trước”, sáng kiến này đã được một số quốc gia chấp thuận và ủng hộ.

* Trước đây ông từng cho rằng có thể giải quyết vấn đề tranh chấp ở Biển Đông thông qua một tòa án quốc tế. Philippines mới đây cũng đã kiện TQ ra tòa, nhưng với thái độ không hợp tác từ TQ có vẻ như vụ kiện này đang rơi vào bế tắc? Vậy với diễn biến hiện nay, phương pháp này còn hiệu quả?

- Cũng đang có nhiều tranh luận khác nhau xung quanh vụ Philippines kiện TQ ra một Tòa án trọng tài được thành lập theo phụ lục VII của Công ước Luật Biển năm 1982 (UNCLOS). TQ đã chính thức từ chối không tham gia vụ kiện. Học giả Bonie Glaser phát biểu, “nếu TQ nói rằng họ luôn tuân thủ luật pháp quốc tế, vậy tại sao họ lại không tham gia vụ kiện này”.

Tuy vậy, với Tòa án trọng tài thành lập theo phụ lục VII của UNCLOS thì việc không tham gia của TQ không phải là yếu tố quyết định. Dù không có sự tham gia của TQ, Hội đồng trọng tài đã được thành lập sẽ ra phán quyết. Tuy nhiên, điều băn khoăn là liệu các yêu cầu của Philippines trong đơn kiện sẽ được Hội đồng trọng tài đáp ứng? Hoặc chỉ đáp ứng ở mức độ nào sẽ là những vấn đề còn phải chờ đợi. Và nếu phán quyết của Hội đồng trọng tài có hiệu lực thì không phải TQ không chấp nhận phán quyết của Tòa là xong đâu. Tôi vẫn cho rằng, biện pháp ra Tòa dù không thể giải quyết tất cả nhưng nó còn tốt hơn là đối đầu hoặc thậm chí là xung đột.

Cũng cần lưu ý, tranh chấp biển Đông là tranh chấp phức tạp vào loại bậc nhất, vì thế giải quyết được nó phải là một giải pháp tổng thể chứ không chỉ là một biện pháp riêng lẻ nào. Chính vì vậy, việc chúng ta xây dựng một chính sách phát triển toàn diện để xây dựng nội lực cùng với việc phát triển sức mạnh phòng vệ, hoạt động ngoại giao... sẽ là một điều kiện cần thiết để giúp Việt Nam giành được lợi thế trong việc giải quyết tranh chấp, giữ gìn an ninh đất nước và góp phần bảo đảm cho an ninh khu vực cũng như thế giới.

Xin cảm ơn ông.

Vietnam's Prime Minister Speaks at Shangri-La 2013

— By Le Dinh Tinh

The Diplomat, June 5/2013

The 2013 Shangri-La Dialogue may have ended but the reverberations continue. Vietnamese Prime Minister Nguyen Tan Dung's keynote speech was perhaps the most watched at a time when the Asia-Pacific region is experiencing dramatic change.

More than four hundred statesmen, diplomats, military chiefs, scholars from around the region and beyond attended this year's Dialogue. Singapore has traditionally been viewed as an excellent organizer of big events and it once again excelled with this major security event.

In his speech, Vietnam's prime minister made at least three points with strategic connotations for the Asia-Pacific region.

Trade is win-win, conflict lose-lose When the classical economist David Ricardo came up with the idea of comparative advantage as a boon for trade, he possibly also had a vision of world peace in mind.

The idea is simple: one has to limit conflict to focus on trade. It is this promise of economic prosperity – and by extension, happiness and peace – that has kept us from another world war since the end of World War II.

In international relations theory, the prospect of a win-win incentivizes cooperation. Whether the payout for cooperation is 50-50 or 70-30, both participants end up gaining more than they start off with. For example, once a nation joins the WTO, it can incur losses in one market but gain in another. Vietnam has a trade deficit with China but a surplus with the U.S. And a trade deficit can be forgiven if domestic demand from companies and consumers are somewhat met. Trade, not self-sufficiency, makes more parties better off.

Ricardo was right and his contemporary critics or even interest groups cannot halt the inexorable spread of trade liberalization. For instance, protectionist resistance to free trade agreements has been futile at best in the Asia-Pacific region. Apart from ASEAN's RCEP, TPP is another representative of a group of potentially game-changing free trade agreements.

However, the region's promising future in commerce is under grave threat. Commerce needs safe shipping routes. If conflict were to break out in the South China Sea, two-thirds of all cargo that moves through the region will be interrupted. A gunshot scares away more than just one ship; it clouds every other negotiation in the region. It also resurrects the region's dark memories of a time when mistrust, loss and animosity reigned. Even a small confrontation can break an edifice of peace that has been meticulously built over decades.

There are no winners in wars. Funds that could have been used for schools, hospitals and amusement parks is diverted to fuel a war machine. Media and public awareness of this make a gunshot very costly indeed.

Dung's message is thus that every nation must be mindful of the consequences of policies that elevate the use of threat, coercion, provocation and most dangerously, the use of force.

Mutual trust - the prerequisite to peaceDung's second message concerns strategic trust.

He acknowledges that there is no shortage of trustbuilding efforts. Trust building was the first of the three stages postulated by the ASEAN Regional Forum (ARF). The other two were preventive diplomacy and conflict resolution. Apart from the Shang-ri La Dialogue, other important trust-building mechanisms include the ASEAN Defence Minister Meeting (ADMM+) and the East Asian

Summit, the latter an open forum for regional leaders. However, it seems that not enough has been done.

It is not only a matter of quantity, but quality too. Trust must have depth and be executable on a strategic level. It must be regarded as an asset, a responsibility shared by every country in the region.

However, reality has betrayed ideals. This explains the frantic rush for arms, pushing regional defense budgets ever higher. It explains the confrontations in the South China Sea and East China Sea and escalating tensions in the Korean Peninsula. And it explains why the countries that share the Mekong River haven't found a better way to cooperate and coordinate policy.

Yet reality will be even bleaker if the region neglects trust building. Mutual trust is the only remedy to old the security dilemma, in which country A attempts to increase its national capacity but country B interprets the act as potentially antagonistic, ultimately leading to an arms race. In feudal times, tributes were often sufficient to cultivate good relations. Today, trust building is much

more difficult because everything has increased in size and complexity, whether it be our society or our population.

The world is more unpredictable and there is little room for error.

Despite arguing that conflict is difficult to avoid in international relations, realists stop short of asserting that war is inevitable. In the small gap between conflict of interest and war lies the human ability to temper disagreements. That makes the South China Sea something of a grand experiment in trust building.

Trust has produced multitudinous agreements and treaties. The world agrees that we must avoid another great war. However, the events that have been taking place in the region demonstrate that to effectively manage conflict, we must begin with trust.

The responsibility lies with great powers

The prime minister's third message is that big states have a special role in maintaining peace as well as regional and global stability. To any realistic observer, the notion that international relations are ultimately influenced by great powers and their respective relationships is inescapable. If the major powers cannot sit down together and talk, other countries have reason to worry. At the same time, of course, smaller states do not want bigger states to negotiate security deals at their expense.

Smaller states must also not neglect their responsibilities and should consistently seek to express goodwill. In this sphere, Vietnam is being realistic by pursuing strategic partnerships with all five members of the United Nations Security Council (the U.S., Russia, China, Great Britain and France). It is surely no nation's wish to have no ties with bigger states. Of course,

smaller states will protest in the face of the unilateral imposition of the will of a bigger state. Nevertheless, this does not mean that smaller states are not working towards building better relations. Vietnam, for example, worked hard to normalize relations with China in 1991 and the United States in 1995.

The world has also waited for Vietnam to announce its contribution to the UN's peacekeeping operations. A Vietnam that was torn apart by war for far too long but now yearns for peace is a role model. With a history of countless wars against the great powers of the day and a sensitive geographic location to boot, Vietnam has always been extremely cautious in projecting military power beyond its borders. The essence of Vietnam's military strategy is self-defense, as set forth in the 2009 Defense White Paper and the prime minister's speech. Therefore, its prospective participation in UN Peacekeeping operations can be seen as a watershed moment in Vietnam's security and foreign policy. This showcases a new Vietnam – more confident, proactive and responsible. It also contains a subtle message of trust: when it comes to ensuring a common security, Vietnam is ready to contribute with real actions.

Maintaining peace is the responsibility of states large and small, with bigger states bearing more of the burden. If big states cannot fulfill their duties, they are losing trust in themselves and as a result, siphoning away that of the world.

Bản dịch:

Thủ tướng của Việt Nam phát biểu tại diễn đàn Đối thoại Shangri-La

Diễn đàn đối thoại Shangri-La năm 2013 có thể đã kết thúc nhưng dư âm của nó vẫn còn vang vọng. Có lẽ bài phát biểu quan trọng của Thủ tướng Việt Nam Nguyễn Tấn Dũng được quan tâm nhiều nhất tại cùng thời điểm khi khu vực Châu Á - Thái Bình Dương đang trải qua những thay đổi đáng kể.

Hơn 400 chính khách, nhà ngoại giao, lãnh đạo quân sự, các học giả từ khắp nơi trên khu vực và xa hơn nữa đã tham dự cuộc Đối thoại năm nay. Từ trước đến nay, Singapore được xem như là một nhà tổ chức tuyệt vời cho các sự kiện lớn và một lần nữa, đảo quốc Sư tử này đã thể hiện sự xuất sắc của mình trong việc tổ chức thành công sự kiện này lớn này.

Trong bài phát biểu của mình, Thủ tướng Việt Nam đã tập trung vào ít nhất ba luận điểm có ý nghĩa chiến lược đối với khu vực Châu Á - Thái Bình Dương.

Thương mại thì cùng thắng, xung đột thì cùng thua

Khi nhà kinh tế học cổ điển David Ricardo đưa ra ý tưởng coi lợi thế so sánh là một điểm mạnh cho thương mại, hẳn là ông cũng đã tiên liệu về hòa bình thế giới trong tâm trí. Ý tưởng thật đơn giản: chúng ta phải hạn chế xung đột để tập trung vào thương mại. Đó là tiềm năng của sự thịnh vượng về kinh tế - và mở rộng hơn nữa là hạnh phúc và hòa bình - đã khiến chúng ta né tránh được một cuộc chiến tranh thế giới mới kể sau

Thế chiến II.

Trong lý thuyết về quan hệ quốc tế, triển vọng cùng thắng thúc đẩy hợp tác. Cho dù tỷ lệ hợp tác có là 50-50 hay 70-30, cả thì cả hai bên liên quan đều đạt được những kết quả thành công hơn so với thời điểm bắt đầu.

Ví dụ, khi một quốc gia gia nhập WTO, nó có thể đánh mất thị trường này nhưng chắc chắn sẽ có

được một thị trường khác. Việt Nam gia tăng tỷ lệ nhập siêu từ Trung Quốc nhưng kim ngạch xuất khẩu sang Mỹ gia tăng. Tỷ lệ nhập siêu này hoàn toàn có thể được xóa bỏ nếu nhu cầu từ các công ty và người tiêu dùng trong nước phần nào được đáp ứng. Thương mại, dù không tự nó mang lại hiệu quả, nhưng chắc chắn sẽ khiến các bên liên quan đạt được thành công.

Ricardo đã đúng và các nhà phê bình đương đại hoặc thậm chí các nhóm lợi ích cũng không thể ngăn chặn được sự lây lan khó lay chuyển của tự do hóa thương mại. Ví dụ, sự kháng cự về chế độ bảo hộ kinh tế đối với các hiệp định thương mại tự do đã được vô hiệu hóa tốt nhất trong khu vực Châu Á - Thái Bình Dương. Ngoài RCEP của ASEAN, TPP là một đại diện khác của một nhóm có khả năng thay đổi cuộc chơi về các hiệp định thương mại tự do.

Tuy nhiên, tương lai đầy hứa hẹn của khu vực về thương mại đang bị đe dọa nghiêm trọng. Thương mại cần những tuyến đường vận chuyển an toàn. Nếu cuộc xung đột nổ ra ở Biển Đông, 2/3 hàng hóa được vận chuyển qua khu vực này sẽ bị gián đoạn. Một tiếng súng không chỉ ảnh hưởng tiêu cực đến một con tàu, mà là toàn bộ các đàm phán khác trong khu vực. Nó cũng làm sống lại những ký ức không mấy sáng sủa về thời kỳ khi sự mất lòng tin, mất mát, đau thương và tình trạng thù địch ngự trị trong khu vực. Thậm chí một cuộc đối đầu nhỏ cũng có thể phá vỡ thành trì của sự bình an vốn đã được xây dựng và vun đắp qua nhiều thập kỷ.

Không có người chiến thắng trong các cuộc chiến.

Những quỹ đầu tư có thể đã được sử dụng cho các trường học, bệnh viện và công viên giải trí lại bị chuyển hướng nhằm cung cấp nhiên liệu cho cỗ máy chiến tranh. Các phương tiện truyền thông và ý thức cộng đồng về điều này đã góp phần biến cuộc chiến ngày càng trở nên tốn kém thực sự.

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đưa ra thông điệp rằng mỗi quốc gia cần phải lưu tâm đến những hậu quả của các chính sách nâng cao khả năng sử dụng hành động đe dọa, ép buộc, khiêu khích và nguy hiểm nhất là sử dụng vũ lực. Tin tưởng lẫn nhau - điều kiện tiên quyết cho hòa bình Thông điệp thứ hai của ông Dũng liên quan đến niềm tin chiến lược. Ông thừa nhận rằng có không đường tắt cho các nỗ lực xây dựng lòng tin. Xây dựng niềm tin là bước đầu tiên trong 3 bước được đề xuất bởi Diễn đàn Khu vực ASEAN (ARF). Hai bước còn lại là ngoại giao phòng ngừa và giải quyết xung đột. Ngoài cuộc Đối thoại Shangri-La, các cơ chế xây dựng lòng tin quan trọng khác bao gồm Hội nghị Bộ trưởng Quốc phòng ASEAN (ADMM+) và Hội nghị Thượng đỉnh Đông Á, sau này là diễn đàn mở cho các nhà lãnh đạo khu vực. Tuy nhiên, có lẽ thế vẫn chưa đủ.

Đó không chỉ là vấn đề về số lượng, mà là chất lượng.

Sự tin tưởng phải có chiều sâu và được thực thi trên tầm chiến lược. Nó phải được coi là một tài sản, trách nhiệm được chia sẻ bởi mọi quốc gia trong khu vực.

Tuy nhiên, thực tế đã phản bội lý tưởng. Điều này lý giải các việc đẩy mạnh vũ trang, thúc đẩy ngân sách quốc phòng khu vực cao hơn bao giờ hết. Nó giải thích một cuộc đối đầu ở Biển Đông và Biển Hoa Đông cũng như những căng thẳng leo thang tại bán đảo Triều Tiên. Và nó cũng giải thích lý do tại sao các quốc gia chia sẻ lưu vực sông Mekong đã không tìm được cách thức tốt hơn để hợp tác và điều phối chính sách.

Tuy nhiên, thực tế sẽ còn ảm đạm hơn nếu khu vực bỏ qua bước xây dựng niềm tin. Sự tin tưởng lẫn nhau là biện pháp khắc phục duy nhất cho các tình thế tiến thoái lưỡng nan về an ninh, trong đó quốc gia A có ý định tăng cường năng lực quốc gia của mình nhưng đất nước B coi hành động đó có tiềm năng xung đột, cuối cùng dẫn đến một cuộc chạy đua vũ trang.

Trong thời phong kiến, công vật thường được dùng để thể hiện thành ý của một nước nhỏ đối với một nước lớn và kiên trì nuôi dưỡng mối quan hệ giữa các nước.

Ngày nay, xây dựng niềm tin khó khăn hơn nhiều bởi mọi thứ đều tăng lên về kích thước và độ phức tạp, cho dù đó là xã hội hay dân số. Thế giới trở nên khó lường hơn và không có chỗ cho sai sót.

Mặc dù có tranh cãi rằng xung đột là điều khó tránh trong quan hệ quốc tế, những người có tư duy thực tế đã dừng việc khẳng định rằng chiến tranh là không thể tránh khỏi. Trong khoảng cách mong manh giữa xung đột lợi ích và chiến tranh là khả năng của con người trong việc làm dịu bớt những bất đồng. Điều này khiến Biển Đông trở thành một phần của thử nghiệm lớn về khả năng xây dựng niềm tin.

Sự tin tưởng đã tạo ra vô số các thỏa thuận và hiệp ước đa phương. Thế giới đã đồng ý rằng chúng ta phải tránh một cuộc chiến tranh lớn khác. Tuy nhiên, các sự kiện đã diễn ra trong khu vực chứng minh rằng để quản lý hiệu quả xung đột, chúng ta phải bắt đầu bằng sự tin tưởng.

Trách nhiệm thuộc về các cường quốc

Thông điệp thứ ba của Thủ tướng đó là các nước lớn có một vai trò đặc biệt trong việc duy trì hòa bình cũng như ổn định trong khu vực và toàn cầu. Đối với bất kỳ nhà quan sát thực tế nào, quan điểm cho rằng các mối quan hệ quốc tế sẽ chịu ảnh hưởng bởi các cường quốc và những mối quan hệ của họ là điều không thể tránh được. Nếu các cường quốc không thể ngồi lại với nhau và đàm phán, thì các nước khác có lý do để lo lắng. Tất nhiên, các quốc gia nhỏ hơn cũng không muốn các quốc gia lớn hơn đàm phán các thỏa thuận về an ninh với chi phí của họ.

Các quốc gia nhỏ hơn cũng không được bỏ bê trách nhiệm của mình và luôn phải tìm cách thể hiện thiện chí. Việt Nam đang hiện thực hóa lĩnh vực này bằng cách theo đuổi quan hệ đối tác chiến lược với cả năm thành viên của Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc (Mỹ, Nga, Trung Quốc, Anh và Pháp). Chắc chắn bất kỳ quốc gia nào cũng muốn có những mối quan hệ bền chặt với các quốc gia lớn hơn.

Tất nhiên, các quốc gia nhỏ hơn sẽ phản đối ý tưởng áp đặt đơn phương trong hiệp ước song phương của nước lớn hơn. Tuy nhiên, điều này không có nghĩa là các quốc gia nhỏ hơn không nỗ lực hướng tới việc xây dựng các mối quan hệ tốt hơn. Ví dụ, Việt Nam luôn nỗ lực để bình thường hóa quan hệ với Trung Quốc vào năm 1991 và Hoa Kỳ vào năm 1995.

Thế giới cũng mong chờ Việt Nam đóng góp cho các hoạt động gìn giữ hòa bình của Liên Hợp Quốc. Một Việt Nam bị chia cắt bởi chiến tranh quá lâu và giờ đây khao khát hòa bình là hình mẫu đối với đất nước. Với lịch sử chứa đựng vô vàn cuộc chiến tranh chống lại các cường quốc, và một vị trí địa lý nhạy cảm, Việt Nam luôn rất thận trọng trong quá trình hoạch định sức mạnh quân sự bên ngoài biên giới. Bản chất của chiến lược quân sự Việt Nam là tự vệ, như được công bố trong Sách Trắng Quốc phòng năm 2009 và bài phát biểu của Thủ tướng. Vì vậy, tiềm năng tham gia vào các hoạt động gìn giữ hòa bình của Liên Hợp Quốc có thể được xem như một bước ngoặt về an ninh và chính sách đối ngoại của Việt Nam. Điều này cũng tạo nên hình mẫu một Việt Nam mới - tự tin hơn, chủ động và có trách nhiệm hơn. Nó cũng chứa đựng một thông điệp tinh tế về niềm tin: khi nói đến việc đảm bảo an ninh chung, Việt Nam sẵn sàng đóng góp với những hành động thực tế.

Duy trì hòa bình là trách nhiệm của các quốc gia cả lớn lẫn nhỏ, với nhiều gánh nặng được đặt lên vai các cường quốc nhiều hơn. Nếu các nước lớn không thể hoàn thành nhiệm vụ của họ, họ đang đánh mất niềm tin vào chính mình và kết quả là, bào mòn niềm tin của các quốc gia khác trên toàn thế giới.

— Ông Lê Đình Tĩnh là Phó Tổng Giám đốc Viện Chính sách đối ngoại và Nghiên cứu Chiến lược, Học viện Ngoại giao Việt Nam.

Quan điểm trên đây là của riêng ông.

Vietnam: Prime Minister's Keynote Address At Shangri-La Dialogue 2013, Singapore – Analysis

— By Dr. Subhash Kapila

Eurasiareviews, June 3/2013

Introductory Observations

The Shangri-La Dialogue is an annual event held at Singapore for the last twelve years or so now.

It has virtually evolved as an Asia Pacific Summit where key-note addresses are delivered by Presidents and Prime Ministers from the region and Defence Ministers and high ranking officials from USA Europeans Union countries and China address various sessions devoted to topical issues on security and strategic issues.

This year's Key-Note Address was delivered on June 01, 2013 by Vietnam's Prime Minister Mr Nguyen Tan Dung. His address was entitled "Building Strategic Trust for Peace, Cooperation and Prosperity in the Asia Pacific Region".

The Asia Pacific Region today is beset with explosive flashpoints and strategic rivalries generated by China's brinkmanship and military aggressiveness extending from the Himalayan heights of the India-Occupied Tibet Border to the South China Sea and the East China Sea.

The most notable outcome of China's current strategic brazenness is that China has lost the strategic trust of major Asian powers like India and Japan and 'pivotal' Asian states like Vietnam.

Against such an unsettling Asia Pacific security environment, the title of Vietnam's Prime Minister was well chosen and a timely reminder to the United States, European Union countries and ASEAN states not disputants to the South China Sea disputes, that China cannot ride roughshod over strategic sensitivities of its Asian neighbours.

Further they need to remind China firmly that it has to conform to international conventions and rules.

Rightly pointing out that in the 20th Century, South East Asia in particular, and Asia Pacific in general were fierce battlefields and deeply divided for decades, Vietnam's Prime Minister had catered at the core of his Keynote Address for the imperatives of peace and cooperation and this depending on the over-riding element of "Strategic Trust."

Referring to the deeply disturbed security environment in Asia Pacific and implicitly the Western Pacific, the Prime Minister observed that the current trend of engagement or cooperation, particularly of big powers, throw up not only positive elements but also increased negative risks.

In this direction he rightly divined the unfolding perspectives on Asia Pacific security that point towards containment of an aggressive China and stressed that "Yet such competition and engagement embrace calculations that are only in one's own interests without equality, respect of international law or transparency, then Strategic Trust could in no way be reinforced, and there could

be a chance for the risk division, suspicion and the risk of mutual containment, thus adversely affecting peace, cooperation and development”

China should be noting these sentiments.

A sizeable Vietnamese military delegation also accompanied the Prime Minister of Vietnam to Singapore for this event.

The salient points of emphasis in the Keynote Address by the Vietnam Prime Minister at the Shangri-La Dialogue 2013 are discussed in the Appendix attached with this Paper Concluding Observations Going by media reports and analyses of the Keynote Address by Vietnam's Prime Minister what emerges is good appreciation of the contents and enlarging it to a wider audience than ASEAN or just the China-Vietnam context.

Vietnam's Prime Minister's Keynote Address was keenly awaited as the preceding year's dignitaries from Australia, Republic of Korea, Malaysia and Indonesia seemed to make only guarded references to the challenges emerging from China to Asia Pacific security.

Cautioning ASEAN on developing fissures by China's attempts to divide ASEAN was a timely reminder by Vietnam's Prime Minister and if it goes unheeded this may sound the bell of ASEAN's unravelling.

APPENDIX

Salient Points of Emphasis in Vietnam's Prime Minister Keynote Address Vietnam's Prime Minister laid particular emphasis on the following salient points with the main thread running throughout on China and its regional policies not conducive to promotion of regional peace and security:

Strategic Trust: The Imperatives

The China Threat: Implied References

United States –China: The Priority for Maintaining

Peace in the Asia Pacific

Maritime Security

Extra-Regional Powers Have a Role in South China Sea

Disputes and Asia Pacific Flash points

Vietnam Defence Policies: No Military Bases will be provided

ASEAN Unity Imperatives

The above points are briefly amplified and commentaries given below.

Strategic Trust: The Imperatives

The imperatives of “Strategic Trust” were skilfully woven into the entire fabric of Vietnam's Prime Minister's Keynote Address:

Emphasis was laid that “Strategic Trust” must be measured by consistent actions in accordance with the common norms and sincere intentions For building “Strategic Trust” it was

necessary that countries abide by international laws, major powers to uphold responsibilities and improve efficiency of multilateral security cooperation mechanisms. Implicit in the above thoughts was a reference to China not respecting international norms and also opposing China's rigid stand that the South China Sea disputes could not be subjected to multi-lateral conflict resolution mechanisms.

The China Threat: Implied References

The China Threat to peace and stability in the Asia Pacific Region was not directly referred to by name but implied references in various contexts were made.

Of note was: "Somewhere in the region, there have emerged preferences for unilateral might, grandiose claims and actions that run counter to international law and stem from imposition and power politics.

The implied reference to China is quite obvious.

United States-China: The Priority for Maintaining Peace in the Asia Pacific

The Prime Minister expressed the hope that United States and China would play a major role for peace and security in the Asia Pacific. This reference came with a caveat that "We should expect and support the roles of United States and China once their strategic actions conform to international law and sovereignty of nations".

It seems that to avoid singling out China the reference to USA was also made. It is China which is not conforming to international law and sovereignty of nations.

I would also read this as a reference to Chinese military adventurism in the region and the imperatives of the United States to checkmate China without any ambiguity'

Maritime Security

The economic context of freedom of navigation and maritime security in respect of the South China Sea was emphasised but not over-emphasised. Obviously with the entire global community and major Asian powers including India affirming and re-affirming these principles at various forums, there was no requirement of over-emphasis.

China again looms large contextually as it has endangered maritime security in the Western Pacific by its military aggressiveness.

Extra-Regional Power Have a Role in South China Disputes and Asia Pacific Flashpoints"Believe that no regional country could oppose the strategic engagement of extra-regional powers, if such engagement of extra-regional powers enhances cooperation for peace, stability and development".

Vietnam's viewpoint thus enunciated counters China's adamant stand that involvement of extra-regional powers amount to violating China's sovereignty.

Vietnam's Defence Policies: No Military Bases will be Provided

The Prime Minister made some significant statements in this context and these were:

Vietnam's desire to build strategic partnerships with all members of the UN Security

Council Vietnam will spare no efforts to deepen its existing strategic partnerships, Vietnam has decided to participate in UN Peacekeeping operations beginning with military engineering and surveillance activities.

Vietnam's military modernisation is for self-defence purposes "Vietnam as a coastal state, reaffirms and defend its legitimate right and interests in accordance with international law, especially 1982 UNCLOS"

More significantly, it was declared that Vietnam will not allow any country to develop bases on its territory and that Vietnam will not militarily ally with any country.

I think the distinction being made is that Vietnam will not join any formal military alliance but maintain the status quo of deepening its existing strategic partnerships.

It can be presumed that while Vietnam will not allow military bases to be set up in its territory what will not be ruled out is an access or even put as 'commercial access' to Navies of its strategic partners.

ASEAN Unity Imperatives

ASEAN unity or more importantly the lack of it has sorely disturbed Vietnam after the Cambodian episode of siding with China. The Prime Minister stressed that ASEAN and its partners need to develop feasible mechanisms that could ensure maritime security, safety and freedom of navigation.

Cautioning ASEAN on divisions within its ranks attempted by China (implicit reference) the Prime Minister stressed strong ASEAN unity and "not an ASEAN in which member states are forced to take sides with one country or the other for the benefit of their own relationships with big powers"

In the context of various ASEAN mechanisms, while conceding that all of them offer opportunities for fostering multilateral security cooperation and finding solutions to the challenges, the Prime Minister stressed that "Yet it could be said what is still missing or at least insufficient is the "Strategic Distrust" in implementation of these arrangements."

Obviously ASEAN is under challenge with Cambodia breaking ranks to side with China.

Bản dịch:

Điểm chủ đạo trong bài phát biểu của Thủ tướng Việt Nam tại Đối thoại Shangri-La 2013

Những quan sát mở đầu

Đối thoại Shangri-La là một sự kiện thường niên được tổ chức tại Singapore trong 12 năm qua tính đến thời điểm hiện tại.

Sự kiện này có quy mô và tầm quan trọng gần như một Hội nghị thượng đỉnh Châu Á - Thái Bình Dương về an ninh quốc phòng với các bài phát biểu quan trọng của các Tổng thống, Thủ tướng chính phủ khu vực và các Bộ trưởng Quốc phòng, cũng như các quan chức cấp cao từ Mỹ, các nước Liên minh châu Âu và Trung Quốc nhằm làm rõ các vấn đề mang tính thời sự liên quan đến an ninh và chiến lược.

Bài phát biểu dẫn đề năm nay của Thủ tướng Việt Nam Nguyễn Tấn Dũng có tựa đề "Xây dựng Niềm tin chiến lược vì hòa bình, hợp tác và thịnh vượng trong khu vực Châu Á - Thái Bình

Dương”.

Khu vực Châu Á - Thái Bình Dương ngày nay được bao quanh bởi các điểm nóng bùng nổ và sự cạnh tranh chiến lược tạo ra bởi chính sách “bên miệng hố chiến tranh” của Trung Quốc và hành động gây hấn quân sự kéo dài từ dãy Himalaya ở biên giới Tây Tạng đến Biển Đông và Biển Hoa Đông.

Do sự trâng tráo của Trung Quốc mà giờ đây quốc gia này đã đánh mất niềm tin chiến lược của các cường quốc Châu Á như Ấn Độ và Nhật Bản cũng như các quốc gia “quan trọng” khác trong khu vực như Việt Nam.

Đối với môi trường an ninh đáng lo ngại như vậy trong khu vực Châu Á - Thái Bình Dương, tiêu đề bài phát biểu của Thủ tướng chính phủ Việt Nam cũng là lựa chọn tuyệt vời và là một lời nhắc nhở kịp thời đối với Mỹ, các nước Liên minh châu Âu và các quốc gia ASEAN không tranh chấp với Trung Quốc về vấn đề Biển Đông, rằng Trung Quốc không thể coi thường các vấn đề nhạy cảm mang tính chiến lược của các quốc gia láng giềng Châu Á. Hơn nữa, họ cần phải kiên quyết nhắc nhở Trung Quốc rằng Trung Quốc phải tôn trọng các công ước và quy tắc quốc tế.

Chỉ ra đúng đắn rằng trong thế kỷ XX, khu vực Đông Nam Á nói riêng và Châu Á - Thái Bình Dương nói chung là một chiến trường khốc liệt và bị chia rẽ sâu sắc trong nhiều thập kỷ, Thủ tướng chính phủ Việt Nam đã tập trung điểm cốt lõi trong bài thuyết trình quan trọng của mình vào các hiệp ước về hòa bình và hợp tác; một vấn đề tùy thuộc vào yếu tố quan trọng hơn bất cứ nhận định nào khác về “Niềm tin chiến lược.”

Đề cập đến môi trường an ninh bị xáo trộn sâu sắc trong khu vực Châu Á - Thái Bình Dương và ngầm ám chỉ khu vực Tây Thái Bình Dương, Thủ tướng Việt Nam đã thừa nhận rằng xu hướng hiện tại về sự quan tâm, hợp tác, đặc biệt là của các cường quốc lớn, đã mang lại không chỉ các yếu tố tích cực mà còn làm tăng các nguy cơ tiêu cực.

Theo hướng này, ông đã tiên đoán đúng những quan điểm đang diễn ra về vấn đề an ninh tại Châu Á - Thái Bình Dương hướng tới việc kiềm chế một Trung Quốc hung hăng và nhấn mạnh rằng, “Tuy nhiên, sự cạnh tranh và sự tham gia như vậy bao gồm những tính toán chỉ vì lợi ích cá nhân của một quốc gia mà không có sự bình đẳng, tôn trọng luật pháp quốc tế hoặc minh bạch, thì Niềm tin chiến lược có thể không có cách nào được củng cố, và có thể là một cơ hội cho sự phân chia rủi ro, nghi ngờ và nguy cơ ngăn chặn lẫn nhau, do đó ảnh hưởng xấu đến hòa bình, hợp tác và phát triển.”

Một phái đoàn quân sự nhiều thành viên của Việt Nam cũng đi cùng Thủ tướng chính phủ Việt Nam đến Singapore trong sự kiện này.

Những điểm nổi bật nhấn mạnh trong bài phát biểu chính của Thủ tướng Chính phủ Việt Nam tại Đối thoại Shangri-La 2013 sẽ được thảo luận trong Phụ lục kèm theo văn bản này.

Những quan sát kết luận

Theo các báo cáo truyền thông và phân tích về bài phát biểu của Thủ tướng chính phủ Việt Nam, thì nội dung của bài phát biểu được đánh giá rất tốt, không chỉ đề cập đến bối cảnh Trung Quốc-Việt Nam với lượng người quan tâm vượt ra khỏi các nước ASEAN.

Bài phát biểu của Thủ tướng chính phủ Việt Nam được chờ đợi không thua kém các chính khách những năm trước đây từ Australia, Hàn Quốc, Malaysia và Indonesia để làm tài liệu tham khảo đảm bảo cho những thách thức đang nổi lên từ Trung Quốc đến an ninh Châu Á - Thái Bình

Dương.

Cảnh báo ASEAN về sự rạn nứt các mối quan hệ do những nỗ lực của Trung Quốc nhằm chia cắt ASEAN là lời nhắc nhở kịp thời của Thủ tướng chính phủ Việt Nam và nó có thể được coi là tiếng chuông cảnh tỉnh toàn khu vực ASEAN.

Những điểm nổi bật được nhấn mạnh trong bài phát biểu Thủ tướng chính phủ Việt NamThủ tướng chính phủ Việt Nam đặc biệt chú trọng đến những điểm nổi bật sau đây với các chủ đề chính xuyên suốt về Trung Quốc và các chính sách trong khu vực gây bất lợi cho tiến trình thúc đẩy hòa bình và an ninh khu vực:

- Niềm tin chiến lược: Các vấn đề cấp bách
- Đe dọa của Trung Quốc: Các tài liệu tham khảo hàm ẩn
- Hoa Kỳ - Trung Quốc: Ưu tiên cho việc duy trì hòa bình trong khu vực Châu Á - Thái Bình Dương
- An ninh hàng hải
- Quyền lực ngoài khu vực có một vai trò quan trọng trong tranh chấp Biển Đông và các điểm nóng Châu Á - Thái Bình Dương
- Chính sách Quốc phòng của Việt Nam: Không để nước ngoài nào đặt căn cứ quân sự trên lãnh thổ Việt Nam
- Nhu cầu cấp bách về đoàn kếtASEAN

Dưới đây là một số nhận xét.

Niềm tin chiến lược: Nhu cầu cấp bách

Nhu cầu về “Niềm tin chiến lược” đã trở thành điểm chủ đạo xuyên suốt bài phát biểu của Thủ tướng Chính phủ Việt Nam, tập trung nhấn mạnh rằng:

- “Niềm tin chiến lược” phải được đo lường bằng những hành động phù hợp theo các tiêu chuẩn chung và những ý định chân thành
- Để xây dựng “Niềm tin chiến lược”, các nước cần tuân thủ luật pháp quốc tế, các nước lớn nâng cao trách nhiệm và cải thiện hiệu quả của các cơ chế hợp tác an ninh đa phương.

Những suy nghĩ trên có ý ám chỉ Trung Quốc không tôn trọng các chuẩn mực quốc tế và cũng phản đối thái độ cứng nhắc của Trung Quốc rằng các tranh chấp về Biển Đông có thể không phải chịu cơ chế giải quyết tranh chấp đa phương.

Mối đe dọa Trung Quốc: Các tài liệu tham khảo hàm ẩnMối đe dọa của Trung Quốc đối với hòa bình và ổn định trong khu vực Châu Á - Thái Bình Dương đã không được đề cập trực tiếp mà bằng những tài liệu tham khảo ngụ ý trong những bối cảnh khác nhau.

Đáng chú ý là: “Ở đâu đó trong khu vực, đã xuất hiện những động thái ủng hộ những thế lực, tuyên bố và hành động đơn phương trái với luật pháp quốc tế và xuất phát từ áp đặt và chính trị quyền lực.

Tài liệu tham khảo ám chỉ Trung Quốc khá rõ ràng.

Hoa Kỳ - Trung Quốc: Ưu tiên cho việc duy trì hòa bình trong khu vực Châu Á - Thái Bình DươngThủ tướng Việt Nam bày tỏ hy vọng rằng Hoa Kỳ và Trung Quốc sẽ đóng một vai trò quan trọng đối với hòa bình và an ninh trong khu vực Châu Á - Thái Bình Dương.

Thông tin này đi kèm với một lời cảnh báo rằng: “Chúng ta nên mong đợi và ủng hộ vai trò của Hoa Kỳ và Trung Quốc một khi các hành động chiến lược của họ phù hợp với luật pháp quốc tế và chủ quyền của các quốc gia”.

Có vẻ như để tránh tập trung vào riêng Trung Quốc, nên Hoa Kỳ mới được kéo vào. Trung Quốc thực chất mới là nước không làm đúng với luật pháp quốc tế và chủ quyền của các quốc gia.

Tôi cũng coi tài liệu này như là tài liệu tham khảo đối với sự phiêu lưu quân sự của Trung Quốc trong khu vực và Hoa Kỳ cần đưa ra những yêu cầu chắc chắn và rõ ràng đối với Trung Quốc.

An ninh hàng hải

Bối cảnh kinh tế tự do về an ninh hàng hải đối với vùng biển phía Nam Trung Quốc đã được đề cập nhưng không quá nhấn mạnh. Rõ ràng với toàn bộ cộng đồng quốc tế và các nước lớn Châu Á bao gồm cả Ấn Độ đều khẳng định và tái khẳng định những nguyên tắc này tại các diễn đàn khác nhau, thì không có yêu cầu nào về việc quá nhấn mạnh.

Trung Quốc một lần nữa rõ ràng có những dấu hiệu đe dọa an ninh hàng hải ở Tây Thái Bình Dương bằng những động thái gây hấn quân sự của mình.

Sức mạnh khu vực có một vai trò quan trọng đối với các tranh chấp trong khu vực Nam Trung Quốc và các điểm nóng Châu Á - Thái Bình Dương

“Tin rằng không một quốc gia trong khu vực nào có thể phản đối sự tham gia chiến lược của các cường quốc ngoài khu vực, nếu sự tham gia đó của các cường quốc ngoài khu vực tăng cường hợp tác vì hòa bình, ổn định và phát triển”. Do đó, Việt Nam đã đưa ra các quan điểm chống đối lại lập trường cứng rắn của Trung Quốc rằng sự tham gia của các cường quốc ngoài khu vực là vi phạm chủ quyền của Trung Quốc.

Chính sách quốc phòng của Việt Nam: Không cho phép nước ngoài thiết lập căn cứ quân sự trên lãnh thổ Thủ tướng Việt Nam đưa ra một số tuyên bố quan trọng về vấn đề này:

Việt Nam có mong muốn xây dựng quan hệ đối tác chiến lược với tất cả các thành viên của Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc

Việt Nam sẽ nỗ lực để làm sâu sắc thêm quan hệ đối tác chiến lược hiện tại của mình, Việt Nam đã quyết định tham gia vào các hoạt động gìn giữ hòa bình của Liên Hợp Quốc bắt đầu với lĩnh vực công binh, quân y và các hoạt động quan sát quân sự.

Việt Nam hiện đại hóa quân sự nhằm mục đích tự vệ “Việt Nam là một quốc gia ven biển, khẳng định và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo quy định của pháp luật quốc tế, đặc biệt là công ước UNCLOS 1982” Quan trọng hơn, Thủ tướng tuyên bố rằng Việt Nam sẽ không cho phép bất cứ nước nào phát triển các căn cứ quân sự trên lãnh thổ của mình và rằng Việt Nam sẽ không liên minh quân sự với bất cứ nước nào.

Tôi nghĩ rằng sự khác biệt đó là Việt Nam sẽ không tham gia bất kỳ liên minh quân sự chính thức nhưng giữ nguyên mối quan hệ đối tác chiến lược sâu sắc hiện tại của mình. Nó có thể được hiểu là điều này bao gồm cả hành động tiếp cận hoặc thậm chí đặt vấn đề “tiếp cận thương mại” đối với Hải quân của các đối tác chiến lược của mình.

Nhu cầu cấp bách về tinh thần đoàn kết của ASEAN

Đoàn kết ASEAN đã trở thành vấn đề vô cùng đáng lo ngại đối với Việt Nam nhất là sau khi

Campuchia đứng về phía Trung Quốc. Thủ tướng Việt Nam nhấn mạnh rằng ASEAN và các đối tác cần phải xây dựng cơ chế khả thi có thể đảm bảo an ninh hàng hải, an toàn và tự do hàng hải.

Cảnh báo về việc ASEAN bị Trung Quốc chia rẽ hàng ngũ nội bộ (tài liệu tham khảo ngầm), Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh đến sự đoàn kết vì một ASEAN vững mạnh và “không phải là một ASEAN trong đó các nước thành viên buộc phải đứng về phía quốc gia này hay quốc gia khác vì lợi ích của mỗi quan hệ của mình với đối tác vì quyền lực.”

Trong bối cảnh cơ chế các nước ASEAN khác nhau, trong khi thừa nhận rằng tất cả các nước đều mang đến cơ hội cho việc thúc đẩy hợp tác an ninh đa phương và tìm kiếm giải pháp cho những thách thức, Thủ tướng Việt Nam nhấn mạnh rằng, “Tuy nhiên, có thể nói điều vẫn còn thiếu hoặc ít nhất chưa đủ là “Việc mất niềm tin chiến lược” trong việc thực hiện các thỏa thuận này.”

Rõ ràng, ASEAN đang bị thử thách với quyết định của Campuchia khi quốc gia này chọn đứng sang phía Trung Quốc.

Vietnam, RI must collaborate to address regional security challenges: PM Dung

— The Jakarta Post | World

Tue, June 04 2013

Vietnamese Prime Minister Nguyen Tan Dung delivered the opening keynote address at the Shangri-La Dialogue, a multilateral forum for defense diplomacy, in Singapore on Friday. Dung called for “strategic trust” among AsiaPacific members and announced that Hanoi would be joining international peacekeeping operations for the first time. He gave an exclusive interview to The Jakarta Post’s Veeramalla Anjaiah on the issue. The following is an excerpt.

Question: How do you see the rapidly changing security environment in the Asia-Pacific region and what should be done to deal with the present security challenges?

Answer: The Asia-Pacific region has been experiencing dynamic and strong growth over the past few years, creating a vigorous momentum for world development. It is certain that peace, cooperation and integration are the mainstreams in the region; that fact constitutes a positive opportunity and premise for the whole region in the future. However, there are unequal developments in globalization and regionalization, unbalanced cooperation as well as diversity in each country’s strategic calculation; plus we are facing so many major challenges from sovereignty disputes, maritime security, arm race threats, nuclear proliferation, terrorism, ethnic separation, cyber security, transnational crimes to climate change, natural disasters and epidemics.

These challenges go beyond any one country or group of countries’ capability to handle them alone and, in some cases, if they are not properly managed, they can pose a severe threat to regional peace, stability and development. To deal with these challenges, every country in the region must build strategic confidence through concrete actions and sincerity. Only with confidence can we build equal cooperation and strong relationships, respecting one another’s legitimate benefits, and international principles of conduct and standards. Primarily, we must endeavor to prevent the trend by some countries to prioritize their own national interests and consider the use of force, which results in unilateral moves and risks international relations. Each country must be a “responsible stakeholder” to ensure regional peace and security and to positively contribute to multilateral efforts, further consolidating and promoting the role of regional security cooperation mechanisms.

How can close strategic partners Vietnam and Indonesia contribute to ASEAN’s unity and regional peace and security?

Vietnam and Indonesia are both responsible ASEAN members with a long-standing friendly and cooperative relationship that share similarities in culture, history, economics and points of view in dealing with international and regional matters.

Vietnam greatly appreciates Indonesia’s sense of responsibility and effort in proposing its initiatives and in joining hands to resolve a number of emerging complex issues in the region, contributing to improve prestige as well as unity among ASEAN countries.

Vietnam hopes that the two countries will make an even greater effort to strengthen its comprehensive cooperation and strive toward a strategic partnership to reach further consensus in various matters in order to contribute to the resolution of emerging security challenges that threaten regional security, peace and stability; particularly regarding the need to ensure safety and freedom of navigation in the region. Both countries should strengthen coordination in promoting consensus within ASEAN to build and consolidate its confidence for a prosperous ASEAN

Community in 2015.

What do you expect from the Shangri-La Dialogue?

I have a strong belief in the success of this dialogue. The current regional geopolitics and security situation requires all nations to actively build strategic confidence, effectively manage conflicts and collaborate responsibly on the basis of mutual respect and benefits, as well as respect for international law.

Vietnam hopes that through Shangri-La Dialogue, defense and security officials from across the world will develop a shared viewpoint and responsible consensus on the key issues affecting this region and the world. This dialogue is also an opportunity for Vietnam to reaffirm its role and responsibility in regional and global issues and in so doing, boost friendship and cooperation with all nations.

Bản dịch:

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng: Việt Nam,

RI phải cộng tác để giải quyết những thách thức an ninh khu vực:

Thủ tướng Việt Nam Nguyễn Tấn Dũng đã có bài phát biểu mở màn tại Đối thoại Shangri-La. Ông Dũng kêu gọi “Niềm tin chiến lược” giữa các thành viên khu vực Châu Á- Thái Bình Dương và thông báo rằng Hà Nội sẽ tham gia các hoạt động gìn giữ hòa bình quốc tế lần đầu tiên. Ông đã có một cuộc phỏng vấn độc quyền với Veeramalla Anjaiah của tờ The Jakarta Post về vấn đề này. Sau đây là một đoạn trích.

Câu hỏi: Ông thấy môi trường an ninh khu vực Châu Á - Thái Bình Dương thay đổi nhanh chóng đến mức nào và cần thực hiện những gì để đối phó với các thách thức an ninh hiện nay?

Câu trả lời: Khu vực Châu Á - Thái Bình Dương đã có tăng trưởng năng động và mạnh mẽ trong nhiều năm qua, tạo ra động lực mạnh mẽ cho sự phát triển trên thế giới. Chắc chắn rằng hòa bình, hợp tác và hội nhập là những vấn đề chính được quan tâm của khu vực, thực tế đó đã tạo thành một cơ hội tích cực và tiền đề phát triển cho toàn bộ khu vực trong tương lai.

Tuy nhiên, có sự phát triển không đồng đều giữa các khu vực trong tiến trình toàn cầu hóa, sự hợp tác không cân bằng cũng như sự đa dạng trong hoạch định chiến lược của mỗi nước, cộng với việc chúng ta đang phải đối mặt với rất nhiều thách thức lớn từ tranh chấp chủ quyền, an ninh biển, đe dọa chạy đua vũ trang, phổ biến vũ khí hạt nhân, khủng bố, xung đột sắc tộc, an ninh mạng, tội phạm xuyên quốc gia, đương đầu với tình trạng biến đổi khí hậu, thiên tai và dịch bệnh.

Những thách thức này vượt quá khả năng của bất kỳ một quốc gia hoặc một nhóm quốc gia nào và, trong một số trường hợp, nếu không được kiểm soát đúng cách, chúng có thể trở thành mối đe dọa nghiêm trọng đối với hòa bình, ổn định và phát triển khu vực.

Đề đối phó với những thách thức này, tất cả các nước trong khu vực phải xây dựng lòng tin chiến lược thông qua sự chân thành, hành động cụ thể. Chỉ với lòng tin chúng ta mới có thể xây dựng được sự hợp tác bình đẳng và mối quan hệ bền vững, tôn trọng vì lợi ích hợp pháp của nhau, cũng như các nguyên tắc quốc tế ứng xử đồng thuận, thống nhất dựa trên một bộ tiêu chuẩn chung.

Đầu tiên, chúng ta phải nỗ lực để ngăn chặn xu hướng của một số quốc gia giành ưu tiên lợi ích quốc gia của mình mà xem xét việc sử dụng vũ lực, sẽ dẫn đến hậu quả hành động đơn phương và các rủi ro sẽ đe dọa quan hệ quốc tế. Mỗi quốc gia phải trở thành một “đối tác có trách nhiệm” để đảm bảo hòa bình và an ninh khu vực đồng thời tích cực đóng góp vào nỗ lực đa phương và tiếp tục củng cố, phát huy vai trò của các cơ chế hợp tác an ninh chung cho khu vực.

Làm sao để các đối tác chiến lược thân cận của Việt Nam và Indonesia đóng góp cho sự đoàn kết, hòa bình và an ninh trong khu vực ASEAN?

Việt Nam và Indonesia là hai nước thành viên ASEAN có trách nhiệm với mối quan hệ thân thiện và hợp tác lâu dài cũng như sự tương đồng về văn hóa, lịch sử, kinh tế và quan điểm trong việc giải quyết các vấn đề chung của quốc tế và khu vực.

Việt Nam đánh giá cao tinh thần trách nhiệm và nỗ lực của Indonesia trong việc đề xuất các sáng kiến của mình và tham gia cùng giải quyết một số vấn đề phức tạp nổi lên trong khu vực trong thời gian gần đây, góp phần nâng cao uy tín cũng như sự đoàn kết giữa các nước ASEAN.

Việt Nam hy vọng rằng hai nước sẽ thực hiện một nỗ lực lớn hơn để tăng cường hợp tác toàn diện và phấn đấu hướng tới mối quan hệ đối tác chiến lược để đạt được sự đồng thuận hơn nữa trong các vấn đề khác nhau nhằm góp phần vào việc giải quyết các thách thức về an ninh đang nổi lên đe dọa hòa bình và ổn định trong khu vực; đặc biệt là liên quan đến sự cần thiết phải đảm bảo an toàn và tự do giao thương hàng hải trong khu vực. Cả hai nước cần tăng cường phối hợp hơn nữa trong việc thúc đẩy sự đồng thuận trong ASEAN để xây dựng và củng cố lòng tin của mình cho một Cộng đồng ASEAN thịnh vượng vào năm 2015.

Ông mong đợi những gì từ Đối thoại Shangri-La?

Tôi vô cùng tin tưởng vào thành công của Đối thoại Shangri-La lần này. Bối cảnh địa chính trị và an ninh trong khu vực hiện nay yêu cầu tất cả các quốc gia tích cực xây dựng niềm tin chiến lược, quản lý xung đột hiệu quả và hợp tác có trách nhiệm dựa trên sự tôn trọng và lợi ích chung, cũng như tôn trọng luật pháp quốc tế.

Việt Nam hy vọng rằng thông qua Đối thoại Shangri-La, những quan chức quốc phòng và an ninh trên khắp thế giới sẽ phát triển một quan điểm chung và sự đồng thuận chịu trách nhiệm về các vấn đề quan trọng ảnh hưởng đến khu vực này và trên thế giới. Cuộc đối thoại này cũng là cơ hội để Việt Nam tái khẳng định vai trò và trách nhiệm của mình trong các vấn đề khu vực và toàn cầu đồng thời thúc đẩy tình hữu nghị và hợp tác với tất cả các quốc gia.

Vietnam PM seeks regional unity as China pushes maritime claims

— By John O’Callaghan

SINGAPORE (Reuters) - Vietnam’s prime minister called for unity among Southeast Asian countries as China asserts its claims to the energy-rich South China Sea, warning that any conflict could disrupt international trade and the global economy.

Tensions in the decades-old territorial dispute between six Asian claimants have risen in recent weeks after Chinese vessels converged near a ship the Philippines ran aground on a reef in 1999 to mark its territory.

“Somewhere in the region, there have emerged preferences for unilateral might, groundless claims and actions that run counter to international law and stem from imposition and power politics,” Nguyen Tan Dung said in a speech on Friday at the Shangri-La Dialogue, an annual regional security forum in Singapore.

“A single irresponsible action or instigation of conflict could well lead to the interruption of huge trade flows, causing unforeseeable consequences not only to regional economies but also to the entire world,” he said in remarks translated from Vietnamese.

China claims almost all of the South China Sea as its territory, setting it directly against the Philippines and Vietnam as it displays the growing “blue water” reach of its navy and the United States turns more of its attention to Asia.

Brunei, Taiwan and Malaysia also claim parts of the South China Sea, whose waters are vital to the international flow of goods and energy and whose seabed is believed to contain rich deposits of oil and natural gas.

U.S. Defence Secretary Chuck Hagel is attending the three-day forum convened by the International Institute for Strategic Studies (IISS), with the U.S. “pivot” toward Asia, the region’s military build-up and the South China Sea high on the agenda.

Stressing the need for “strategic trust”, Dung said the Association of Southeast Asian Nations (ASEAN) must stay united and strong, without any of its 10 members “forced to take sides with one country or the other for the benefit of their own relationships with big powers.”

ASEAN has been talking to China about a binding code of conduct to ease tensions but Beijing has said it will negotiate “when the time is ripe”. ASEAN foreign ministers are due to meet in Thailand in August to forge a position on the code of conduct before meeting Chinese officials in Beijing.

Vietnam will not be a military ally to anyone or allow any country to set up military bases on its soil, Dung said, adding the modernisation of its forces was “only for selfdefence and to safeguard our legitimate interests”.

“OPPORTUNISTIC ASSERTIVENESS”

China’s response to the actions of its rival claimants may be part of a very long-term negotiating strategy, said Christian Le Miere, a senior fellow at the IISS.

“I would call it a form of opportunistic assertiveness whereby China is often aware that these actions are going to happen and then uses them as a justification for its overzealous reactions,” Le Miere told a news conference.

“What we will continue to see is China trying to change the facts on the water and trying to build a stronger legal case and adapt the legal environment to its own benefit wherever possible and continue with its maximalist claims because they will, in the future, provide China with a stronger negotiation position.”

A Chinese military think-tank, the Centre for National Defence Policy, said this week the U.S. pivot to Asia had “shattered” the relative calm of the South China Sea.

“While the conditions do not yet exist for a largescale armed clash, the dispute is becoming normalised and long-term ... and ineffective management may lead to a serious crisis,” the report said, according to the China

News Service.

Washington says it is focusing more security, economic and diplomatic attention on Asia to engage the fast-growing region, which has fuelled Chinese suspicions that the United States is trying to contain its economic and military might.

Bản dịch:

Thủ tướng Việt Nam kêu gọi sự đoàn kết khu vực trước các yêu sách về Biển Đông của Trung Quốc

SINGAPORE (theo hãng tin Reuters) – Thủ tướng Việt Nam kêu gọi các nước Đông Nam Á đoàn kết trước những tuyên bố của Trung Quốc về chủ quyền đối với khu vực Biển Đông giàu tài nguyên năng lượng. Ông cũng cảnh báo rằng bất kỳ sự bùng nổ xung đột nào cũng có khả năng dẫn đến sự gián đoạn trong thương mại quốc tế cũng như nền kinh tế toàn cầu.

Thủ tướng Việt Nam Nguyễn Tấn Dũng có bài phát biểu quan trọng tại Hội nghị Thượng đỉnh An ninh Châu Á IISS:

Đối thoại Shangri-La tại Singapore ngày 31 tháng Năm, 2013.

Căng thẳng kéo dài nhiều thập kỷ liên quan đến những tranh chấp vùng biển giữa sáu quốc gia Châu Á đang gia tăng trong những tuần gần đây, sau khi nhiều tàu của Trung Quốc tập trung gần một khu vực hạm của Philippines (mắc cạn trên bãi san hô từ năm 1999 như một hành động đánh dấu lãnh thổ của quốc gia này).

Trong bài phát biểu hôm thứ Sáu tại Diễn đàn Đối thoại Shangri-La, một diễn đàn thường niên về an ninh khu vực được tổ chức tại Singapore, ông Nguyễn Tấn Dũng phát biểu: “Đâu đó đã có những biểu hiện đề cao sức mạnh đơn phương, những đòi hỏi phi lý, những hành động trái với luật pháp quốc tế, mang tính áp đặt chính trị và cường quyền”.

Ông nhận xét trong bài phát biểu được dịch sang từ tiếng Việt: “Dù chỉ một hành động thiếu trách nhiệm hoặc kích động xung đột cũng có thể dẫn đến sự gián đoạn của việc giao thương thương mại, gây ra những hậu quả khó lường không chỉ đối với các nền kinh tế trong khu vực mà còn cho toàn thế giới”.

Trung Quốc tuyên bố chủ quyền với phần lớn khu vực Biển Đông, Trung Quốc đã tự đặt mình vào thế trực tiếp đối đầu với Philippines và Việt Nam ngày càng gia tăng hoạt động của hải quân nước này tại

“vùng biển xanh” và Mỹ dành nhiều sự quan tâm hơn đến khu vực Châu Á.

Brunei, Đài Loan và Malaysia cũng tuyên bố chủ quyền đối với một số khu vực trên vùng biển Đông, bởi đây là những khu vực có vai trò sống còn đối với việc vận chuyển hàng hóa và năng lượng quốc tế, và vùng đáy biển được đánh giá là chứa nhiều dầu mỏ và khí đốt tự nhiên.

Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ, Chuck Hagel, tham dự diễn đàn ba ngày do Viện Nghiên cứu Chiến lược Quốc tế (IISS) tổ chức. Tại diễn đàn, việc Mỹ triển khai “xoay trục” về Châu Á, và xây dựng quân đội trong khu vực và vùng Biển Hoa Đông, là hai chủ đề quan trọng trong chương trình nghị sự.

Nhấn mạnh sự cần thiết phải xây dựng “niềm tin chiến lược”, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng cho biết, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) phải đoàn kết và mạnh mẽ, không quốc gia nào trong số 10 nước thành viên “buộc phải lựa chọn đứng về bên này hay bên kia vì lợi ích của riêng mình trong mối quan hệ với các nước lớn”.

ASEAN kêu gọi Trung Quốc cùng xây dựng bộ luật quy tắc ứng xử để giảm bớt căng thẳng nhưng chính quyền Bắc Kinh cho biết họ sẽ đàm phán “khi thời điểm chín muồi”. Bộ trưởng ngoại giao của các nước ASEAN dự kiến nhóm họp tại Thái Lan vào tháng Tám để đi đến một thỏa thuận trong quy tắc ứng xử trước khi đối thoại với các quan chức Trung Quốc tại Bắc Kinh.

Theo Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng: Việt Nam sẽ không là đồng minh quân sự với bất kỳ quốc gia nào hoặc cho phép nước khác thiết lập căn cứ quân sự trên lãnh thổ của mình. Ông cũng cho biết thêm, việc hiện đại hóa lực lượng quân sự trong nước “chỉ để tự vệ và bảo vệ lợi ích hợp pháp của chúng tôi”.

“SỰ QUYẾT ĐOÁN MANG TÍNH CƠ HỘI”

Christian Le Miere, một thành viên cao cấp tại IISS nhận định, phản ứng của Trung Quốc đối với động thái của các bên tranh chấp có thể là một phần trong chiến lược đàm phán lâu dài của họ.

Trong một cuộc họp báo, Le Miere đã phát biểu: “Tôi gọi đó là một hình thức của sự quyết đoán mang tính cơ hội. Theo đó, Trung Quốc luôn nhận thức được rằng những hành động này sẽ xảy ra và họ đã sử dụng chúng để biện minh cho các phản ứng thái quá của mình”.

“Những gì chúng ta sẽ tiếp tục chứng kiến là nỗ lực của Trung Quốc tiếp tục làm méo mó các sự kiện về vùng lãnh hải tranh chấp, cố gắng xây dựng một hồ sơ pháp lý mạnh hơn và áp dụng môi trường pháp lý này để phục vụ cho lợi ích riêng của họ ở bất cứ nơi nào có thể và tiếp tục các đòi hỏi tối đa của mình. Trong tương lai, chính những tuyên bố này sẽ giúp nâng cao vị thế đàm phán của Trung Quốc.

Trong tuần này, Trung tâm Chính sách Quốc phòng Quốc gia, một tổ chức bao gồm các chuyên gia cố vấn quân sự của Trung Quốc, cho biết, việc Mỹ chuyển hướng đến Châu Á đã “đảo lộn” môi trường tương đối yên bình của Biển Đông.

Theo báo cáo trên tờ China News Service: “Mặc dù một cuộc đụng độ vũ trang quy mô lớn là điều chưa thể xảy ra, các tranh chấp đang dần trở nên bình thường và có xu hướng kéo dài... nhưng việc giải quyết không hiệu quả có thể dẫn đến một cuộc khủng hoảng nghiêm trọng”.

Washington cho biết, họ đang dành nhiều sự chú ý hơn vào các lĩnh vực an ninh, kinh tế và ngoại giao trong Châu Á để tham gia vào khu vực có tốc độ phát triển nhanh này. Sự chuyển hướng của Mỹ làm dấy lên nghi ngờ từ phía Trung Quốc, rằng Mỹ đang cố gắng kiềm chế sức mạnh kinh tế và quân sự của họ.

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách : Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>